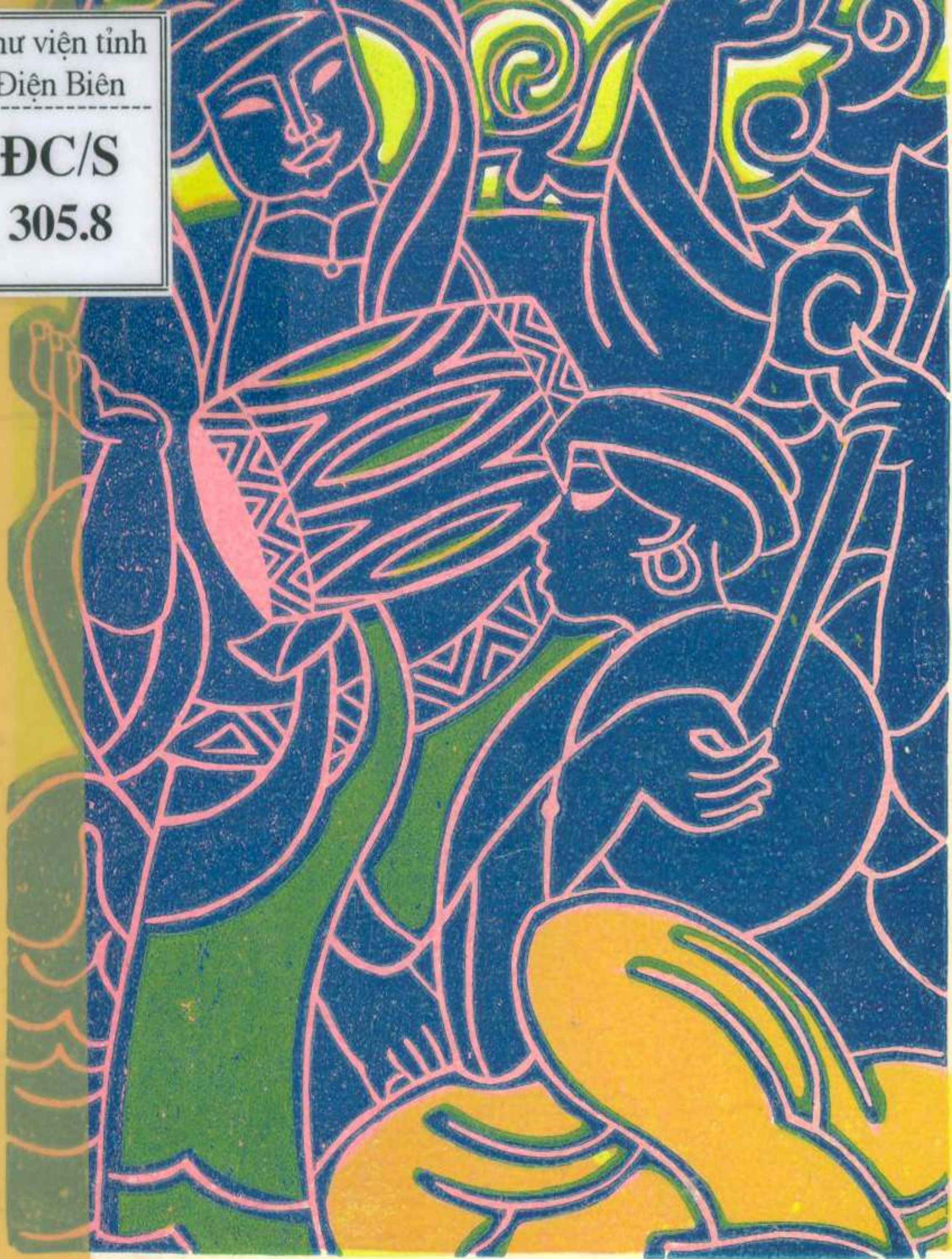


Thư viện tỉnh  
Điện Biên

ĐC/S  
305.8



đân ca  
GIẤY

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA DÂN TỘC

VDI  
18193





1255

~~VD 1 + 1226~~

~~DI 21~~

305.89591  
D. 121C

# DÂN CA GIÁY

Sưu tầm, dịch, chú thích

THÈN SÈN—LÙ DÍN SIỀNG—SẦN TRÁNG

Giới thiệu  
NÔNG TRUNG

~~THƯ VIỆN TỈNH ĐIỆN BIÊN~~  
~~PHÒNG ĐỌC~~

~~36482~~

~~818~~ 314

THƯ VIỆN TỈNH ĐIỆN BIÊN  
KHO ĐỊA CHÍ

Nhà xuất bản  
VĂN HÓA DÂN TỘC





## DÂN TỘC GIÁY:

### Lời thơ và tiếng hát

Ở nước ta, dân tộc Giáy có trên 25.000 người, cư trú tập trung ở tỉnh Hoàng Liên Sơn, đông nhất là các huyện Bát Xát, Mường Khương, Bảo Thắng. Tỉnh Hà Tuyên, đồng bào Giáy tập trung ở huyện Yên Minh và một vài làng ở huyện Đồng Văn. Huyện Phong Thổ (tỉnh Lai Châu); huyện Bảo Lạc (tỉnh Cao Lạng) cũng có rải rác nhiều làng người Giáy.

Dân tộc Giáy còn có tên gọi là Nhắng (phổ biến gọi ở vùng Hoàng Liên Sơn, Lai Châu), Giăng (tên do các dân tộc Tày, Thái gọi). Đồng bào tự gọi là Giáy và phổ biến ở tất cả các vùng, nên gọi Giáy là hợp lý hơn cả.

Theo thổ âm, đồng bào tự chia ra « Giáy Năm »; nhóm này chủ yếu ở Hà Tuyên, Cao Lạng và các huyện Bảo Thắng, Mường Khương, tỉnh Hoàng Liên Sơn. « Giáy Năm » hay « Giáy », bà con vẫn coi nhau là một dân tộc, giống nhau về mọi mặt sinh hoạt văn hóa. Một bộ phận nguyên ở vùng Quý Châu, nói tiếng nặng hơn các vùng khác được gọi là người Cùi Chu (người ở Quý Châu), thực ra cũng là dân tộc Giáy.

Người Giáy có quan hệ mật thiết với người Tày, Thái và các nhóm người nói tiếng Tày — Thái. Trong



quá trình chung sống, quan hệ giao lưu văn hóa, người Giáy sống hòa vào người Tày, người Nùng, người Thái một cách tự nhiên.

Từ lâu, đồng bào Giáy đã sớm góp phần công lao trong sự nghiệp gây dựng mở mang làng xóm. Có những làng từ năm bảy nhà đến đông đúc hàng trăm nhà. Làng tiếp làng, ruộng nối ruộng, người kế người, ngày tháng đã chứng kiến bao sự phát triển lớn lao của người Giáy.

Yêu tha thiết cuộc sống, gắn bó xương thịt với từng tấc ruộng, bà con người Giáy đã cùng với đồng bào cả nước làm nhiệm vụ giữ nước giữ nhà. Lịch sử còn ghi năm ghi tháng chiến công của người Giáy đánh thực dân Pháp ở Rải Cúi (Thác Tây), Cốc Mỹ, Nà Cù, Yên Minh, Mậu Ruệ, v.v...

Với cách mạng, Đảng đã giải phóng cho dân tộc Giáy. Người Giáy tạc ơn Đảng vào đá, khắc công Đảng vào lòng, chỉ có một con đường phát triển cuộc sống, hướng vận mạng về tương lai xán lạn là đi theo Đảng làm cách mạng đến cùng. Đảng chặt xiềng gông cứu dân tộc Giáy, chấp cánh cho người Giáy bay tới hướng thật sự hai tiếng thiêng liêng: **bình đẳng**. Anh bác sĩ, kỹ sư, chị giáo viên, công nhân lái máy, anh cầm bút viết dòng thơ văn, người diễn viên cất cao giọng hát trên sân khấu và uyển chuyển tay khăn tay quạt múa bướm múa hoa, v.v... tất cả đều sinh ra từ chế độ mới này, và chỉ có thể có dưới chế độ này mà thôi. Đảng cho ta cất cao tiếng hát, bay bổng cuộc đời. Tiếng hát « Mặt trời mọc », « Soi bóng bên hồ », v.v... của dân tộc Giáy đã vang xa, lay động được cảm thương người nghe. Người Giáy hát đề ngợi ca Đảng, ngợi ca Bác Hồ, ngợi ca Tổ quốc thống nhất.

Tổ quốc ! Hai tiếng ấy thật thiêng liêng đối với dân tộc Giáy. Thuở sống dưới ách thực dân phong kiến, người Giáy bị gán cho cái tên rất miệt thị « Giáy cùng đinh » (Giáy tôm đỏ) và « Giáy bỏ mí pương » (Giáy không có Tổ quốc). Truyền rằng, người Giáy kéo nhau du thực, không định phương hướng, người đi trước, kẻ đi



sau. Người đi sau nướng tôm đề ăn rồi đi tiếp, nhưng nướng mãi vẫn thấy con tôm đỏ, cho là chưa chín. Nướng thật lâu mới ăn rồi đi nên không tìm được người đi trước, đành ở lại. Vì thế người ta gọi dân tộc Giáy là người không quê hương, không Tò quốc. Không, muôn lần không phải thế! Truyện « Quả bầu » của người Giáy giống như truyện « Nước ngập trời » của các dân tộc khác và có ý nghĩa như truyện Bà Âu Cơ lấy Lạc Long Quân của người Việt. Các truyện đều khẳng định rằng tất cả các dân tộc sống trên đất Việt này đều sinh ra từ một bọc; nửa cái bọc tung về phía biển sinh thành người Việt (Kinh); nửa cái bọc tung lên phía rừng núi sinh thành các dân tộc ít người như Mèo, Dao, Giáy, Tày, Ê-đê, Mơ-nông, Gia-rai, Khơ-mu, Hà-nhì, Lô-lô, v.v... Cội nguồn tình cảm gắn bó xương thịt của hai tiếng « đồng bào » mà Bác Hồ kính yêu hằng nói tới sâu xa là thế. Ngày nay, dân tộc Giáy hiểu rất rõ rằng mình là một thành viên trong đại gia đình các dân tộc Việt Nam; rằng người Việt, người Giáy, người Sê-đăng, Ba-na, v.v... đều là « con một cha, nhà một nóc, tim óc dính liền » (1) và hơn năm mươi triệu đồng bào sống từ Đồng Văn đến Minh Hải đều ... « chung một cụ Hồ, chung một Thủ đô, chung một cơ đồ Việt Nam » (2).

Tiếng hát của người Giáy sẽ hay, đẹp, vang xa, góp phần làm phong phú tiếng hát của cả dân tộc Việt Nam. Từ nay, nước nhà đã thống nhất, dân tộc Giáy càng có nhiều điều kiện để phát triển trí tuệ, văn học nghệ thuật, góp phần phục vụ cho đời sống ngày một vui tươi, cổ vũ lòng người mạnh mẽ hăng hái đi lên chủ nghĩa xã hội.

Vốn văn học nghệ thuật của đồng bào Giáy rất phong phú, đa dạng. Dân ca là thể loại phát triển mạnh mẽ hơn cả. Người Giáy không làm thơ đề ngâm riêng mà làm thơ chính là đặt lời cho bài hát. Tục ngữ, thành ngữ, câu đố cũng là lời đề hát. Có loại bài, lời được đặt sẵn, giống nhau ở tất cả các địa phương, đời này

---

(1) (2) Trích theo ý thơ của Tố Hữu,



qua đời khác không bị thêm thắt. Có loại bài, lời do tài ứng khẩu của người hát đặt ra. Người hát giỏi là người vừa thuộc rất nhiều bài hát có sẵn và có tài ứng khẩu. Dân tộc Giáy không có văn tự nên trí nhớ của con người là phương tiện duy nhất để lưu truyền dân ca. Ở làng nào cũng có các ông các bà hát rất giỏi. Họ truyền lại cho con gái con trai trong lúc nhàn rỗi, lúc ngồi vui dưới trăng, khi quay quần khâu giày, thêu thùa trên sân phơi lúa, bên bếp lửa hồng v.v...

Trong bất kỳ hoàn cảnh nào, đồng bào Giáy cũng có thể cất lên thành tiếng hát. Tiếng hát có khi bắt nguồn từ một việc rất bình thường như dưới nắng chói chang, lá cây ngọn cỏ im phăng phắc, ai đó đã huýt một tiếng sáo dài rồi cất tiếng ca gọi thiết tha :

*« Thôi thì thôi đi gió ơi !  
Râm thì râm đi mây ạ  
Thôi cho ta làm đồng  
Râm cho ta làm việc »*

Hoặc một em bé khóc nhè khóc dai, bà mẹ có thể lên tiếng ru ngay rằng :

*« Mưa phùn thì lâu tạnh,  
Trẻ con khóc mắt nhắm lâu nín ».*

Người Giáy thích hát, giỏi đặt bài hát nhưng cũng chỉ " hát có mùa ". Các cuộc hát với nhau chỉ diễn ra sau ngày mùa, việc đồng áng đã xong xuôi, hoặc vui tết, vui hội. Giữa ngày mùa, việc ruộng nương bận rộn mà ai bày chuyện hát thì người ta gọi người ấy là « chó ngu sủa mặt trăng, người ngốc hát bốn mùa » (ma óa rầu roòng đươn, hún pám vươn sri nguột). Thời gian vắng những cuộc ca hát ấy thường từ tháng ba đến tháng bảy. Các cuộc hát phải nhân lúc thanh thoi, bởi các cuộc hát không phải chỉ chốc lát hai, ba bài mà ít nhất là thâu đêm, hai ba đêm hoặc kéo dài sáu bảy ngày đêm liền, quên ăn mất ngủ, lời cuốn rất nhiều người. Nào người đến để hỗ trợ nhau giành phần thắng về làng mình. Nào anh chồng kia phải dỗ con đề vợ đi dự cuộc. Rồi nhà



chủ, rồi làng xóm cùng nhau soạn những bữa cơm ăn đêm để dưỡng sức cho cuộc hát. Làng xóm rạo rức. Hát chẳng phải của riêng ai nên ai cũng có thể góp phần vào đó, nếu đối phương không có quan hệ họ hàng gì. Người ta đến để thưởng thức giọng hát chứ không ai đến để chiêm ngưỡng vẻ mặt, dáng điệu người hát như bà con thường nói « lấy giọng không lấy người ».

Các cuộc hát đêm thường tổ chức ở trong nhà. Trai (gái) ở làng khác đến nghỉ nhà nào, gái (trai) làng tìm đến nhà đó để hát. Khi được chủ nhà cho phép, bên chủ cầm điệu, thuốc, đốt vài nén hương đến gần nơi khách nghỉ hát gọi. Nếu khách nhận điệu tức là thuận ý cùng nhau hát. Khách hàng không nhận điệu thì bên chủ có những bài hát gọi, trêu tức khiến khách không nín nổi phải hát. Cũng có khi bên chủ đi hương đang cháy vào chân hoặc tay khách và hát :

« Năm nay ta đốt bầu vế,  
Sang năm ta đốt ong,  
Anh (em) bị đau đừng trách ».

Ai không biết hát thường phải chịu cho bên chủ « trừng phạt » bằng nhiều cách như dội nước vào người, giấu hành lý, v.v...

Các cuộc hát đêm này phải tuân theo trình tự nhất định như hát xin phép chủ nhà, hát gốc, hát cầu thọ, hát ca ngợi nhà lớn, hát thăm hỏi khách rồi mới hát thăm dò, hát mặt trăng, mặt trời, v.v... Kết thúc phải có bài hát gà gáy, hát tạ khăn, hát trời sáng. Cuộc hát nào không tuân thủ như thế mà hát ngay vào những bài hát yêu đương sẽ bị coi là bất lịch sự, có khi chủ nhà mời ra khỏi nhà. Nội dung hát cũng phải tùy hoàn cảnh cụ thể của đối phương mà hát cho phù hợp. Chẳng hạn, cuộc hát tổ chức trong nhà bé, lụp xụp mà hát bài « mừng nhà ngói » thì chủ nhà cho là mỉa mai. Đối phương không góa, không mồ côi mà bên này hát góa, hát mồ côi thì bị phản ứng ngay. Đêm hát là cuối tháng không trăng mà hát bài về trăng cũng không được. Tháng đông giá rét, lá cây rụng mà hát bài cây cỏ thì trái mùa. Đêm hát đầu, đôi bên đã hiểu ý nhau mà lại là



những tay « hát như nước chảy » thì, đêm hết lại hẹn đêm và đêm nào người ta cũng muốn giữ cánh con gà trống lại không cho nó vỗ cánh giục mặt trời thức giấc.

Hát bên mâm rượu (vươn nả lẩu), cũng là một lối hát diễn ra trong các bữa ăn vui mừng, rất tự nhiên. Người hát có thể chỉ là nữ với nữ hoặc nam với nam. Tay nâng chén rượu, tay bả vai nhau, đặt dìu tiếng hát. Nội dung chính các buổi hát này là khen rượu ngọt, chè ngon, chúc tụng ông già bà cả sống lâu trăm tuổi, con trẻ khỏe vui, mùa màng phong đăng, cuộc sống bình an hạnh phúc :

« Chúc cha mẹ sống như núi đá tảng  
Núi đá tảng biết lẫn  
Cha mẹ ta sống trăm năm không già »

...  
« Chúc gia đình trâu ngựa đầy đồng.  
Lợn gà đầy sân,  
Con nuôi con bán  
Chúc gia đình ngô lúa đầy sân »

...  
« Chúc gia đình nhiều khách đến thăm,  
Chúc gia đình cháu con đầy đàn »

Các cuộc hát bên mâm rượu thường không kéo dài như hát đêm.

Loại hát thứ ba là « hát tiễn đường » (vươn sroong răn). Trai gái quen biết nhau rồi hoặc chưa quen biết, gặp nhau buổi về chợ hay khi thăm viếng bà con trở về thì vui hát với nhau, tiễn nhau một đoạn đường :

« Thương em hãy tiễn em qua bậc  
Nhớ em hãy tiễn em qua dốc  
Tiễn qua đoạn đường cong  
Không trông thấy hãy về »

Vừa đi vừa hát, tiễn nhau đến khi nào « nón vẩy mặt trời không trở lại, cột ngoãm không chống được mặt trời rơi » thì mới chia tay. Nhưng có khi người đi không nỡ dứt mà đi, lại trở về để tiếp tục cuộc hát đêm. Hát



tiễn đường thường không cần theo thứ tự nào cả mà nội dung chính là biểu lộ được tình cảm lưu luyến khi phải tạm biệt nhau. Kết thúc những cuộc hát tiễn đường, đôi bên thường kỷ niệm cho nhau chiếc khăn, cái túi; đôi lúc vật tặng ấy cũng là con tin dẫn dắt trai gái nên vợ nên chồng.

Những ngày tết, người Giáy còn vui hát qua ống chỉ gọi là "boọc vượn" (ống hát). Trai chưa vợ, gái chưa chồng hay kín đáo ước lựa ý tứ nhau qua hát ống chỉ. Người ta buộc hai đầu sợi chỉ vào hai ống nửa tiện gần, hai đầu dây cách nhau chừng 200 — 300 mét, tiếng hát truyền theo sợi chỉ đến với người bên kia.

Nhìn chung các hình thức vui hát của người Giáy chủ yếu là đề thi tài. Cái tài ở đây bao gồm cả sự hiểu biết về luân lý xã hội người Giáy mà yêu cầu cụ thể là hát cho đúng trình tự, đúng với hoàn cảnh đối phương, phù hợp với ngoại cảnh. Vì vậy, người hát giỏi không phải chỉ cần biết nhiều bài hát là đủ mà khi hát phải thể hiện được yêu cầu như trên nữa.

Tiếng hát như cơm ăn nước uống trong đời sống người Giáy. Bởi tiếng hát là chiếc gương phản chiếu cuộc sống, xã hội, tâm tư tình cảm của đồng bào. Có những hiện trạng thấy như nặng nề, lỗi thời nhưng trong tiếng hát, từ lâu, đã chứa đựng những vẻ đẹp tâm hồn, xuất hiện những lời ca đấu tranh tiến bộ. Ta thấy hiện tượng ép duyên, tảo hôn tồn tại không ít trong xã hội cổ xưa của người Giáy thì trong vốn dân ca của mình đã có những bài nghiêm khắc lên án tệ tục ấy:

« Rau cải còn non mẹ vội nhờ  
Mẹ vội nhờ nấu canh  
Con mới tập cầm đũa  
Mẹ đã muốn tiền bạc  
Con mới tập dần sàng  
Cha vội đuổi xuống thang  
Con mới tập vịn vách  
Mẹ đã thách bánh dày  
Lòng con đầy oán hận  
Oán hận chỉ oán không ».



Gạn đục khơi trong. Tìm trong kho tàng dân gian ấy, ta mới thấy sức sống của nó và sự gắn bó xương thịt với cuộc đời của đồng bào.

**Say tiếng hát – yêu lao động.** Nhân dân lao động Giáy vốn siêng năng làm ăn, cần mẫn, sáng tạo làm ra hạt thóc, củ khoai, tạo ra đường thêu, tiếng hát. Người đời trước để lại cho người đời sau, ông để cho cha, cha dành cho con, con tích lại cho cháu, v.v... vốn liếng, cái gốc của mọi sự làm ăn là trí tuệ lao động. Người Giáy có câu: « Dạy con dạy ở ruộng, dạy vợ dạy trong màn ». Dạy con ngay khi làm đồng, thực tế ở đó, kinh nghiệm cũng ở đó, thật là thiết thực nhưng lại là cái hạt đề này mầm, có cây, có cành, ra hoa kết quả, giữ vững truyền thống cần cù sáng tạo của dân tộc. Kẻ lười biếng muốn ăn muốn mặc nhưng không muốn lấm chân bẩn tay thì ở đâu, lúc nào cũng bị chê bai « người lười, người thừa » (pú chịch pú lừa). Người thừa từ trong gia đình không được bà con quý mến; thừa trong lứa tuổi yêu đương vì không một ai lại lấy kẻ « sáng đau chân, chiều đau mắt », và cuối cùng trở thành người thừa trong xã hội, đi tới đâu cũng làm « tở ong cho trẻ trâu ném đá ». Người Giáy hát là đề lao động thêm hăng hái, năng suất càng cao lên. Ai đó có hát bảy ngày bảy đêm liền cũng há hê góp được phần khích lệ bao người khác say sưa việc đồng áng. Người ta bảo « cốm có mùa, hát cũng có mùa » là thế, chớ ai nhắc việc ruộng vườn, siêng chuyện ca hát. Có gì thôi thúc bằng tình yêu, biếng ăn quên ngủ khi tình duyên nhen bén, nhưng trước mùa bận rộn, người con trai Giáy biết dẹp yêu đương lại để lo việc cày cấy cho kịp vụ. « Anh như lỗi với em », tháng nào việc ấy: tháng ba cày bừa chưa đóng; tháng tư vục trâu cày; tháng năm nhò mạ; tháng sáu tra bông và phát bờ; tháng bảy lúa lên đồng phải lo đẩy nước; tháng tám lúa đang thì con gái phát quang ven bờ; tháng chín, tháng mười mùa gặt hái, kéo củi; tháng một, chạp lo tết, cày ải, v.v... Em hãy vui lòng, tất cả dành cho:

Tháng giêng họ bảo kiêng ta không kiêng,  
Tháng giêng họ bảo kỵ, ta không kỵ,



Mến em lúc ấy ta gặp nhau.

Yêu em bấy giờ ta thương nhau.

Công việc đâu có phải đề riêng mình anh gánh vác. Anh cầm cày, em dắt mũi, hai ta vục chung con nghé ấy. Anh nhổ mạ ruộng trên, em chia mạ ruộng dưới. Gặt lúa vàng, anh đầu bờ ruộng cao, em cuối bờ ruộng thấp. Tiếng hát, đất ruộng, tình duyên, hương lúa, v.v... xoắn xít lại, quện chặt với nhau như cùng một gốc, chung một nguồn.

Đôi ta ngồi vui hát, chân thành cảm ơn ai đã có công lên rừng dẫn gỗ, sớm hôm chăm chỉ, mệt nhọc làm nên ngôi nhà này. Được mời chén rượu, ta cất lên tiếng hát nhớ ơn người lam lũ cày cấy, xay giã dần sàng, cất nước men nồng. Đứng trước mỗi sản phẩm lao động, hưởng một chút hương vị ngọt bùi, người Giáy vốn biết ơn sâu sắc người dầm mưa dãi nắng.

Ông cha người Giáy đã lao động sáng tạo ra tiếng hát nên tiếng hát ngày nay chứa chan tình yêu lao động, trân trọng giọt mồ hôi nước mắt con người. Tiếng hát người Giáy lưu truyền đời đời cũng bởi đã nhuyển hương lúa khoai, chân chất như đường bừa, luống cày, dễ yêu say đắm như màu mạ, búp măng. Trong vốn dân ca Giáy, ít có bài nói riêng về lao động sản xuất mà ở tất cả các loại bài đều nói tới, nhất là các bài nói về đạo lý làm người.

### **Hát yêu thương — tiếng hát sôi nổi trong cuộc sống người Giáy.**

Hát yêu thương (« Vươn nặc nư ») thể hiện tình cảm phong phú của người Giáy đối với thiên nhiên, đối với con người. Mặt trăng, mặt trời, nước chảy, nước rơi thác, nước nguồn, núi non cây lá, hoa mật cỏ đường, đám mây hạt mưa, v.v... cảnh vật nào cũng tươi đẹp, đáng ấp ủ và là người bạn tri kỷ chia ngọt xẻ bùi. Mỗi tia nắng sớm ấm áp, từng khoảng trắng vàng như mỡ gà, mỗi nhánh lá dóa hoa ... cái gì cũng chan hòa lắng đọng



thương yêu, làm mối lái, làm cái cầu chấp nối tình cảm; đưa sự việc nào cũng có đầu có ngọn, không lè loi lạc lõng, đột ngột:

« Nước từ suối nào đến?  
Nước từ suối nào về?  
Em ở phương nào tới? »

Vẻ đẹp thiên nhiên trong con mắt người Giáy là thâm mỹ của những tâm hồn chất phác, tự nhiên như giấc mơ đẹp dễ bắt nguồn từ những nét chấm phá rất thực giữa ánh mặt trời:

« Sáng sáng chân trời mở  
Trưa rồi chân trời nhắc  
Mây dày bỗng đầu lên  
Mặt trời vươn khá cao  
Nắng chiếu ghềnh nước chảy  
Nắng rọi ghềnh nước ấm  
Nắng tỏa ngọn sông Hồng  
Cá tranh nhau ra bến  
Trông tựa vãi phơi sào »

Cất tiếng chào đời giữa muôn cảnh vật thiên nhiên hùng vĩ, cuộc sống mãi tận phút nhắm mắt xuôi tay vẫn keo sơn với thiên nhiên như bạn, như vợ chồng sâu nặng nghĩa tình:

« Nửa đêm trăng nhàn rồi  
Trăng nhảy cửa vào bão  
Trăng đến báo hai lần  
Trăng đến báo ba lần  
Anh vội viết tên lên mặt trăng  
Anh vội vẽ hình lên mặt nguyệt  
Sớm rên em có nhắc đến tên anh không?  
Trăng dọi sán em có nhớ tới anh chăng? »

Đồng bào Giáy sống với rừng núi nhưng do đặc điểm cư trú là ở gần sông suối, trong các thung lũng, gần bó với ruộng nước, gần các đường giao thông lớn, gần các chợ trung tâm trao đổi hàng hóa nên cảnh vật thiên nhiên quen thuộc in vào dân ca cũng thể hiện phong



thái riêng. Đồng bào Giáy quen với trăng, sao, mặt trời, cây hoa ở đây thường phải ghép trong khung họa có ao, hồ, sông suối:

« Cây quả mọc bờ ao,  
Cây lát mọc bờ suối ».

Hình ảnh giếng nước cũng rất quen thuộc, gần gũi trong tiếng ca. Ta ít thấy nói tới núi non cao vút, khe sâu vực thẳm, phải chăng những cái đó chưa thật « bạn bè » với sinh hoạt hàng ngày của đồng bào. Vì vậy, cứ mỗi khi nói tới non cao chót vót, mây mưa mù mịt là đề diễn tả những gì xa xôi với vợ, tâm tư uẩn khúc, chuyện tơ vò:

« Mây mù phủ núi mù,  
Mây mù phủ núi cao,  
Chồng em đi đâu sao chưa về ! ».

Tình cảm yêu thương của người Giáy rộng mở đối với cảnh vật, đối với con người. Trước cảnh đời khổ của một ai đó, chứng kiến nỗi cơ cực của một cô gái bị ép duyên, nhìn thấy cảnh sống đơn chiếc của người góa bụa, v.v... tất cả đều được thể hiện xúc động bằng tiếng hát.

Tuy nhiên, tình yêu lứa đôi vẫn là khoảng lớn hơn cả, nó lồng vào mọi ngõ ngách cuộc sống:

« Hai ta yêu nhau không thành đôi,  
Hẹn nhau đến Mường tiên sẽ lấy ».

Người ta lấy gì mà đo được tình yêu. Kiếp này yêu không lấy được nhau, kiếp sau ta quyết thành vợ thành chồng. Trai gái người Giáy yêu nhau say đắm, say như thế, nhưng rất kín đáo, tế nhị, không lộ liễu. Yêu là sự hệ trọng, giống như các cụ tiếp khách thường nói: « Áo rách nhìn thấy, dúi bụng không nhìn thấy ». Anh trai nọ gặp bạn gái ưng ý, lứa tình bừng dậy nhưng vẫn tỏ ra rất mực bình tĩnh, giữ ý, lựa lời, từ xa:

« Đồn rằng sông này có lắm cá  
Ta quyết đào ao để thả cá  
Nên đã vượt mười ghềnh chín thác  
Đã đi, đi biết bao đường rậm  
Đã qua, qua biết bao đường xa



Đi đi mãi tới bờ biển xa  
Ra ra mãi tới bờ biển rộng  
« Ao ta vẫn còn chờ cá hoài ».

Mạnh dạn hơn một chút nhưng vẫn phải mượn cớ này vin cớ nọ như người quăng chài thu chài lại :

« Cây này cây gì đó ?  
Gỗ này gỗ trắng sao ?  
Cành đào hay dây mưng ?  
Đã chổng hay gái son ?  
Gái son, anh thưa chuyện.  
Đã chổng, anh xin thôi ».

Mình vẫn yêu nhưng vẫn luôn luôn trân trọng hạnh phúc của người khác. Cô gái hùng hục lừa yêu đương nhưng rất đúng mực :

« Đám cây này chưa người phát dọn  
Rừng măng này chưa có ai coi  
Chưa thành đôi thành lứa  
Chưa phải vợ của ai  
Nhưng, không ai được đùa bỡn ».

Tình yêu lừa dối, hạnh phúc gia đình không se bằng của cải mà bằng tự do tìm hiểu, thật sự thương yêu nhau như người trai làng ước ao :

« Ước gì ta được ta  
Ba ngày chung hạt bầu  
Chín ngày chung hạt dưa  
Hai tết, ba tết chung lạng thịt cũng vui ».

Lòng chung thủy không phải chỉ thể hiện ở cõi sống, mà còn thể nguyên, gắn bó mãi, hy vọng sáng lên ở bên kia thế giới :

« Nếu chết ta sẽ cùng chung mộ,  
Táng trên đồi cỏ gianh  
Chết cùng Xứ Củi lìn  
Năm chung cổ ván nội  
Năm chung cổ ván thông  
Nếu bên trong còn hẹp  
Mượn thợ khoét rộng thêm  
Nghĩ rằng mình ta cùng năm ».



Trong dân ca Giáy, nội dung về tình yêu phong phú hơn cả, đồng thời cũng là phần thể hiện khả năng nghệ thuật rõ ràng nhất.

### Hát lên, tiếng hát đấu tranh

Xã hội dân tộc Giáy đã phân hóa giai cấp rõ ràng. Bộ máy thống trị, đẳng cấp, dưới chế độ thực dân phong kiến, đã tương đối ổn định, chi phối hoạt động xã hội. « Con nhà dân không bằng tớ nhà quan », câu này là một chứng cứ xác nhận sự phân biệt giàu nghèo, phân biệt lao động và bóc lột, giữa người bị trị và kẻ thống trị. Chế độ vua quan hà khắc không dập tắt được tinh thần yêu tự do của người Giáy. Các công cụ đàn áp của bọn bạo ngược cũng bị nhân dân lao động Giáy coi thường :

« Em đừng sợ đừng lo  
Chẳng lo quan bắt tội  
Xích sắt ba yển nặng  
Tựa dây chuyền quàng cổ  
Ngồi cùm được thề ta đuổi chân  
Đeo gông được dịp ta ngồi nghỉ  
Tựa hồ ta cán bông  
Nghỉ cho ta thêm sức ».

Và chống cả thuế do bọn thống trị đặt ra :

« Anh thà bỏ giống dưa,  
Bỏ vụ thuế không nộp »

Hát, còn là tiếng hò đấu tranh chống kỳ cương phong kiến « cha mẹ gả bán về đâu con đi đấy ». Cha mẹ tham lam của cải, ép con lấy chồng xa, con đã bằng một suy nghĩ đơn giản nhưng đau xót, sâu cay, vạch trần tệ nạn :

« Bỏ em cũng muốn gả em gần  
Sợ em chực chỗ xôi  
Sợ em chực bên rả nếp cầm  
Lo em thăm bữa cơm sớm trưa  
Gặp dọn mâm mỗi lần  
Thêm cái bát đôi đũa  
Nên bỏ em mới bán em đi xa! ».



Tảo hôn, tệ nạn xã hội bị phơi bày, lên án cụ thể qua lời chì chiết, than vãn của người con gái :

« Con mới học cầm nông  
Bố đã lừa xuống thang  
Con mới tập cầm đũa  
Bố đã nghĩ ăn bạc  
Mẹ đã nghĩ ăn tiền  
Em chỉ oán cho bố  
Em chỉ bực cho mẹ  
Tham miếng thịt lợn béo  
Tham ấm bánh dày to  
Ép em đặt đầu cùng chung gối  
Em mất vui chơi với bạn bè »

Chế độ "con ta con người" đối xử cay nghiệt dè ghe con chồng cũng bị vạch trần, lên tiếng bênh vực trẻ mồ côi :

« Mình là con côi bố côi mẹ  
Mổ gà đề cái móng  
Mổ vịt đề đuôi cánh  
Đề miếng tiết dưới cổ  
Phân ngón chân bôi đất ».

Các thói hư tật xấu trong xã hội, người Giáy cũng chống đến cùng đề xây dựng quan hệ người với người ngày càng tốt đẹp hơn, nhưng thái độ có phê phán, dẫn dắt tình lý :

« Nghèo khổ chớ có nghĩ ăn cắp  
Biết bao người khổ từ đây mà ra  
Làm người chớ lăm mồm  
Chớ đối xử ác với anh em nghèo túng  
Có vàng có bạc phải giúp nhau  
Giúp người nghèo bản sẽ thêm đông  
Con trẻ ở đâu phải giữ ý  
Ra sân chớ có ném đá bừa  
Không trúng người thì cũng trúng gà ».

Đó cũng chính là đề bảo vệ cái lý trong sinh hoạt xã hội người Giáy.



Đến nhà người Giáy, ai hỏi thăm một người phụ nữ trong gia đình đi đâu vắng, chủ nhà sẽ trả lời: « người đây tở rau lợn » của ông (hay bà) đi làm việc này việc nọ. Khi hát, nhất là những lúc muốn tâm tình, các cô gái thường cất tiếng đầu lười « Mình đây uất nỗi phận đàn bà ! » Thực tế đời sống hàng ngày, địa vị người phụ nữ Giáy rất thấp kém. Đấu tranh chống lại trọng nam khinh nữ bằng cách lên án quan niệm xã hội coi rẻ người phụ nữ cũng là một nội dung được nói nhiều trong dân ca: Chống tảo hôn; chống « mua bán » người con gái trong quan hệ hôn nhân; chống ép duyên; chống quan niệm « con gái con người ta » nên khi ra khỏi nhà cha mẹ đẻ thì không được chia gia tài, cha mẹ thương cho nhiều lấy nhiều, cho ít lấy ít:

« Thân em phận con gái;  
Có nương cha chẳng cho  
Có ruộng cha chẳng chia  
Chỉ cho đồ mặc cưới  
Chưa dệt vải đã rồi ! ».

Lúc ở nhà cha mẹ đẻ, người con gái rất siêng năng làm ăn cũng « đẻ của lại cho cha, đẻ của lại cho mẹ » mà thôi

« Cái cực dồn cho em  
Cái khổ dành phần em  
Em giã gạo mỗi tay nuôi lợn  
Giã cám nuôi lợn đàn  
Nuôi lợn đàn cho béo  
Cha bán lấy tiền đẻ đón dâu  
Đón được dâu đến nhà  
Đặt tay gái ra sân ».

Dưới chế độ xã hội cũ, những gia đình đàn bà góa đều không được coi là một nóc nhà ngang với mọi nóc nhà khác có người đàn ông, dù người đàn ông ấy đến nỗi « trâu giẫm không biết kêu ». Suốt đời người phụ nữ Giáy không được bàn gì đến công việc chung của làng nước và cũng không được hưởng quyền lợi gì do dân làng ban cho, như ruộng công không chia cho nhà mẹ góa con côi. Nghĩ về



mai sau của người con gái, cha mẹ tiễn dặn con về nhà chồng cũng chỉ bó trong khuôn thước nội trợ, đồng áng lam lũ :

« Con ơi ! Đêm thức khuya  
Sáng tỉnh mơ phải dậy...  
Làm con đi nương phải về muộn  
Đi ruộng phải đi sớm...  
Chân dính bùn đừng kêu  
Làm việc mệt đừng oán ».

Thề phò biến trong dân ca Giáy là câu năm tiếng xen kẽ đôi ba câu bảy tiếng, chín tiếng. Mỗi bài hát không dài lắm. Các bài nói tới thời gian theo trình tự thường chia từng khổ nhỏ để nói sự việc xảy ra theo trật tự thời gian như bài nói về làm ăn 12 tháng, hẹn gặp nhau qua các tháng, gà gáy từng canh, v.v.,...

Lối nói cường điệu, sử dụng ngôn ngữ cũng phò biến trong sáng tác dân ca Giáy. Thực tế cuộc sống không bao giờ có những hiện tượng :

« Nhà em nhà giàu có  
Đánh bạc làm cầu thang  
Đồ chì làm dui nhà  
Kéo bạc đan dọ dũa  
Cửa sổ giát vàng bạc »

hoặc :

« Trạch chấu biết gảy đàn môi  
Cá bống biết thổi kèn lá  
Chim sẻ biết kéo nhị  
Rắn xanh biết gảy đàn  
Rái cá biết cày ruộng  
Bấy giờ anh mới có người yêu ».

So sánh cũng là một phương pháp thể hiện trong dân ca Giáy. Dùng hiện tượng này để đảm bảo cho sự việc kia, gây lòng tin với người yêu, bạn bè :

« Khỉ trên rừng chê quả  
Rái cá đã chê cá  
Cá « cầu » chán vũng lờn  
Cá « má » chê vực sâu



Cá bống bỏ tuổi nhỏ  
Cối bỏ thóc không già  
Vịt thôi ăn đồng lầy  
Cha mẹ nhạt con út  
Đàn ông nhạt vợ lẽ  
Em mới phai nhạt chàng ».

Dân ca Giáy còn có cách miêu thuật, kể lể làm cho lời bài ca có lúc như dòng tâm sự, lời lẽ khi ní non, lúc thống thiết, những tình tiết mô tả cụ thể hấp dẫn, gây xúc động mạnh lòng người.

Số lượng lời ca rất phong phú nhưng chỉ có hai làn điệu, phổ biến ở hai vùng. « Vươn » hay « Phươn », tiếng Giáy có nghĩa là hát. Vùng Cao Lạng, Hà Tuyên có điệu « Nàng ới », vùng Hoàng Liên Sơn, Lai Châu có điệu « Vươn ». « Nàng ới » là tiếng mở đầu cất giọng giống như « Nuống ới » vùng Hoàng Liên Sơn. Cái đa dạng lại ở lời ca. Người có giọng hay, biết lên bổng xuống trầm, tùy ý tứ lời mà đưa giọng cho phù hợp sẽ có sức thuyết phục. Mặc dù như đã nói, có hai loại làn điệu ở hai vùng khác nhau nhưng nếu nghe cả hai làn điệu thì ta dễ nhận ra sự giống nhau rất cơ bản. Đặc biệt lời các bài hát ở hai vùng có thể dùng chung cho cả hai làn điệu được. Dù ở địa phương nào, các bài hát vẫn giống nhau, có thể có một vài câu thêm thắt. Đó là tính thống nhất trong dân ca Giáy. So với dân tộc Tày, Nùng thì dân ca Giáy có thể coi là một loại làn điệu dân ca của khối Tày - Nùng đông dúc. Hơn nữa, đây là dân tộc được hình thành trên cơ sở tách ra từ một khối cộng đồng người chứ không phải do nhiều nhóm hợp thành mà đem sẵn mỗi làn điệu gom lại cho cả dân tộc. Dù là ở mỗi vùng chỉ có một làn điệu nhưng là làn điệu phổ thông truyền thống, là tiếng đưa nổi từ buổi bình minh của một dân tộc. Nó quen thuộc thân thiết, gắn bó với người Giáy và khả năng hấp dẫn của dân ca thật kỳ diệu:

« Em hát bên bờ sông,  
Con cá to cũng nổi  
Em hát vang giữa thành  
Người trong thành đều vui



Em lên hát giữa rừng  
Lá vui theo cũng rụng  
Em vào hát rừng sâu  
Đàn khỉ quên ăn quả  
Em xuống hát dưới nhà  
Gà mái bỏ lia con  
Em ra hát bên sào  
Mẹ bầy con vượt qua cửa sỏ ».

Cũng cần nói thêm rằng, ở vùng Mường Hum, huyện Bát Xát, tỉnh Hoàng Liên Sơn, trước đây có một số bài hát đệm khi múa xòe, lời vẫn lấy từ dân ca Giáy, tuy nhiên, làn điệu thì phát triển theo điệu sơn ca phương bắc; như vậy ở loại này về mặt nội dung là dân ca Giáy.

Thơ là lời cho bài hát ở người Giáy có vần điệu:

« Cuộc rì chí cun ói  
Đăm *chỏi* chí cun *nooc*  
Mĩ năm *rooc* ma *tù*  
Đăm bu chí cun bấu  
Mĩ năm *tấu* seưn pi-ủ »  
(Làm nương mong ăn mía  
Trồng chuối mong ăn buồng  
Không ngờ chim về đậu  
Trồng hành muốn ăn lá  
Không ngờ chực vườn không).

Những bài hát này mới chỉ là một phần rất nhỏ trong kho tàng hát dân gian của người Giáy.

Dân ca Giáy có nhiều nội dung khác nhau. Mỗi nội dung có thể chỉ một bài hoặc nhiều bài. Loại nội dung chỉ có một bài thường là hát nghi thức bắt buộc như "hát cầu thọ" (vươn pao chau). Loại nội dung có nhiều bài hát về cây, hát về chim, hát mặt trăng, hát nước rơi thác, v.v... mỗi loại thường có 12 bài. Khi hát với nhau, bên nào không biết đủ số bài là thua cuộc. Tuy nhiên, cũng không nhất thiết phải hát đủ số bài, khi hai bên đồng ý cùng chuyển sang nội dung khác thì chỉ cần hát với nhau vài bài cũng đủ. Mỗi loại nội dung khác nhau có tên gọi riêng cho loại ấy.



Loại nhiều bài cùng một nội dung thì chỉ có một tên chung như « hát mặt trăng » thì tất cả các bài thuộc loại này đều mở đầu bằng câu nói về mặt trăng như « Trăng mới lên sáng trăng » hay « trăng mới lên sáng mới » hoặc « Trăng mới ló sáng đỏ », v.v... không có tên gọi riêng của từng bài nữa.

Tập « Dân ca dân tộc Giáy » này dựa trên cơ sở tập « Dân ca Giáy » do Hội văn học nghệ thuật tỉnh Lào Cai (cũ) xuất bản năm 1975. Sau khi cuốn dân ca Giáy được phát hành, chúng tôi đã nhận được nhiều ý kiến góp ý chỉ bảo của các bạn làm công tác nghiên cứu văn học dân gian, nghiên cứu dân tộc học ở trung ương và địa phương và một số bạn đã viết bài giới thiệu, nhận xét cuốn sách này, nay Nhà xuất bản **Văn hóa dân tộc** giới thiệu cuốn dân ca này để góp phần phục vụ bạn đọc cả nước là tạo điều kiện việc giao lưu văn hóa giữa các dân tộc trong đại gia đình Việt Nam. Đó là điều cổ vũ lớn đối với dân tộc Giáy chúng tôi.

Để sửa chữa được tốt tập dân ca này, chúng tôi đã làm việc tập thể <sup>(1)</sup>; đem các bài dịch đối chiếu từ, nghĩa; gặp gỡ các cụ già người Giáy giảng nghĩa cho các từ khó hoặc từ cổ mà nay không dùng nữa; tổ chức tọa đàm với đồng đảo nghệ nhân về nội dung và hình thức dân ca Giáy.

Số bài hát chúng tôi ghi chép ở nhiều địa phương, chọn lấy bài ở tất cả các vùng giống nhau, hoặc chỉ khác nhau một vài câu có tính cách hoa mỹ. Chúng tôi cố gắng dịch cho đúng nghĩa, chừng nào giữ được số tiếng và câu cho cân nhau. Tập dân ca này còn có giá trị khoa học giúp cho việc nghiên cứu sinh hoạt văn

---

(1) Tập thể cùng biên soạn tập sách này gồm có:

— Đồng chí Thèn Sên, dân tộc Giáy vùng phía đông thị xã Lào Cai, tỉnh Hoàng Liên Sơn.

— Đồng chí Lù Dín Siêng, dân tộc Giáy vùng Mường Hum, huyện Bát Xát, tỉnh Hoàng Liên Sơn.

— Đồng chí Sần Tráng, dân tộc Giáy ở Sapa tỉnh Hoàng Liên Sơn

— Đồng chí Nông Trung, dân tộc Giáy huyện Bảo Thắng, tỉnh Hoàng Liên Sơn.



hóa, lịch sử, xã hội của dân tộc Giáy. Cố gắng giữ được cách diễn đạt, cách dùng hình tượng nghệ thuật, cấu tạo ngữ pháp trong dân ca Giáy. Chúng tôi không phỏng dịch, không thêm câu. Tuy nhiên, chúng tôi chưa bằng lòng trong việc biên dịch. Nhiều từ không dịch được ra tiếng Việt, dù đã cố gắng tìm hỏi. Chúng tôi đã phải giữ nguyên tiếng Giáy như tên các con chim, tên cây cỏ, tên địa phương, tên các đồ dùng sinh hoạt hàng ngày... của người Giáy.

Tập sách này được hoàn thành, chúng tôi xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành tới Đảng bộ và chính quyền địa phương đã quan tâm chỉ dẫn, động viên, giúp đỡ về mọi mặt. Chúng tôi cũng trân trọng cảm ơn Hội văn học nghệ thuật tỉnh Hoàng Liên Sơn và các nghệ nhân Giáy ở các địa phương: Coóc Pàng, Bảo Lạc tỉnh Cao Lạng; Yên Minh, Mậu Ruệ, Đồng Văn, tỉnh Hà Tuyên; A-mú-sung, Mường Hum, Mường Và, Quang Kim, tỉnh Hoàng Liên Sơn; Mường Lữ, Năm Se, Co Lả, tỉnh Lai Châu,... đã cung cấp bài hát, giúp đỡ khi biên dịch.

Chúng tôi, những người Giáy làm công tác văn nghệ xin tạc dạ công ơn trời biển của Đảng, Chính phủ, Hồ Chủ tịch đã hồi sinh cho dân tộc chúng tôi về quyền sống và phẩm giá con người...

Trong không khí phấn khởi chào mừng Đại hội toàn quốc lần thứ tư của Đảng thành công rực rỡ, chúng tôi rất vui mừng được giới thiệu tập: "Dân ca dân tộc Giáy" này đến bạn đọc xa gần; không sao tả hết nỗi sung sướng được « hát » đề bà con cô bác cả nước nghe tiếng hát của dân tộc mình hòa vào tiếng hát chung của tất cả các dân tộc trong đại gia đình Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa

Tháng 12 năm 1976

NÔNG TRUNG



## HÁT GỐC

### (« Vươn Coóc »)

Những bài hát này bắt buộc phải hát khi vào cuộc đề xin phép chủ nhà, thăm hỏi khách, tỏ nhiệt tình tiếp đón khách và mong khách thông cảm nếu có thiếu sót. Ai bỏ qua những bài hát này, hát ngay vào các bài ở phần sau thì coi là chưa biết hát, mất lịch sự. Đây cũng là cái khuôn phép của người Giáy trong ca hát.

Mở cửa kéo  
Mở cửa kệt  
Khách đến nghỉ nhà ta  
Con cháu muốn đến chào  
Bố đừng mắng  
Mẹ đừng mắng  
Nếu mắng sân nhà mọc cỏ gà  
Trước cửa mọc cỏ mặt  
Khách đến nghỉ nhà ta  
Con cháu muốn đến vui  
Xin hãy tắt lửa chớ tắt than  
Thời lửa chớ thời đèn  
Ta muốn chào nàng khách



Nước mạch chảy nhỏ nhỏ  
Anh muốn múc đồ bát  
Áo rách chào sao đang ?  
Điều thuốc xin chào trước  
Áo rách chào sao thành  
Chào nàng ! Xin mời thuốc

Những năm và những năm  
Những năm ăn rau mét nướng tranh <sup>(1)</sup>  
Những năm ăn rau mon nướng sỏi <sup>(2)</sup>  
Bố mẹ em có khỏe không ?  
Chồng yêu của em có bình an không ?  
Năm nay sông chảy xoáy  
Năm nay suối chảy xiết  
Năm nay cọn quay tít  
Dọc sông sỏi đi lên  
Muốn cô em đón điệu  
Dọc sông sỏi lên cao  
Mời cô em nhận điệu  
Nếu như em không hút  
Xin cứ đón vào lòng  
Xin cũng nhận về nàng  
Thoáng nhìn qua cũng hả.

---

(1), (2) Ý nói những năm đói kém, gian khổ



Thương anh thì đón ngay cho  
Thương anh xin nhận chóng  
Thay áo rộng về đón  
Nhẹ nhàng tay đến đỡ  
Coi như em có lòng  
Quả là nàng có nghĩa

Hay em chê điệu anh  
Chê miệng điệu anh mỏng  
Tay đưa đi đây lại  
Tay đây lại đưa đi  
Có lẽ em không ưa ?  
Mắt huyền mới không tiếp ?

Em thương xin đứng lên  
Đứng lên mặc áo đen  
Vội dấy lồng áo trắng  
Đứng cửa em đón điệu  
Vội dấy lồng áo hồng  
Giữa nhà em nhận điệu.

Nhà mười cột chín cột  
Cột nào là cột cái ?  
Nhà mười ông chín ông  
Ông nào là chủ nhà ?



Bảo con cháu <sup>(1)</sup> đón điệu  
Nhà mười bà chín bà  
Bà nào là chủ nhà  
Nhắc con cháu nhận điệu.

Hay em không hát điệu vẽ hoa  
Không dùng điệu vẽ hòe  
Điệu quay chuyền trong tay  
Anh giữ điệu đã mọi  
Điệu xoay quanh bên người  
Tay anh giữ đã mọi.

Quấy phiền xin quấy phiền

Cháu xin lỗi các bố  
Cháu xin lỗi các mẹ  
Hãy nghe giọng hát trầm  
Hãy nghe giọng hát cao  
Hãy nghe tiếng hát các bạn trẻ.

Em đã cầm dao vào đám sắt <sup>(2)</sup>  
Không chặt lại muốn chặt  
Chặt, chặt em e sợ trách  
Không nói lại muốn nói  
Nói, nói chỉ sợ lỗi  
Chỉ e lỗi với bạn  
Chỉ sợ lỡ lời với người phương xa.

---

(1) Con cháu đây chỉ khách đến trọ.

(2) Loại trúc nhỏ gần giống trúc cần câu. Măng trúc này ăn rất ngon.



Em như gà rừng chưa từng nhảy qua bậc  
Em như gà nhỏ chưa hề bay qua rào  
Em cũng chưa hề nói trước bạn  
Mặt em hồng hoa đào  
Mặt em đỏ mào gà  
Xấu hổ hát không ra.

Sông nhỏ chưa hề chở thuyền nhỏ  
Sông nhỏ chưa hề chở thuyền *pioóc* <sup>(1)</sup>  
Chưa hề quay thuyền *táo* <sup>(2)</sup>  
Ngựa nhỏ chưa hề chạy luyện chân  
Chưa hề chạy bầm nhẹ  
Chưa hề rung bàn đạp.

Em chỉ biết ngồi không biết chào  
Không biết đỡ lời nói  
Không biết đáp lời quý  
Lúc này dũa gãy xin đừng chê  
Chiếc dũa chẻ xin đừng ân hận  
Em có lỗ miệng xin anh đừng trách nhé !

Hôm nay ngày nắng to  
Năm nay năm nắng tốt  
Em cũng được đội nón thoáng qua ruộng  
Em cũng được cầm quạt vượt qua lũng  
Lông phượng ở với phượng  
Lông phượng cũng sẽ rơi  
Lông chim vẫn phải rụng  
Chúng em tới bản *Bản* <sup>(3)</sup>

---

(1) (2) Chưa rõ loại thuyền gì

(3) Tên bản do người hát đặt ra để an vào vần lưng, ở câu dưới (theo âm tiếng Giáy).



Chúng em tới bản Hoa  
Chúng em về làng anh.

Bản anh cũng có chim  
Em làm chim đến đậu  
Bản anh cũng có *hành* <sup>(1)</sup>  
Em làm *hành* đến trồng  
Bản anh cũng có *chăm* <sup>(2)</sup>  
Em làm *chăm* đến nghỉ  
Đến lâu và đến sớm  
Đến lâu anh đã đứng đón cửa  
Tới sớm anh cũng có ở nhà  
Anh đã đi đoạn đường đón đường  
Anh đã đi đoạn đường đội khăn  
Anh đã đi đoạn đường đỡ nón  
Tay trái anh đã đón cái nón  
Tay phải anh đã đỡ cái ô  
Anh đã vui bước cùng chúng em về nhà  
Mời ngồi! Đã có ghế cho em ngồi nghỉ  
chân  
Đã có ấm chè cho em uống đỡ khát  
Đã có rượu cần cho em uống đỡ cò se  
Đã có rượu cất cho em uống đỡ mệt.

Mẹ anh đi làm về đã tới  
Chồi quét cũng đã đưa  
Chồi hoa cũng đã phây  
Mới đến em đã được quý mến  
Tiền công ngựa anh cũng đã trao

---

<sup>(1)</sup> Trồng hành tiếng Giáy là: « đâm bủ » còn có nghĩa bông là hé  
<sup>(2)</sup> « Chăm » : chỉ thanh niên.



Chăn đệm cũng đã trải  
Em chẳng phải ngồi thấp  
Áo tím em không hề bị ướt  
Áo xanh em không hề bám bụi  
Giày em không hề bị phai màu

Tay áo nhúng nước nhúng  
Tay áo nhúng nước chàm  
Tay áo nhẩn nước nhuộm  
Em đã ăn sáng trước anh rồi.  
Tay áo nhúng nước nhúng  
Tay áo nhúng nước chàm  
Tay áo nhẩn nước đỏ  
Em đã ăn trưa trước anh rồi.  
Tay áo nhúng nước nhúng  
Tay áo nhúng nước chàm  
Tay áo nhẩn nước nâu  
Em đã ăn tối trước anh rồi.

Áo ướt em đã thay  
Đói bụng em cũng đã ăn sáng  
Em đã dọn mâm ăn trước rồi  
Em đã dọn bàn ăn thêm nữa  
Ăn xong em đã nghỉ.

Áo ướt em đã thay  
Đói bụng em cũng đã ăn trưa  
Em đã dọn bàn đồ ăn trước  
Dọn bàn mới ăn thêm  
Ăn xong em đã nghỉ.

Áo ướt em đã thay  
Đói bụng cũng đã ăn bữa tối



Em đã dọn mâm nhẩn ăn trước  
Dọn bàn mới ăn thêm  
Ăn xong em đã nghỉ.

Phía trên và phía trên  
Phía trên có ba mươi cái nhà ngói  
Phía dưới có năm mươi cái nhà trọ  
Nhà ngói em không nghỉ  
Nhà trọ em không vào  
Em cứ đi thẳng và đi tới  
Đi thẳng vào nhà bố  
Đi tới vào nhà ông  
Nhà bố có vịt gà mỗ tiếp  
Có lợn cừu giết dãi  
Rượu thịt đầy cả mâm  
Em ăn bỏ anh rồi

Nhà bố có cúng và có tễn  
Thịt dúi ở núi đồi  
Thịt dím trên núi cao  
Đem đến dãi em ăn  
Xin cảm ơn nhà bố  
Xin cảm ơn nhà mẹ  
Bát tiếp bát thịt hoẵng  
Đĩa tiếp đĩa thịt dím  
Món tiếp món thịt lợn  
Đĩa tiếp đĩa thịt cừu  
Như trong thành tiếp khách  
Như trong phố mời bạn  
Lúc này nhà bố uống rượu như nước mạch  
Ăn thịt như dòng lũ  
Ăn vắng bạn em rồi  
Lúc này nhà mẹ uống rượu như nước mạch



Ăn thịt như nước cuốn  
Ăn vắng anh mất rồi.

Em đã theo suối đi đến suối  
Theo suối chặt lá *muúng* <sup>(1)</sup>  
Lời em đến đây xin tạm dừng.

∴

Nước từ suối nào đến?  
Nước từ suối nào về?  
Em ở phương nào tới?  
Hoa cài đầu rung rinh  
Chân giày đi nhẹ nhàng  
Anh chưa hẳn biết mặt  
Xin chào đừng mắng nhé!  
Xin hỏi chớ trách nhé!  
Đừng trách người thô lỗ  
Đã là khách phải hỏi  
Đã là chủ phải chào.

Hôm nay ngày nắng to  
Năm nay năm nắng tốt  
Hỡi ai đội nón thoáng qua ruộng?  
Người nào cầm quạt thoáng qua lũng?

Lông phượng ở với phượng  
Lông phượng khi nào rụng  
Lông chim khi nào rơi  
Khi nào rơi bản *Bản*

---

(1) Một loại mon rừng người ta thường lấy làm rau lợn.



Khi nào rơi bản Hoa  
Khi nào đến bản ta.

Bản anh cũng có chim  
Em làm chim về đậu  
Làng anh cũng có *hành*  
Em làm *hành* về trồng  
Bản anh cũng có *chăm*  
Em làm *chăm* đến nghỉ

Đến lâu anh không có ở nhà  
Đến sớm anh cũng đi vắng  
Anh không được đi dọc đường đón em  
Không được đi dọc đường đỡ khăn.  
Không được đi dọc đường đón nón  
Tay trái không được đỡ cái nón  
Tay phải không được đón cái ô  
Không được vui bước cùng về nhà  
Mời ngồi không có ghế đề em nghỉ chân  
Ấm chè đề đỡ khát không có  
Rượu cần đề uống đỡ se cò không có  
Rượu cất đề uống cho đỡ mệt không có.

Mẹ anh đi làm về đã tối <sup>(1)</sup>  
Chời quét chưa kịp quét  
Chời quét chưa được đưa  
Chời hoa chưa kịp phây  
Chăn đệm không được trải

---

(1) Ý nói nhà chưa có con dâu nên bà mẹ đi làm về phải quét nhà ngay



Tiền ngựa không được trao <sup>(1)</sup>  
Mới đến anh chưa kịp chăm sóc  
Đề em phải ngồi thấp  
Áo tím em lại ướt  
Áo xanh em bám bụi  
Giày em bị phai màu.

Tay áo nhúng nước nhúng  
Tay áo nhúng nước chàm  
Tay áo nhấn nước nhuộm  
Em đã ăn sáng chưa?  
Tay áo nhúng nước nhúng  
Tay áo nhúng nước chàm  
Tay áo nhấn nước đỏ  
Em đã ăn trưa chưa?  
Tay áo nhúng nước nhúng  
Tay áo nhúng nước chàm  
Tay áo nhấn nước nâu  
Em đã ăn tối chưa?

Áo ướt chưa thay, em đi thay  
Đói bụng chưa ăn, ta cùng ăn  
Nào ta dọn bàn cùng ăn nữa  
Chúng ta dọn bàn cùng ăn thêm  
Rồi mời em đi nghỉ.

Áo ướt chưa thay, em đi thay  
Đói bụng chúng ta cùng ăn trưa

---

(1) Ngày xưa theo phép lịch sự khi khách quý đến nhà nếu có thuê ngựa đến thì chủ nhà thường giành phần trả tiền thuê ngựa cho khách.



Nào ta dọn bàn cùng ăn nữa  
Chúng ta dọn bàn cùng ăn thêm  
Ăn qua loa không kè.

Phía trên và phía trên  
Phía trên có ba mươi cái nhà ngói.  
Phía dưới và phía dưới  
Phía dưới có năm mươi cái nhà trọ.  
Nhà ngói em không nghỉ  
Nhà trọ em không vào  
Em cứ thẳng đi và thẳng tới  
Đi thẳng vào nhà bố <sup>(1)</sup>  
Đi tới vào nhà ông  
Nhà bố không vịt cũng không gà  
Không có lợn và cừu giết đãi  
Rượu thịt không đầy mâm  
Khách quý nghỉ chân phải nhà nghèo. <sup>(2)</sup>

Nhà bố có cung và có tên  
Thịt dúi ở núi đồi  
Thịt dím trên núi cao  
Mời em ăn sáng sông.  
Thịt dúi ở núi đồi  
Thịt dúi trong rừng sâu  
Mời nàng ăn tối sông.  
Đũa chỉ gắp rau gắp  
Đũa chỉ gắp rau nhạt  
Đũa chỉ gắp rau xanh  
Cố lỗi với nàng khách.

---

(1) Bố đây chỉ nhà chủ khách đến nghỉ.

(2) Nguyễn văn : « Raán piu » : Nhà trống rỗng. ý nói : nhà nghèo.



Chân suối cỏ môi phủ lầy lội  
Chân núi cỏ môi phủ đến bến  
Cô em qua đi đâu  
Đẹp hơn trăng đêm rằm  
Trăng rằm còn biết lặn  
Trăng mười sáu cũng khuyết  
Hỡi cô em áo hoa  
Hỡi cô em áo chàm  
Mặc áo đen tím nâu.

Gặp nhà ta làm *râu* <sup>(1)</sup>  
*Râu* ruộng hay *râu* nương?  
Gái son hay vợ ai?  
Đá vách hay đá sỏi  
Vịt non hay vịt già?  
Quả *tầm* <sup>(2)</sup> hay quả *boong* <sup>(3)</sup>  
Quả *tầm* anh muốn chời  
Quả *boong* anh muốn với  
Anh muốn với đến gần  
Anh muốn mời điều thuốc  
Muốn hỏi nhiều câu chuyện  
Muốn hỏi chuyện gái trai  
Xin phép phiền các cụ.

---

(1) Đây là tập quán cổ xưa của người Giáy như hình thức đổi công sản xuất nhưng có khác là những người trong bản đến làm đò công đều tập trung ăn cơm ở nhà chủ ruộng đó. Nhà chủ ruộng (hay nương) tùy theo khả năng nhà mình mà giết gà, vịt, lợn đôi khi cả trâu (nếu có điều kiện) khi có đông người đến làm. Đến lượt nhà khác cũng vậy.

(2) (3) Hai thứ quả gần giống nhau. Quả « boong » ăn xốp và ngọt hơn. Quả « tầm » ăn vừa chua vừa chát...



Anh cũng ra sân trình cỏ xăng  
Xuống nhà trình cây ké  
Trình cỏ xăng dung dừa  
Trình cây ké nhậy bám  
Cái thang làm cầu trình.

Quan ra cửa trình cửa  
Quan ra cửa trình kiếm  
Quan ra bản trình mường  
Trâu ăn cỏ trình lầy  
Ngỗng ăn cỏ trình canh  
Lên dốc trình nghỉ mệt  
Ngoài sân trình phơi chăn  
Ngoài sân trình lúa mới  
Ngoài hè trình củi đóm  
Ta cũng cái vui trình các bố  
Cái cười trình các mẹ  
Trình bố mẹ trong nhà  
Trình người già trong bản  
Trình các bạn cùng lứa

. . . . .  
Trình đôi que cách sợi  
Trình đôi que gỗ lè  
Trình người yêu nàng trước.  
Trình đôi que cách sợi  
Trình đôi que gỗ mít  
Trình chồng quý nàng trước.  
Trình đôi que cách sợi  
Trình đôi que bằng sậy  
Ta cũng trình cái cười tới nàng.



Hỡi ai đứng trước cửa chẵn cửa  
Đứng trước cửa sồ gáy đàn môi  
Đứng trước cửa lớn lên giọng hát  
Hỡi ai đứng cạnh cửa gọi ta  
Gọi ta ta cũng thưa  
Gọi mình mình cũng đáp.

Ta cũng xin lỗi khi mở miệng  
Ta cũng xin lỗi khi mở lời  
Mường có ba mươi trai ở bản dưới  
Ta cũng xin lỗi ba mươi trai ở bản dưới  
Bản có năm mươi trai ở làng trên.  
Ta cũng xin lỗi năm mươi trai ở làng trên.

Xin lỗi cành quả ở vườn cao  
Xin lỗi chồng nàng trước tiên đã.  
Xin lỗi cành quả ở vườn dưới  
Xin lỗi người yêu, cô trước đã.  
Xin lỗi bố mẹ già trong nhà  
Xin lỗi các cụ già trong bản  
Xin lỗi các bạn bè cùng lứa.

**Thèn Sèn**

(Sưu tầm và dịch)



## HÁT MỪNG NHÀ LỚN («Vươn pao rần lão»)

Sau khi đã hát các bài hát gốc thì « hát mừng nhà ». Tùy theo nhà to, đẹp hay nhỏ, xấu mà hát bài « mừng nhà lớn » hay « mừng nhà bé ». Hát bài này để cảm ơn chủ nhà đã có công lao động làm nhà, nay mới có nhà để ngồi hát. Đây cũng là bài hát bắt buộc có tính chất nghi thức, không thể bỏ qua. Chủ nhà sẽ rất hài lòng khi được nghe bài này. Có nhiều bài « mừng nhà », nhưng khác nhau không nhiều. Mỗi bài chỉ khác nhau ít câu ở chỗ nói về nhà lớn hay nhà bé hoặc nhà ngói. Bài « Hát mừng nhà lớn » này phổ biến hơn cả.

Trên trời tạo trên trời  
Trên trời tạo nên sao  
Mặt đất tạo nên nhà  
Cha ta ở nhà nhỏ mà lòng chẳng vui  
Ở nhà hẹp lòng cha chán chường  
Nơi chăn lợn cũng trơn, cũng lầy  
Chỗ giã gạo cũng bùn  
Nơi xuống thang chật chội  
Gà vịt tìm chỗ chơi không có  
Lợn cừu tìm nơi đùa không có  
Gà vịt tìm nơi đùa không có  
Lợn cừu tìm nơi thả không có  
Cha thất chặt giầy giầy  
Giầy giầy cha thất chắc



Cha có con giục con làm cơm sớm  
 Có dâu thúc dâu làm cơm sớm  
 Sớm mai cha lên rừng  
 Lấy cột nhà ngày mai.  
 Thường luồng chín đầu tạo dòng nước  
 Ròng chín đuôi tạo sông  
 Tạo sông tạo nên vũng  
 Tạo rừng tạo nên cây  
 Ông Looc-cập <sup>(1)</sup> tạo núi  
 Ông Looc-tổ <sup>(2)</sup> tạo cây  
 Tạo ba mươi loại cây chung gốc  
 Sáu mươi cây chung tên  
 Mỗi tên gọi một khác  
 Một tên gọi gỗ « *xoọc* » lá to  
 Một tên gọi gỗ *kháo* lá dày  
 Một tên gỗ « *mĩa* » lá bướm  
 Một tên gọi gỗ « *éng* » lá chìm  
 Một tên gọi gỗ lát ngọn tím hoa cà  
 . . . . .  
 Gốc mọc ở vách suối  
 Ngọn cây chỉ lên cao  
 Cha ta ngấm nên cột nên *phang* nhà ta <sup>(3)</sup>  
 Cha vác rìu lên đốn  
 Cha vác cưa lên cắt  
 Cắt đoạn ngắn đoạn dài  
 Đoạn ngắn dành làm trụ  
 Đoạn dài làm cột cái  
 Phang dài được mấy lớp  
 Phang ngắn được mấy tầng

(1) (2) Truyền thuyết của người Giáy kể rằng : hai ông thần Looc-cập và Looc-tổ tạo nên núi đồi, sông suối, cây cỏ.

(3) Phang : là xà xuyên suốt chiều ngang chiều dọc cái nhà.



Cha vội bàn tìm thợ  
 Thợ già ở trong *táo* <sup>(1)</sup>  
 Thợ cả ở trong phủ  
 Nhờ hai người đi mời.  
 Thợ ở nơi khá xa  
 Thợ cầm đục tông tõe  
 Thợ cầm *pươn* <sup>(2)</sup> đục lỗ  
 Chỗ nào thấp *pươn* nâng  
 Chỗ nào cao *pươn* uốn  
 Chỉ đồn thợ ấy biết nhỏ <sup>(3)</sup> và biết mực  
 Thợ đem nhỏ tới vạch  
 Thợ đem mực tới bắt  
 Dem tới bắt vào cột  
 Dường mực bắt thẳng tắp.  
 Thợ già đang uống rượu  
 Thợ trẻ đã vào ngắm  
 Ngắm thành rồng văn hoa  
 Dụng vì cái gian giữa  
 Cầu rồng <sup>(4)</sup> ngang hai bên  
 Mời anh em đến đủ  
 Nâng cầu rồng, lấp trụ thẳng tắp  
 Mời anh em đến nhiều  
 Dụng mái nhà ta thẳng  
 Có người cầm cái vồ

(1) *Táo* : — phố lớn. ý nói thợ giỏi ở phố lớn mới có.

(2) *Pươn* : Loại đồ nghề có hình thù như cuộc bướm rất sắc. Tác dụng giống riu

(3) *Nhỏ* ; Ý nói mực đen làm bằng nhỏ cháo, nhỏ nôi của thợ mộc.

(4) *Cầu rồng* : Xà ngang gian giữa được thợ chú trọng tập trung làm khá mỹ thuật. Trên xà treo một tấm vải đỏ viết chữ nhỏ, gọi là cầu rồng. Khi dựng xà này phải chọn giờ tốt, đốt pháo mừng nhà mới.



Người thì đóng « con chuột »  
Có người giữ đòn bầy  
Người thì ngồi chơi không  
Có người mãi chuyện xưa  
Người thì tìm ông mo đến cúng (1)  
Bốn phía đều chan chát  
Mọi người cầm cái vồ  
Tiếng vồ kêu « kè kum »  
Thành nhà to sừng sững.

Nhà cha dựng mười bậc, chín bậc  
Thành mười bậc, chín gian :  
Gian chạm lá trờ hoa  
Gian đầu xa bếp lửa  
Gian trái làm gian ăn  
Gian dành gái thêu thùa  
Gian dành trai đánh cờ đánh bài  
Gian ngoài hứng gió hoa  
Gian đẹp dành khách xa tới trọ  
Nhà cha dựng mười bảy, mười tám  
hàng cột  
Ngắm hàng nếp cong cong  
Có hàng trông thẳng tắp  
Hàng thẳng buộc trâu cái  
Hàng cong buộc trâu đực.  
Nhà cha dựng mười bậc, chín bậc  
Dựng mười bậc, chín nền :  
Nền trên nền nhốt ngựa  
Nền dưới nền nhốt trâu

---

(1) Tập quán người Giáy trước đây khi dựng nhà mới có ông mo đến cúng tổ tiên.



Nền giữa đầy vệt ngỗng  
Cửa sổ treo sáo, cồng  
Như mừng tiên mặt đất.

Nhà cha bung ván thông  
Đòn tay nhà gỗ ngầu  
Bốn góc nhà chọc trời  
Nhà vui hơn nhà trọ  
Như nhà trọ ngoài phố  
Hai cửa to mở rộng  
Hai đôi chạy hai đầu <sup>(1)</sup>  
Xem ra kín hơn thùng  
Năm giữa vùng thung lũng  
Cái nhà xòe cánh diều.  
Tiếng chày giã gạo vang khắp bản  
Tiếng chổi quét nhà rộn khắp làng.  
Nhà cha trình tường thay rào lũy  
Rào kín như cái rương  
Cả mừng đồn nhà cha  
Tất cả đồn nhà ngoại  
Nhà mười vách chín lớp  
Hiên xếp hàng đá tảng.  
Đầu hồi vẽ hoa với vẽ hờ  
Mạch nhà vẫn như hồ  
Nhà cha trình tường dày chín lớp  
Bung ván khỏe thật khỏe  
Nhà đáng giá nghìn hai  
Nhà giá ngàn ba lạng <sup>(2)</sup>  
Ngôi nhà cao chót vót  
Bám đồng ngược lên trên

---

(1) Ý nói hai con rồng châu hai đầu nhà.

(2) Ngày xưa tiêu tiền bằng bạc, dùng cân tiêu ly dè cân.



Trai sửa sang bên ngoài  
Gái tô điểm bên trong  
Đầu hồi bán hàng hóa  
Có cha, có mẹ cho tiền bạc  
Có anh, có em cho vốn riêng.  
Số cha, số mẹ, số hiền lành  
Cha ra đời giờ cá  
Mẹ ra đời giờ gạo :  
Không nhắc rượu cứ đến  
Không mong cá cứ về  
Có tiên trời phù hộ  
Hạc từ dưới đến chúc  
Giang rái đến nộp sưu  
Hai chân cha xỏ hài  
Chững chạc ngồi bàn trên  
Bàn trên mọc hai đóa  
Bàn trên mọc ba đóa  
Trông cha vẻ tướng quân  
Tiếng tăm cha lấy lòng  
Như lá gói than hồng.  
Đồn rằng nhà ta dựng nơi tốt đã phát  
Giờ đây ta lại thấy  
Mắt thấy chẳng muốn về  
Chẳng muốn về quê nhà  
Qua mười bản, chín bản  
Chưa thấy bản nào vui  
Khó nghĩ phải say hát  
Chỉ thấy bản này vui.  
Năm tháng còn mãi chơi  
Đi khắp nơi găm trời  
Luôn khắp dưới tầng mây  
Chỉ thấy nhà cha đây dựng ngay trên cỏ  
rồng.



Vui như nhà Vương-Tây <sup>(1)</sup>  
Ai vu tội chẳng lay  
• Ai vu oan chẳng được  
Nhà cha có ba mươi chố dũ canh nhà  
Trăm hai ngỗng cầm canh  
• Mười hai tích rót rượu <sup>(2)</sup>  
Mười hai dậu nấu bếp  
Nhà cha thật phú quý  
Thử cái gì cũng nên  
Thử cái gì cũng thành  
Cửa sỏ vàng bạc dúc  
Cửa buồng bạc vàng dát  
Bạc vàng cũng kha khá  
Lúa cum chất đầy nhà  
Có con cháu chăm lo.

**Lù Dín Siềng**  
(Sưu tầm và dịch)

---

(1) Vương Tây : Truyền thuyết của người Giáy về vua Tạng rất thương dân, được dân yêu quý, lúc nào cũng đồng dục người ở trong nhà vua.

(2) Ý nói nhà rất giàu mới có 12 cái tích rót rượu.



## HÁT PHÍA TRÊN («Vươn pài cứn»)

Từ «Hát phía trên» cho đến «Hát sương mù» là loại hát trư  
tình đúng mực nên được hát ngay đêm hát đầu. Mỗi loại có 12 bài  
khác nhau. Tuy nhiên, người ta cũng có thể chỉ cần hát một vài  
bài lấy lệ rồi cùng sang loại khác, nếu không thì «đem hết  
trước bài hát». Vì vậy, ở đây chúng tôi cũng chỉ giới thiệu mỗi  
loại một vài bài.

Phía trên có ba mươi bảy cây liễu  
Không thấy cây nào đã ra chùm  
Chưa thấy chùm nào đã ra hoa  
Cô em đứng cửa cổng riêng riêng  
Đứng cửa thành chỗ vắng.

Chim én chao trên sân  
Cô em hoa cài trên mái tóc  
Chim *mẫu* đậu *Rằm cương*  
Rồng uống nước bốn phương  
Én liệng bay bốn thành.

Trời mịt mùng sẽ sáng  
Nắng chiếu thung lũng sậy  
Nắng chiếu đồng sậy trắng  
Nắng chiếu bãi sậy non



Cô em mặc áo hoa  
Cô nàng vận áo xanh  
Mặc áo viền bên nách  
Áo óng ánh mặt trời  
Tròn như cái ô quay  
Đẹp như cái ô hoa

Này hỡi em quý ơ !  
Khi nào ta được gặp ?

Phía trên và phía trên  
Phía trên có ba mươi bảy khóm sậy  
Phía dưới có bốn mươi tám khóm mai  
Ngắm mười ngọn chín ngọn  
Chưa thấy ngọn nào đẹp.  
Chỉ thấy ngọn này đẹp

Anh đã nhiều dịp đi đây đó  
Chỉ thấy em đáng mến  
Như cây hoa bờ giếng  
Gió thổi ít hoa nở  
Gió thổi nhiều hoa quay  
Quay quay tít giữa hồ  
Quay quay tít dưới ruộng  
Ta muốn với chẳng tới  
Chấp chơi hoa trôi xa  
Qua lại không dám nói.



Lần nữa lại lần nữa  
Lần nữa qua năm tháng  
Rau giữa vườn ra hoa  
Người ta đã có chồng  
Đề nửa bản vắng ngắt  
Bỏ chỗ ngồi trống trải  
Cho mình ta lẻ loi.

Anh một thân sao buồn ?  
Anh một mình sao nhớ ?  
Lòng cũ nhưng không vui.

Phía trên và phía trên  
Phía trên có ba mươi bảy khóm sậy.  
Phía dưới và phía dưới  
Phía dưới có năm mươi tám khóm mai  
Ta chưa thấy ngọn nào có chùm  
Mỗi ngọn này có chùm  
Hoa ra kết thành chùm  
Chùm thành chùm hoa đỏ

Anh muốn gặp em đề tâm tình  
E rằng em chê anh  
Chỉ sợ nàng trách mình  
Chê thường quả lê xanh  
Coi rẻ quả lựu thường  
Chê anh người đây đó  
Lúc đó lòng anh yêu — không phải



Nhưng nhớ trong lòng không trôi  
Anh chỉ muốn yêu người phương xa cùng  
lúa

Vòng tiếp vòng làm năm  
Năm tiếp năm làm bạn  
Nếu như không sống lâu  
Khi chết ta cùng qua cầu đồng  
Bây giờ ta vịn vai cùng bước  
Chỉ sợ làn gió lạnh  
Lạnh buốt đầu cầu đồng  
Nhỡ anh rơi xuống cầu  
Lúc đó em có đợi anh chăng?  
Hai ta yêu nhau không thành đôi  
Hẹn nhau đến Mường tiên sẽ lấy.

Phía trên hỡi phía trên  
Phía trên đồn bản Bá  
Phía dưới đồn bản em  
Khoảng giữa đồn bên Hán <sup>(1)</sup>  
Bên Hán đồn bên Kinh <sup>(1)</sup>  
Lúc nhỏ em đi thăm  
Lúc bé nàng đi Hán  
Học được một trăm hai mươi bài hát hay  
Học được một nghìn hai trăm bài hát hoa  
Em hát bên bờ sông  
Con cá to cũng nổi

---

(1) Chỉ Trung Quốc — Việt Nam



Em hát vang giữa thành  
Người trong thành vui mừng  
Em lên hát giữa rừng  
Lá vui theo cũng rưng  
Em vào hát rừng sâu  
Đàn khi quên ăn quả  
Em xuống hát dưới nhà  
Gà mái bỏ lia con  
Em ra hát bên sân  
Mẹ bảy con vượt qua cửa sỏ (1)

### Thên Sên

(Sưu tầm và dịch)

---

(1) Nghe hát hay quá không kịp ra cửa chính mà vội nhảy qua cửa sỏ đến nghe.



## **HÁT NƯỚC MẠCH**

**(«Vườn rằm oọc bảo»)**

Nước mạch chảy trên đá  
Chưa uống đã thấy ngọt  
Cùng cô em say chuyện  
Lời tiếp lời dăm thắm.

Năng chiếu thung lũng sậy  
Năng chiếu lũng sậy trắng  
Năng chiếu bãi sậy mau  
Năng chiếu sinh sậy vắng.

Số em sao mà tốt  
Váy tốt mặc hai loại  
Váy đẹp mặc ba loại  
Hai chân số giày hoa.

Mặt em trắng hồng hồng  
Ngón tay trắng thon thon  
Thon như hành vườn trên  
Khi nào anh được đón ?  
Thon như hành vườn cao  
Sao cho anh được tiếp ?



Khi nào đến khi nào ?  
Anh được ngồi đối diện  
Cùng bàn rượu ta uống  
Khi nào đến khi nào ?  
Anh được ngồi cùng phía  
Chung bàn ăn anh mời.

**Thèn Sèn**

(Sưu tầm và dịch)



## HÁT NƯỚC RƠI THÁC (« Vươn rằm tooc tạt »)

Nước rơi thác dề thác  
Nước thác đồ rào rào  
Nước suối chảy róc rách  
Cá không ở vực sâu  
Cá lượn tìm ghềnh rộng  
Cá đi tìm ghềnh đất  
Ghềnh đất cá không tụ  
Cá đi tụ cửa bến.

Mây mù phủ núi mây  
Mây mù uốn núi cong  
*Sroong lóo* <sup>(1)</sup> kêu thảng hai  
Người có nương nhớ nương  
Kẻ có ruộng nhớ ruộng  
Anh cày ruộng nhớ em.

Xa sông Liễu không tìm  
Mặc ao sâu vỡ lở  
Bỏ cây bông giữa rừng  
Lìa cây vực bờ suối.

---

(1) Loại chim có tiếng kêu « Sroong lóo » hay ở trong các rừng già. « Sroong lóo » tiếng Gláy còn có nghĩa là ăn hận. Ý nói : Việc anh đeo đuổi em có thể chỉ là chuyện ăn hận mà thôi.



Nào ta cùng bắc cầu  
Đi lại dễ gặp nhau  
Anh muốn đi ghép duyên  
Xuống thành đề so tuổi.

Chỉ em cùng tuổi không cùng duyên  
Cùng duyên được mùa yêu  
Cùng năm như qua đường  
Không giống người em đã tâm tình  
Không giống người em đã ưng ý  
Anh chỉ nhìn núi non  
Nhìn cô em nhìn hoài.

Em sao mà tốt số  
Mặc tơ và mặc lụa  
Lòng anh những muốn với  
Hiềm nỗi bố anh bắc cầu không qua bốn  
Qua rồi, cá vực sâu không ra  
Cá đi giỡn ghềnh xa.

Này em hỏi này em!  
Nhớ em bền như vàng không phai  
Nhớ em tim không bao giờ nhạt  
Nhớ ! nhớ ! thành không quên

Nước rơi thác đề thác  
Nước rơi thác rì rào  
Nước suối chảy róc rách  
Anh đưa máng ra đón



Máng quay quay máng lật  
Một hạt rơi ngọn cỏ  
Động long lanh thành vũng.

Bơi thuyền theo dòng trũng  
Bơi thuyền ra sông lớn  
Bố mẹ anh không biết  
Tưởng anh rơi xuống vực nước xoáy  
Tưởng anh rơi xuống hồ nước sâu  
Vội vã bói gà mười hai con  
Lật sách mười hai quyền  
Nhưng anh vẫn đứng trên thuyền nổi.

Con ai trong lâu mà xinh xinh  
Thoáng qua tường nàng tiên  
Khi nào người khác miền được gặp  
Lưu luyến em quên nhà.

Lê trĩu nặng trên cành  
Hỡi cô bạn cùng lứa !  
Quả ngọt có thể chia cho ta ?  
Quả ngon có thể dành cho mình ?

Đồn rằng cây đa sinh lắm rễ  
Biết đâu miệng vui lòng riêng riêng  
Biết đâu cá thích lặn đáy vực  
Anh cũng e rằng em nói khéo  
Lời khôn khéo với anh  
Hát hay hay với bạn  
Lừa anh qua cầu gãy  
Đối anh nhảy qua ngòi.



Anh rằng: « Người lạ anh không theo  
Phải chăng cả bản làng nước ngập  
Gỗ giữa thung chết khô  
Đá trên núi trôi lở  
Rái cá bị chết đuối ».

Thật lòng anh yêu em  
Chỉ chờ em thật lòng.

..

Nước gặp thác nước đồ ào ào  
Nước rào rào cứ chảy chảy xiết  
Đồn rằng sông này có lắm cá  
Ta quyết đào ao để thả cá  
Nên đã vượt mười ghềnh chín thác  
Đã đi, đi biết bao đường rậm  
Đã qua, qua biết bao đường xa  
Đã ra, ra mãi bờ biển rộng  
Ao ta vẫn còn chờ cá hoài.

..

Nước rơi thác đề thác  
Nước xuống thác chảy xiết  
Thác cao đồ rầm rầm  
Tràn trên đá trắng xóa  
Giọt trên đá bọt tung  
Anh đưa máng vào hứng  
Bắn lên cao rào rào.



Rẽ qua bãi lau sậy  
Chảy qua bên khóm hoa  
Gặp cô em bắt cá  
Mắt xinh đẹp như phật  
Hoa *piễng pì* <sup>(1)</sup> mới nở  
Hoa lê mới nhú cành.

Em mừng nào đến đây?  
Gấu áo hồng hoa đào  
Ngón tay trắng - ong non  
Lông mày tựa trăng khuyết  
Phải chăng là nàng tiên?

Chuyện em bện dây bện  
Chuyện em bện dây *tan* <sup>(2)</sup>  
Chuyện nàng đan lông đôi  
Giọng nói thật dịu dàng  
Lời nàng thật nhiều nút  
Bảo anh nghĩ, nghĩ sao?

∴

Nước rơi thác dề thác  
Nước thác đổ rầm rầm  
Cá không ở vực sâu  
Cá tìm tụ ghềnh đá  
Cá đi lượn ghềnh đất  
Ghềnh đất cá không ăn  
Cá đi lượn cửa bến  
Cửa bến rải lăm rêu.

---

(1) Có nơi gọi là hoa bọ mò

(2) Loại dây mọc thành chùm rất rối, rẽ thành củ như củ thực



Hiềm mỗi nhà anh dựng giữa bản  
Đáng tiếc cửa anh làm xa nàng  
Sớm tối không tiện qua lại thăm  
Qua cầu nào anh có sợ gãy  
Anh nhớ anh mới thăm  
Anh yêu anh mới đến.  
Đồn rằng « Cơi, dướng chưa ra hoa  
Cây *srooc* <sup>(1)</sup> chưa ra lá  
Bầu trời trong như gương  
Anh dạo chơi trong bản  
Muốn theo e lỡ dở.

Anh mong thành cái áo  
Muốn cái áo có màu  
Thích cái thuyền tám chèo  
Thuyền tám chèo bơi nổi.

Anh yêu em nặng chìm  
Nhu đá ngăm sông sâu  
Mong như nước đón cá  
Văng cây hoa lại nhớ.

### Thèn Sèn

(Sưu tầm và dịch)

---

(1) Một loại cây hay mọc thẳng, gỗ xốp, người ta hay lấy làm chõ.



## **HÁT SÁNG TRĂNG** **(«Vườn ròong đươn»)**

Trăng mới nhô sáng trắng  
Soi em dưới rặng đào  
Rọi cô nàng thấp thoáng  
Cờ trắng ánh vòng bạc  
Duyên dáng nhìn đáng yêu.

Ăn hay không cứ mời  
Yêu hay không cứ đến  
Mến hay không cứ vờ  
Với hai ta thành đôi.

Nhớ em lòng không nguôi  
Nhớ thành dòng nước chảy  
Nào ta ra bờ sông đòi khăn  
Nào ta ra bờ hồ đòi áo  
Đòi áo e áo rách  
Dây lưng đòi chỉ màu sớ mực  
Vòng tay đòi hoa tai e gãy  
Muốn đòi lại bản khoăn.

Bập cây sớ cây khô  
Bập núi e núi lở  
Nói bằng lời sớ quên  
Hay ta bập ngón tay uống máu?



Duyên số ta yêu nhau  
Lần lửa ta gần nhau  
Thành đôi sẽ có lúc.  
Duyên số ta hợp nhau  
Lần lửa sẽ lấy nhau  
Sống một giờ cũng cam.

∴

Trăng mới ánh trăng suông  
Ánh trăng chiếu ngọn gạo  
Lời em sao xoắn bện  
Chi tơ bện chuỗi kiếm  
Miệng nói lòng không vui  
Trúc chết khô khó chẻ  
Nghĩ em tâm ý riêng.

Nào ta cả hai tay cầm hương  
Đến miếu Su <sup>(1)</sup> cùng thề  
Thề với thần giữ mệnh  
Thề với vị Quan Âm:

« Lòng anh độc sẽ chết  
Em đòi lòng ma diệt  
Lòng anh ác ma đưa  
Lòng không thay không đòi ».

Nào ta bập dám mây trên trời  
Cắt ngón tay uống máu

---

(1) Đơn vị hành chính cổ xưa như thị trấn hiện nay



Đưa đi quết lư lương  
Đề thần tiên làm chứng.

∴

Trăng mới lên sáng mới  
Trăng mới lộ sáng xanh  
Chiếu khóm trúc bờ hồ  
Chiếu cây lát bên sông.

Xuyên qua cành cây lựu  
Ánh cây cam giữa vườn  
Sáng khắp cả đồng trên  
Soi tỏ cả đồng dưới.

Chiếu lên mặt chần hoa  
Ánh lên má hoa đào  
Cò tay trắng – ong non  
Ngón tay thon xinh đẹp.

Em yêu hay nàng tiên?  
Mặt em hay trăng sáng?

∴

Trăng mới nhô sáng vàng  
Chiếu cây lát bên cầu  
Đồn rằng em sắp có chồng mới  
Có chồng khôn giỏi giang  
Được chồng mới vui lòng!



Em sẽ Không đánh én cùng anh?  
Thôi chuyện riêng từ đây?  
Đề anh một mình đứng đây đó?  
Đề anh một thân — người lẻ loi?

Từ nay trở về sau  
Nếu em thực có lòng  
Quả người chín dùng hái  
Trầu người đưa chớ nhận.  
Anh sẽ Cày ruộng đợi mưa rào

Làm *Lý* <sup>(1)</sup> đợi cá xuống  
Rào vườn cỏ đợi rau  
Căng màn anh đợi nàng  
Gánh việc nhà đợi em.

E rằng em không thực tâm  
Sợ rằng nàng không thực ý  
Anh tùy em tự nghĩ.

∴

Trăng mới ló sáng đỏ  
Ánh trăng đỏ như lửa.

« Bạc quí đánh dao mòn »  
Gái mười bảy mười tám khoe sắc  
Tay vất trán lo nghĩ:

« Sinh ra nụ hoa nụ  
Sinh ra nụ hoa nở

---

(1) *Lý* ; một hình thức bắt cá ở suối, sông miền núi.



Èn Toái <sup>(1)</sup> đến đập quá  
Con sông chia hai nhánh ?  
Hai ta tháng gặp mặt tháng không?

Miếng quả đồi năm xưa  
Miếng trầu đồi năm ngoái  
Gặp nhau bên bến sông  
Hai ta tay cầm tay  
Đặt nhau qua bến xiết  
Em yêu chắc vẫn nhớ.

Mai chưa thành đôi lứa  
Ta hẹn một ngày kia  
Hạnh phúc sẽ có ngày.

Trăng mới lên sáng mới  
Trăng mới ánh trăng sông  
Ánh trăng chiếu ngọn đa  
Chiếu sáng bản sáng mừng  
Sáng tỏ cả mặt em.

Cá sông nhỏ vẫy vẫy  
Đàn dơi quanh quanh lượn  
Lượn lên tầng mây cao  
Lượn tận tầng mây xanh.

Hỡi ai gọi đầu dưới vực cấm  
Cá *mẩn* giỡn bên sông

---

(1) Èn Toái; Anh Đai. Ý nói: hai ta yêu nhau chỉ e như Lương Sơn Bá-Chúc Anh Đái, lại không lấy được nhau thôi.



Ta thích làm nhà trên mặt nước  
Nồi mặt nước ời mát!  
Ngắm sóng xô giữa dòng.

Ánh trăng chiếu khắp đồng  
Sáng khắp đồi khắp núi  
Sáng đến cả vườn quả  
Chiếu cây mận nở hoa  
Soi rõ cả đôi ta.

Trăng mới lên sáng mới  
Trăng mới ló sáng đỏ  
Đỏ như mặt mía canh  
Chiếu cây liễu cành ngang  
Đứng sần sory trăng chiếu  
Nhớ em vẫn chưa gặp.

Nửa đêm trăng nhàn rồi  
Trăng nhảy cửa vào báo  
Trăng đến báo hai lần  
Trăng đến báo ba lần  
Anh vội viết tên lên mặt trăng  
Anh vội vẽ hình lên mặt nguyệt  
Sấm rền em có nhắc đến tên anh không?  
Nắng chiếu sần nàng có nhớ tới anh  
chăng?

Em ơi! Có yêu, yêu đời nay  
Kiếp sau đâu nào biết...

**Thên Sên**

(Sưu tầm và dịch)



## HÁT SAO (« Vườn Dao Đỉ »)

Trời sao dày chi chít  
Chiều chân vườn mía *mòi* <sup>(1)</sup>  
Lúc nhỏ anh muốn nhắc  
Nhắc tới chưa gặp em.

Trăng chiều sân nhà em  
Chiều cảnh liễu trên đá  
Mến em, em vẫn chưa về anh  
Lúc này bốn góc trời tối mờ  
Bốn góc trời tối mịt  
Cá nháy nhót mặt sông  
Cá nháy mừng mặt suối  
Anh muốn bắt khó lòng.

Từ nay nước mỗi sông khác chảy  
Khác lời người khác đặt  
Vì em hân đã yêu  
Lần lửa qua năm tháng  
Rau giữa vườn ra hoa

---

(1) Loại mía vàng, ăn ngọt và giòn.



Cô em đã có chồng  
Đề nửa bản vắng ngắt  
Đề chỗ ngồi trống trải  
Đề mình anh tủi buồn...

Trời dày sao nhấp nháy  
Lấy chầu vàng về chọn  
Chọn được vốc được nắm  
Đưa về trồng trong bát  
Mọc mầm một hai sao  
Ngày ánh một hai gương  
Một gương ánh bàn em ăn sáng  
Một gương ánh bàn anh uống rượu.  
Anh bỏ bàn rượu ra đón em  
Anh vội ra ngoài sân gặp nàng  
Nào đâu có thấy em?

Cây hoa thành cây bông  
Rơi xuống bông quay bay  
Đứng giữa cầu khế với  
Với mãi nào đến tay.  
Đường rậm đã người phát  
Đã chăm vẫn muộn mùa  
Càng theo càng rớt bọng  
Như bạn nhỏ học rớt.



Viết thư tìm người đưa không có  
Viết thiệp tìm người gửi chẳng thấy  
Riêng khổ có mình anh  
Chỉ cay đắng mặt mình.

Anh thời lượn dưới mây xem gió  
Vòng chân trời tìm em  
Ngày vượt mười đoàn ngựa  
Ngày vượt năm đoàn người  
Anh vẫn chưa thấy ai giống em  
Anh vẫn chưa gặp ai đúng nàng.

**Thèn Sèn**

(Sưu tầm và dịch)



## HÁT NỬA ĐÊM (« Vươn pjoòng hứn »)

Nửa đêm rồi nửa đêm  
Nửa đêm trắng xuống núi  
Qua lúc cha mẹ tìm  
Mây phủ kín ngọn mai  
Sương đầm hai mái tóc  
Cha ngon giấc từ lâu  
Mẹ ngủ sau đã tỉnh  
Hai ta chân xỏ giày  
Ra sân ngắm trăng sao  
Sao phía trên sao thưa  
Sao phía dưới sao bằng  
Phẳng lặng giữa đêm khuya  
Bốn phía mây mù phủ  
Mây mù cũng bâng khuâng  
Hai ta đứng tần ngần  
Dưới trời khuya gốc dương <sup>(1)</sup>  
Anh muốn cởi áo trao  
Chỉ e nàng không nhận

---

(1) Cây dương : đồng bào Giáy thường trồng lấy lá cho lợn ăn,  
mùa đông giá lạnh vẫn mọc lá xanh tươi,



Tháo nhẩn, vòng em ướm  
Sợ rằng em chẳng ướm  
E rằng quả chẳng hồng  
E nằng lòng chẳng yêu.

Lù Dín Siêng  
(Sưu tầm và dịch)

Nửa đêm tiếp nửa đêm  
Nửa đêm sao thưa thớt  
Gà gáy sao nhấp nháy  
Nửa đêm trăng sao đi  
Cầu làng bắc sông Ngân  
Chim vàng vượt qua vùng  
Chim khách bay qua ngọn  
Chim hoa đậu cành thấp.

Hoa tím át hoa trắng  
Cây lát mọc bên sông  
Cây hoa mọc bên hồ  
Nước mạch chảy giữa đồng  
Gáo sắt mức không được  
Gáo gỗ mức chẳng đầy  
Gáo vàng mức không chảy.

Thăm thoát qua ngày tháng  
Rau trong vườn ra hoa  
Tối nay ta hái hoa  
Sáng mai ta tía lá.



Ngắm trời trong như gương  
Thấy bóng không thấy hình  
Thấy bóng thấy buổi trưa  
Gặp nàng gặp giờ mao  
Giờ mao sáng tỉnh mơ  
Giờ thìn đã sáng rõ  
Trời sáng em chia tay  
Tỉnh mơ em tạm biệt.

∴

Nửa đêm tiếp nửa đêm  
Nửa đêm trắng xuống núi  
Sương mù phủ ngọn mai  
Sương xuống đầm mái tóc  
Hai ta cùng ra sân  
Đề ta cùng ngắm trăng  
Xuống nhà cùng ngắm sao  
Phía trên sao thưa thớt  
Phía dưới sao dày đặc  
Sương mù phủ hồ hững  
Cùng đứng dưới cây hoa  
Hai ta lòng những buồn.

Anh muốn cởi áo trao tay em  
Tháo nhẫn cho em ướm  
Sợ rằng em không ướm  
Anh e quả không hờng  
Anh e em không yêu.  
Có lẽ lúc này không phải ngày năm xưa  
Mùa này không phải mùa năm ngoái



Hồi ấy chỗ ngồi bề cảnh xanh  
Đến nay cảnh lá đã úa vàng  
Lúc này lòng đổi thay  
Có lẽ tên anh em đã quên  
Bàn ăn của ta em đã nhạt  
Đề anh một trong tâm  
Nhắc cánh tay lau trán.

Dở dang chỉ phận  
Như trâu kéo dở bừa  
Đề anh trở về không  
Đi về lòng những buồn  
Mình anh lòng chẳng yên  
Thấy đóa hoa thêm ngán.  
Trông núi chỉ thấy núi xoắn đôi  
Ngắm sông chỉ thấy sông cuộn rêu  
Thấy bóng không thấy hình  
Chỉ thấy sông trộn đá  
Nhớ giọng đâu thấy người!

Nửa đêm tiếp nửa đêm  
Nửa đêm sao thừa thớt  
Nửa đêm trình sao rung  
Nửa đêm trăng sao đi  
Dòng biển vất cầu đồng  
Hải âu bay qua biển  
Chim khách đậu cành ngọn  
Chim hoa đậu cành thấp.



Cây gổ mọc trên bờ sông *Sru*  
Cây gổ mọc trên bờ sông *Sra*  
Khóm hoa mọc ven bờ giếng  
Hoa tím dìm hoa trắng  
Gió thổi nhẹ hoa nở  
Gió thổi mạnh hoa quay  
Quay quay tít giữa hồ  
Anh muốn với không tới  
Lần lửa hoa trôi xa  
Hoa ơi! Hoa trôi đi đâu nhỉ?

Nửa đêm lại nửa đêm  
Giữa khuya tiếp giữa khuya  
Nước mạch chảy giữa dốc  
Đan lấp hững chân dốc  
Nước chảy sẽ thành đóa  
Chảy đi đâu chảy mãi?

Cá nhảy trên mặt sông  
Cá giỡn trên thảm rêu  
Cá vẫy vùng sông biển.  
Èn non tìm gặp nhau  
Không gặp đâu nào biết.  
Bạn với nhau ấm lòng  
Vui với nhau cứ qua  
Hạt sương rời tí tách.

Bốn phía trời vẽ hoa  
Ánh ruộng đồng xanh mướt  
Cô em nói chuyện chéo dây chéo  
Nói chuyện chéo dây mừng



Lời nói bện dây tan  
Lời nói đan lóng đôi  
Làm thế nào để anh rời được em?  
Làm thế nào để ta xa được nàng?

Nửa đêm đã trôi qua  
Giờ mao lạng lẽ đến  
Chim cuốc kêu « cuốc cuốc »!  
Cuốc! Cuốc! Kêu ven ruộng  
Cuốc! Cuốc! Kêu bờ sông  
Giờ tưởng giờ sắp bay  
Đau lòng anh biết mấy.  
Lấy câu gì để dằn  
Ngồi chỗ cũ « tim rơi »  
Anh thì chỉ nửa hơi  
Rụng như dây đàn gảy  
Thà không gảy — đã gảy  
Từ « giữa tim » gảy ra.

Dặn nhiều lòng những buồn  
Buồn như tiếng cọn quay  
Buồn như nước phai tràn  
Lòng anh cứ man mát.

**Thòn Sòn**  
(Sưu tầm và dịch)



## HÁT ĐỐ

(« Vươn am »)

Loại hát đố trong dân ca Giáy có nhiều bài. Khi một bên hát đố thì bên kia phải giải đáp. Bên nào không giải đáp được là thua cuộc

Hỏi : Tháng giêng con gì kêu chi chít ?  
Tháng tết con gì kêu chi chi ?  
Con gì hỏi lúa nương ?  
Lúa nương anh chưa gieo.  
Con gì khác đến rồi khác về  
Khác về rồi khác đi ?  
Con gì mà giỏi nói ?  
Con gì tài cảm ơn  
Đứng đâu yên một chỗ ?  
Người nào giỏi việc lại không khó ?  
Câu ngắn với câu dài.  
Con gì nhà quan  
Ngày mặc tơ mặc lụa ?  
Con gì con binh hầu ?  
Con gì là con khôn ?  
Ăn sáng nói tiếng chi ?  
Con gì lại có mũ ?  
Ngày đội mũ hết tháng  
Ngày đội mũ hết năm



Đội nón lủi bốn mùa ?  
Con gì con hay vợ ?  
Ngày vợ vặt vợ gà  
Vợ gà con giữa ruộng ?  
Con gì mỏ nó ngắn  
Ở dưới mây kêu la ?  
Con gì là con *suồng*  
*Suồng* đi đến nơi qua  
Bay đến nơi con gì ?  
Bờ dầm con gì cắm ?  
Bờ ao con gì biết ?  
Ở gốc sậy suy nghĩ  
Nghĩ số mình ra sao ?  
Còn gì con khéo chiều ?  
Chiều canh cây chờ ăn  
Ngày kêu trời kêu đất ?

Đáp :

Tháng giêng chim chi chít.  
Tháng tết chim chi chi  
Chim đến hỏi lúa nương  
Lúa nương anh chưa gieo  
Khác đến chim khác về  
Khác về rồi khác đi.  
Chim bách thanh giỏi nói.  
Chim sẻ tài cảm ơn  
Đứng đâu yên một chỗ.  
Em giỏi việc không khó  
Lời nói chẳng ngắn dài.  
«*Cáy cay*» là con quan  
Ngày mặc hồng mặc đỏ.  
Chim khách là con khôn



Ăn cơm nói tiếng khách.  
Chim *rúc* chim có mũ  
Ngày đội mũ suốt tháng  
Ngày đội mũ suốt năm  
Đội nón lủ bốn mùa.  
Con cắt con hay vợ,  
Ngày vợ vệt vợ gà  
Vợ gà con giữa ruộng.  
Con quạ con mỏ tù  
Ở dưới mây kêu la.  
Chèo bẻo là con *suồng*.  
*Suồng* đi đến chỗ quạ  
Bay đến nơi con điều  
Bờ đầm con điều cắm  
Bờ ao con điều biết  
Ở gốc sậy suy nghĩ  
Nghĩ số mình chẳng nên  
*Sroong láo* chim khéo chiều  
Chiều cành cây chờ ăn  
Ngày kêu trời kêu đất.

**Hỏi:**

Gỗ to gỗ trình gì?  
Đường rộng trình ra sao?  
Núi đồi trình thế nào?  
Ao ruộng trình cá hay trình lúa?  
Chim gáy trình cây *măn đĩa* hay  
cây *sroc*?



Bồ các trình cây *ba la* hay cây liễu?  
Con tôm trình con gì?  
Con *menh* trình ao hay trình sông?  
Cá *cả* trình vực nhỏ hay vực to?  
Cá to trình vực dưới hay vực trên?  
Cá bóng nước trình sông hay trình biển?  
Cối trình gì không già?  
Vịt non trình ruộng gì không chơi  
Cha mẹ trình con gái hay con trai?  
Trâu bò trình đồi tranh hay đồng lúa?  
Khách trong *táo* trình gì?  
Quan trình đất hay trình nước?  
Vua thì trình thứ gì?  
Còn anh trình với ai?

Đáp:

Gỗ to gỗ trình gió,  
Đường cái rộng trình suối  
Núi đồi trình mặt trời,  
Ao ruộng trình cây lúa.  
Chim gáy trình cây quả  
Bồ các trình *ba la*.  
Con tôm trình con tép,  
Con *menh* thì trình suối  
Cá *cả* trình vực sâu  
Cá to trình vực lớn  
Cá bóng nước thì trình suối nhỏ.  
Cối trình thóc không già,  
Vịt non trình ruộng ngấu.  
Cha mẹ trình con út,  
Trâu bò trình *rừng* to



Khách trong *táo* trình chùa  
Lợn ba lạng trình nhân tình  
Làm quan phải trình dân  
Làm vua trình thiên hạ  
Lúc ấy anh trình em.

∴

Hỏi :

Mười loại gỗ chín loại gỗ  
Gỗ nào gỗ đun tốt ?  
Mười loại vòng chín loại vòng  
Vòng nào vòng đeo tốt ?  
Mười loại khuyên chín loại khuyên  
Khuyên nào khuyên đeo tốt ?  
Mười cách ngồi học, chín cách ngồi học  
Cách nào ngồi dễ học ?  
Mười loại củi chín loại củi  
Củi nào củi dễ đốt ?  
Mười loại nước chín loại nước  
Nước nào nước nên uống ?  
Mười loại người chín loại người  
Người nào người dễ gần ?

Đáp :

Mười loại gỗ chín loại gỗ  
Gỗ dẻ gỗ đun tốt.  
Mười loại vòng chín loại vòng  
Vòng ngà voi đeo tốt.



Mười loại khuyên chín loại khuyên  
Khuyên lá họ đeo tốt.  
Mười cách ngồi học, chín cách ngồi học  
Ngồi bàn cao dễ học.  
Mười loại cửi chín loại cửi  
Cửi sàn cao dễ dệt.  
Mười loại nước chín loại nước  
Nước mạch nước uống tốt.  
Mười loại người chín loại người  
Người lòng tốt dễ gần.

**Hỏi :**

Em đã thấy ngựa đang bàn lẽ chưa ?  
Cô có thấy trâu đeo đàn không ?  
Nàng thấy tê tê vác gỏi không ?  
Cô có thấy sâu mức nước không ?  
Em thấy nước bò giàn không ?  
Nàng thấy cá leo dây chưa ?  
Bạn có thấy trâu đi tắt không ?  
Cô thấy gà đi giầy không ?  
Em thấy gà khâu vá không ?  
Cô có thấy vịt vái lẽ không ?  
Nàng thấy /ý ăn cá không ?  
Cô thấy quạ bán gà không ?  
Em thấy quan bán mường chưa ?  
Cô thấy vua bán ấn không ?



**Đáp :**

Yên ngựa ở lưng ngựa, khi ấy ngựa đang  
bàn lễ  
Ách trâu ở với trâu khi ấy trâu đeo đàn.  
Vây tề tề ở với tề tề là tề tề vác gỏi.  
Tồ sâu ở với sâu khi ấy sâu mức nước.  
Nước chảy máng khi ấy nước bò giàn.  
Dây xiên cá ở với cá, là cá leo dây.  
Trâu lội bùn thấy trâu đi tất.  
Gà lăm chân thấy gà đi giầy.  
Gà nhặt thóc khi ấy gà khâu vá.  
Vịt ăn trấu khi ấy vịt vái lễ.  
Cá rơi lỵ là lỵ ăn cá.  
Quạ chết quạ bán gà.  
Quan chết quan bán mường.  
Vua chết vua bán ấn.

**Hỏi :**

Trèo cây mà không bám con gì ?  
Chặt cây không dùng dao con gì ?  
Lội suối chân không ướt con gì ?  
Bắt cá không dùng chài con gì ?  
Bé bé không theo mẹ con gì ?  
Nhỏ nhỏ không cần bú con gì ?  
Bốn chân không biết đi con gì ?  
Một chân đi khắp miền con gì ?

**Đáp :**

Trèo cây không bám thì con kiến.  
Chặt cây không dùng dao, con dúi.



Con nhện lợi không ướm chân.  
Rái cá bắt cá không dùng chài.  
Bé bé không theo mẹ, con vịt.  
Nhỏ nhỏ không cần bú, con gà.  
Ghế gỗ bốn chân không biết đi.  
Chiếc ô một chân đi khắp miền.

∴

**Hỏi :**

Trên trời gì nhấp nháy ?  
Dưới trần con gì bay ?  
Trên đá con gì trườn ?  
Cửa thác con gì nôi ?  
Trong chùa thì ai coi ?

**Đáp :**

Trên trời sao nhấp nháy.  
Dưới trần bướm bướm bay.  
Trên đá là nước trườn.  
Cửa thác con vịt nôi.  
Trong chùa thì bụt coi.

**Sần Tráng**

(Sưu tầm và dịch)

∴



**Hỏi :**

Tháng giêng ngày mồng một  
Lông vịt đối lông gì?

Tháng giêng ngày mồng hai  
Rau xị đối rau gì?

Tháng giêng ngày mồng ba  
Hoa cam đối hoa gì?

Tháng giêng ngày mồng bốn  
Búp *mi* đối búp gì?

Tháng giêng ngày mồng năm  
Cây mạ đối cây gì?

Tháng giêng ngày mồng sáu  
Guồng nước đối cái gì?

Tháng giêng ngày mồng bảy  
Cây ké đối cây gì?

Tháng giêng ngày mồng tám  
Cây *uọc* đối cây gì?

Tháng giêng ngày mồng chín  
Hoa bầu đối hoa gì?

Tháng giêng ngày mồng mười  
Đom đóm đối cái gì?

Truyền rằng em giỏi đáp  
Em hãy đáp ta nghe.

**Đáp :**

Tháng giêng ngày mồng một  
Lông vịt đối lông gà.



Tháng giêng ngày mồng hai  
Rau xì đối rau cần <sup>(1)</sup>

Tháng giêng ngày mồng ba  
Hoa cam đối hoa bưởi.

Tháng giêng ngày mồng bốn  
Búp *mí* <sup>(2)</sup> đối búp đường

Tháng giêng ngày mồng năm  
Cây mạ đối cỏ vục.

Tháng giêng ngày mồng sáu  
Guồng nước đối chiếc ống <sup>(3)</sup>

Tháng giêng ngày mồng bảy  
Cây *ké* đối cây bông

Tháng giêng ngày mồng tám  
Cây *vẹc* đối cỏ gianh

Tháng giêng ngày mồng chín  
Hoa bầu đối hoa bí

Tháng giêng ngày mồng mười  
Đom đóm đối sao trời

Em đáp vậy đúng chưa?  
Nếu sai anh đáp hộ.

**Lù Dín Siềng**

(Sưu tầm và dịch)

---

(1) (2) Hai loại cỏ này đều mọc ở ruộng sau khi cây bừa gieo cấy  
(3) Guồng nước đều phải buộc gần liền nhiều ống để mức đồ nước lên cao.



## HÁT YÊU THƯƠNG

### (« Vườn nặc nừ »)

« Hát yêu thương » thường có :

— « Hát thăm dò », gồm những bài ướm lựa đề tỏ tình.

— « Hát yêu thương », là những bài hát nói về khát khao hạnh phúc lứa đôi, chung thủy.

— « Hát hẹn hò và tạm biệt ».

Trong cuộc hát, ngày đêm hát đầu tiên, đôi bên thường không « hát yêu thương » vì phải kính nể người già, đem vui đến cho làng bản, đôi bên độ sức thi tài với nhau (người Giáy có câu « lấy tiếng hát chứ không lấy người hát »). Đêm đầu ai « hát yêu thương » trước làng bản là không biết lý, không đứng đắn. Người ta càng không « hát yêu thương » khi biết một bên đã có vợ, có chồng.

Dấu vệt chó dấu phai  
Dấu trâu chó dấu *rùng* <sup>(1)</sup>  
Vùng dấu vùng chẳng dấu  
Bịt nước vẫn hờ mạch  
Đắp ao nước vẫn rĩ  
Cách xa nhưng vẫn biết  
Vẫn biết nàng có đôi  
Đã biết nàng thành lứa  
Nón đã có nơi mặc

---

(1) Rùng : Thung lũng xung quanh có vách đá cao, người ta rào đề thả trâu sau vụ gieo cấy ; đến khi cần sử dụng mới đi bắt trâu về.



Tiền *phươn* <sup>(1)</sup> có nơi treo  
Vòng khuyên có người đặt  
Ta bị lừa cha trách <sup>(2)</sup>  
Đề ta ngã vách cao  
Lăn nhào tận chân dốc.

**Lù Dín Diềng**  
(Sưu tầm và dịch)

∴

Hỏi :

Đố anh xin đố anh  
Đố anh biết lá lát ném ao  
Hái lá đào thả suối  
Nếu lá lát mà chìm  
Lá đào lắng đáy sâu  
Đá sỏi nổi mặt nước  
Bấy giờ em yêu anh ?

Đáp :

Nghe nàng bút lá lát ném ao  
Hái lá đào thả suối  
Ba tuần lá chìm ngay  
Lâu ngày lá lắng đáy

---

(1) Tiền *phươn* : Hàng năm người Giáy đi tảo mộ mừng 3 tháng 3 âm lịch, vun xới lại mộ, cắt giấy thành đồng tiền, cuốn lại thành *xâu*, buộc vào cành tre cắm lên trên mộ.

(2) Ý nói đã có người ăn hỏi. Tập quán người Giáy nhà trai phải mang vòng, khuyên đến nhà gái, mới thành vợ.



Đá sỏi nổi theo sóng  
Nước xối mạnh nổi lên  
Bấy giờ hỏi em rằng :  
Đã thật yêu anh chưa ?

∴

Từ nay trở về sau  
Ve kêu trên ngọn mạ  
Ve kêu dưới trăng sao  
Trăng chiếu tới sàn em có nhớ anh không ?  
Sấm rì rầm em có nhắc tới anh chăng ?  
Bốn góc trời tối mịt  
Bốn phương trời tối mù  
Cá sông rêu nhảy nhót  
Cá sông cạn vui mừng

∴

Ta hẹn gặp đôi lúc  
Biết đâu về sau này  
Nước khúc sông khúc chảy  
Khác lời người khác nhắc.

Tùy em anh tùy em  
Cái yêu tùy ở em  
Cái thương tùy ở nàng  
Tùy ở nàng suy nghĩ.

∴



Anh muốn làm giàn cho bầu leo  
Chỉ e bầu không leo,  
Anh muốn làm máng cho nước chảy,  
Chỉ e nước không chảy,  
Nước luồn qua giữa rừng  
Nước chảy xuống vực sâu.

Anh muốn đắp vũng cho vịt đùa  
Chỉ e vịt không đùa,  
Anh muốn đào ao cho vịt giỡn  
Chỉ e vịt không giỡn,  
Anh muốn trồng cây đề ăn quả  
Chỉ e quả không chín,  
Anh muốn ngỏ cùng em  
E em miệng khéo, lòng không ưng.

Lúc này anh khó nghĩ  
Thật lòng anh khó xử.

∴

Em cứ lời tiếp lời:  
Rằng anh đã có đôi  
Rằng anh đã thành lúa  
Nào ta hãy cùng hái  
Lá *kháo* thả xuống sông  
Nếu lá *kháo* mà chìm  
Hoặc lá lát mà ngấm  
Lúc ấy anh có đôi  
Bấy giờ anh thành lúa.

Em ơi! Anh sẽ đợi  
Trạch châu biết gảy đàn môi



Cá bỗng biết thổi kèn lá  
Chim sẻ biết kéo nhị  
Rắn xanh biết gảy đàn  
Rái cá biết cày ruộng,  
Bấy giờ anh mới có người yêu  
Lúc đó ta mới có người thương.

∴

Hỡi cô em đi đâu?  
Này cô mặc áo hoa!  
Hỡi cô mặc áo chàm!  
Mặc áo chàm tím nâu  
Đẹp hơn cả trắng rằm  
Trắng rằm có khi còn lặn — không lặn  
Đẹp như trăng mười sáu còn khuyết —  
không khuyết.

Gặp nhà ta làm mùa <sup>(1)</sup>  
Mùa nương hay mùa ruộng  
Con gái hay vợ ai?  
Đá vách hay đá sỏi? <sup>(2)</sup>  
Vịt già hay vịt non?  
*Maac tằm* <sup>(3)</sup> hay *maac boong* <sup>(4)</sup>  
*Maac tằm* anh muốn bạn  
*Maac boong* anh muốn xin  
Anh muốn xin đứng cạnh

---

(1) Nguyên văn : « cuộc rầu », đây là hình thức đổi công sản xuất trước kia của người Giáy, cả làng đến tập trung làm cho một nhà, và nhà này làm cơm để những người đến làm ăn, rồi đến nhà khác cũng vậy.

(2) Ý nói: đá vách ở trên vách đá cao còn tinh khiết, còn đá sỏi đã lẫn đất cát rồi.

(3) (4) Hai loại quả gần giống nhau, một loại ăn chua và chát, một loại ăn ngọt và mềm hơn.



Anh muốn mời điếu thuốc  
Anh muốn hỏi chuyện riêng  
Anh muốn biết năm, tháng <sup>(1)</sup>  
Anh muốn chuyện yêu thương.

∴

Anh như chim *sroong lóo* <sup>(2)</sup>  
Bay suốt năm không mỏi  
Cánh vỗ gió trên không  
Thấy nương bông muốn xuống  
Gặp vườn hoa muốn đậu  
Thấy suối mát muốn tắm

Chi e Vườn quả có người coi  
Vườn hoa có người giữ  
Dòng suối có người đắp  
Cây lát có người thăm  
Cây lê có người chăm.

Chim không có nơi đỗ  
Chim bay bay trên không  
Chim bay qua nhìn không  
Ngắm cô em ngắm hoài.

**Thèn Sèn**

(Sưu tầm và dịch)

∴

---

(1) Ý nói : muốn tìm hiểu ngày tháng năm sinh xem có hợp sẽ lấy nhau (theo tập quán cũ).

(2) Sroong lóo : tiếng Giáy còn có nghĩa là ăn hận, loại chim này có tiếng kêu vang xa.



**Hỏi :**

Cây này cây gì đó?  
Gỗ này gỗ trắng sao?  
Cành đào hay dây *mụng* <sup>(1)</sup>  
Đã chồng hay gái son?  
Gái son xin thừa chuyện  
Đã chồng anh xin thôi.

**Đáp :**

Đám cây này chưa người phát dọn  
Răng măng này chưa có ai coi  
Chưa thành đôi thành lứa  
Chưa phải vợ của ai  
Nhưng... không ai được đùa bỡn.

**Thên Sên và  
Lù Dín Siông**  
(Sưu tầm và dịch)

∴

Hỡi ai nữ vu ta!  
Vu ta ngắt trộm hoa:  
Ngắt hoa sẹ bờ suối  
Hái hoa tím chân vườn  
Đâu nào! Ta có hái.

---

(1) Loại dây hay mọc thành chùm, ở miền núi người ta thường hay lấy về vắn đề trên gác bếp một thời gian rồi dùng làm thuốc cay.



Hỡi ai nữ vu ta !  
Vu ta hái trộm dưa :  
Trộm dưa bỏ nường tranh,  
Trộm dưa hấu nường hóa  
Nào ta có hái trộm.

Miệng ta chưa hề được nếm quả  
Tay ta chưa hề được hái hạt  
Trẻ tinh ranh nào bảo  
Đứa gian giảo nào vu  
Vu cho ta với mình.

Chớ sợ em ơi ! chớ sợ  
Em đừng buồn, đừng lo  
Nếu có bị quan đòi  
Tiền vào công (1) anh đưa  
Bạc gác cửa (2) anh trả  
Em đừng buồn, đừng lo.

Sợ gì suốt trôi rêu  
Lo gì khe trôi bèo  
Chẳng lo quan bắt tội  
Dù dây có vào cò  
Đừng sợ, em đừng lo.

Đứng nơi cửa quanh co  
Nơi cửa nhà quan to  
Em đừng lo đừng hãi  
Nơi nhà cao cửa rộng  
Nếu tội, anh sẽ chịu  
Không cho nàng lo lắng.

---

(1) (2) Tiền đút lót cho lính gác công.



Việc ta đâu phải trò trộm ngựa!  
Việc ta nào phải tội giết người!  
Chỉ một « tội yêu nhau »  
Nhẹ như sợi chỉ hồng  
Chỉ hồng lướt qua vai.

Nếu quan bắt làm tội:  
Xích sắt ba yếm nặng  
Tựa dây chuyền quàng cồ,  
Cùm sắt nặng ngàn cân  
Ngồi cùm ta được thề đuổi chân,  
Đeo gông được dịp ta ngồi nghỉ  
Tựa hồ ta cán bông  
Nghỉ cho lại thêm sức.

Này vua hỏi này quan  
Nếu vua quan cố chấp  
Bắt ta khép vào tội  
Bắt nhả xuống ao sâu  
Ta đánh bạn cùng cá.  
Quảng ta xuống vực thăm  
Ta kết bạn thường luồng.  
Nhốt ta vào hầm tối  
Là dịp tránh bộ chó tháng ba.  
Nhốt ta vào hầm kín  
Là dịp tránh gió lốc tháng tư.

Nếu phải chết vì em  
Nếu phải chết vì nàng  
Sống trị giá ngàn hai  
Chết trị giá ngàn lạng



Chết vì nàng cũng đáng  
Chết chẳng oán hận ai.

**Lù Dín Siêng**  
(Sưu tầm và dịch)

∴

Khi nào và khi nào  
Khi nào lá mạn rụng  
Khi nào hoa tím nở  
Khi nào ta có dịp  
Bạn phương xa cùng ngồi.

Đời nào lá mạn rụng  
Đời nào hoa tím đỏ  
Đời nào được bạn quý chuyện trò  
Lúc này cùng đứng như cây hành  
Cùng ngồi thành cây hoa  
Xa nhau thành người lạ.

Sáng mai đến giờ mai  
Sáng mai đến giờ mảo  
Ngày mai vào giờ trưa  
Biến thành đôi chim hoa  
Ăn cơm ở khác phương  
Ăn sáng ở khác miền  
Lòng anh ôi bị hăng  
Mắt không thấy lòng nhớ.

Ngày mai đến buổi trưa  
Hai ta đã xa nhau  
Ăn cơm đã khác nơi  
Ăn trưa đã khác chốn



Ngày mai đến buổi tối  
Biến thành đôi chim câu  
Ăn cơm ở khác chỗ  
Bấy giờ đề anh lội suối nào bắt cá ?  
Cho anh tìm thung nào trồng sậy ?

Bảo anh đứng núi nào thấy em ?  
Đề ta chọn đồi nào trồng quả ?  
Cho anh đến bến nào trồng hoa ?  
Bảo anh tìm đâu cho thấy nàng ?

**Thên Sên**

(Sưu tầm và dịch)

∴

Trồng chuối chớ trồng xa  
Trồng trước nhà trước bản  
Trồng thành hàng thành lối  
Mưa rơi nghe rõ giọt  
Nghe thánh thót bên tai,  
Giã gạo nghe tiếng chày,  
Ăn trưa nghe dũa chạm  
Nghe tiếng dũa em ăn  
Nghe rõ giọng em nói  
Giọng em nói mâm trên  
Lòng anh thêm vui vẻ,  
Giọng nàng nói mâm cao  
Lòng anh sao ấm áp.

∴

Yêu như yêu tấm áo  
Yêu tựa tấm áo thiếc



Yêu như tấm áo đẹp  
Thương như thuyền tám chèo  
Thuyền tám chèo bơi nhẹ  
Thương hơn cả cha mẹ  
Cha mẹ lúc qua đời  
Chi thấp nén hương thơm  
Yêu em hơn sao hôm  
Yêu hơn cả sao mai  
Nhớ dằng dai chẳng dứt  
Yêu hơn gạo nếp hương  
Đem nấu trong nồi đồng <sup>(1)</sup>  
Chưa hẳn yêu cứ thương  
Chưa lấy nhau cứ nhớ.

∴

Năng với cốt cuộn nhau  
Khăn với tóc buộc chặt  
Máu với rượu hòa nhau <sup>(2)</sup>  
Hai ta đều cùng e :  
Người sợ người chết trước  
Nếu nàng chết trước ta  
Nếu ta chết sau nàng

Nàng chết ta chôn táng :  
Tang cha mẹ tang trắng  
Người yêu lắm thứ tang :  
Tang tình yêu tang xanh,

---

(1) Thông thường người Giáy đồ xôi bằng chõ. Nhưng nấu cơm gạo nương, lại nấu bằng nồi đồng, cơm dẻo và thơm, tỏ ý sang trọng.

(2) Ý nói : đôi trai gái yêu nhau uống máu ăn thề, nguyên phải lấy được nhau, nếu khi sống không lấy được bởi lẽ này hay lẽ khác thì đến lúc chết cũng phải lấy nhau.



Người yêu cũ tang đồ,  
Nhân ngãi quí tang hồng.

Tận lòng cùng với em  
Mời thầy đến làm chay  
Làm mười hai ngày chay  
Làm mười ba ngày tào <sup>(1)</sup>  
Bảy bảy bốn chín ngày  
Đưa em lên bài vị  
Đưa nàng lên côi tiên <sup>(2)</sup>.

Tay nâng chén rượu lên  
Lễ chén rượu đầu tiên  
Báo anh em bè bạn.  
Lễ chén rượu thứ hai  
Quay lại báo thầy mo  
Nhắc bài vị em quay.  
Lễ chén rượu thứ ba  
Đưa nàng lên bàn cao  
Đưa em lên bàn thờ.  
Trên bàn thờ đôi ta  
Trên bàn cao nhìn mình  
Bữa sớm chiều gặp nhau.

Nay em biến hồn nhỏ chẳng nói  
Nay nàng biến hồn than chẳng cười  
Đĩa thịt bày chẳng ăn  
Đĩa cá bày chẳng gắp

---

(1) Ông tào : Thầy cúng cao tay

(2) Ý niệm của người Giáy xưa, khi chết phải làm chay mới lên côi tiên được.



Anh đi tìm đất chôn :  
Mộ em táng trên đồi  
Anh cởi áo xanh thắm  
Anh cầm cuốc anh vun  
Cởi áo chàm che kín  
Cởi áo tím phủ trên  
Phòng trâu bò giẫm lên  
Xéo lên nắm mồ nàng  
Trâu giẫm lên trâu chết  
Bò xéo bò ngã lăn  
Không cho ai qua gần  
E giẫm phải chân tay  
Tránh nước chảy qua đầu  
Sợ thấm đầy trong mộ <sup>(1)</sup>  
Nếu ta chết trước nàng  
Nếu nàng chết sau ta  
Nếu nàng có ăn chay  
Ta chẳng ước, chẳng mong :  
Chẳng ước nàng kiêng cá  
Không ước em kiêng thịt  
Nếu như nàng có kiêng :  
Kiêng nước giếng đừng múc  
Kiêng nước suối không uống  
Kiêng đường lớn không đi  
Kiêng gà vịt không chằm  
Kiêng lợn cừu không gọi.

---

(1) Người Giáy chết rất kiêng chôn vào nơi ẩm thấp, bùn lầy, sợ nước thấm vào mộ. Nếu ai đào nương máng dẫn nước qua phía sau ngôi mộ coi như vi phạm tục lệ, chủ ngôi mộ sẽ kiện trước pháp luật. Người chết bị ngấm nước coi như không được yên nghỉ, sẽ quấy rối người, làm cho người nhà đau ốm không bình yên.



Em ơi ! Nếu đôi ta cùng chết  
Chết ta cùng chung mộ  
Táng trên đồi cỏ tranh  
Chết chung xứ Củi-lìn <sup>(1)</sup>  
Năm chung cổ ván phung  
Năm chung cổ ván thông  
Nếu bên trong còn hẹp  
Mượn thợ khoét rộng thêm  
Nghênh mình ta cùng nằm.

Hỏi :

Em rằng: Lời tiếp lời bảo thương  
Giờ nào cũng bảo nhớ  
Miệng luôn nói rằng yêu.

Chi e con gái bụng quanh co  
Biết dâu nàng khéo lừa  
Lừa anh rơi từ ngọn  
Lừa anh bám cành một  
Lừa con một nhỡ mùa  
Đề cha mắng mẹ trách  
Lừa tựa câu lừa cá  
Lừa anh ngã dốc cao  
Lừa qua chập lại chập  
Lừa giêng rồi lại giêng  
Lừa cá *sinh* trôi thác  
Lừa vịt góa chẳng chăm  
Lừa thân anh dang dở.

---

(1) Xứ Củi lìn : Quê Lâm, không rõ có phải Quê Lâm tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc không ? Nhiều bài hát người Giáy nhắc đến địa danh này.



**Đáp :**

Lời tiếp lời rằng em chẳng yêu  
Giờ nào cũng bảo em chẳng nhớ.  
Anh ơi ! Ra đi mà hỏi đá  
Xuống nhà đi hỏi thác  
Thác nào thác chẳng xiết  
Guồng nào guồng chẳng quay  
Chiếc guồng mười hai ống  
Ống nào ống chẳng mức  
Quanh năm mười hai tháng  
Tháng nào em chẳng yêu !  
Yêu tựa nước đựng ống  
Yêu như nước đựng ấm  
Hơi nghiêng đã sợ đổ  
Nếu đổ giọt hai giọt  
Em mức bù đầy ngay  
Người khác hay chẳng đoái  
Yêu mãi anh suốt đời.

**Hỏi :**

Em rằng : Lời tiếp lời rằng thương  
Giờ nào cũng bảo nhớ  
Cái yêu như thế nào ?  
Cái nhớ nó làm sao ?  
Thành lá hay thành hoa ?  
Thành lá anh xin tuốt  
Là hoa anh xin hái  
« Thành nhà » (1) anh xin chung.

---

(1) Nguyên văn vừa có nghĩa là cái nhà, vừa có nghĩa là thành vợ thành chồng.



**Đáp :**

Anh cứ trách rằng em không nhớ  
Giờ nào cũng bảo anh chẳng thương  
Yêu anh, em đề trong lồng ngực  
Nhớ anh, em giấu kín trong tim  
Chỉ thương, kín nhớ thầm  
Mồm nào dám nói ra  
Nói ra cửa miệng e gió cuốn  
Nói đến đầu lưỡi sợ gió tạt  
Yêu anh xoáy như nước xuống bậc  
Thương anh mạnh như nước xuống ghềnh  
Tựa như nước xuống thang  
Xa tắc gang là nhớ !

**Lữ Dín Siêng**  
(Sưu tầm và dịch)

Bờ sông mọc cây đa to  
Bờ hồ mọc cây đề lớn  
Anh muốn với nhưng sao không tới  
Anh lẻ loi, chơi với, ơ buồn !

Đồn rằng mười cây mười mọc rẽ  
Trăm người trăm thành đôi  
Sao anh một mình vẫn lẻ loi  
Dở dang chỉ có mình  
Như dây dưa ngang đường  
Như dây sẵn leo bụi  
Nhưng dây dưa còn có chỗ vắt  
Dây sẵn rẽ còn có chỗ đan



Có lẽ duyên anh duyên không vợ ?  
Có lẽ số anh số lẽ loi ?  
Tìm đâu được người ghép ?  
Tìm đâu gặp được bạn ?

Thên Sên

(Sưu tầm và dịch)

Yêu anh chẳng phút nguôi  
Thương anh chẳng phai nhạt  
Nếu em quên được chàng :  
Khi trên rừng chê quả  
Rái cá đã chê cá  
Chầy đất chán vũng lờn  
Cá mắng chê vực sâu  
Cá bống bỏ tuổi nhỏ  
Cối bỏ thóc không già  
Vịt tránh ăn đồng lầy  
Cha mẹ nhạt con út  
Con trai nhạt vợ lẽ  
Em mới phai nhạt chàng.

Yêu anh đến tháng bảy  
Cơm chẳng ăn tháng bảy,  
Yêu anh đến tháng tám  
Cơm chẳng ăn tháng tám,



Mặt xanh xám tựa rêu  
Mặt xanh xao tựa bèo  
Mặt vàng tựa trắng sao  
Trắng hơn cả vỏ trứng  
Vỏ trứng nặng vài phân  
Than em chẳng lý nào.

Yêu anh cơm ăn và từng hạt  
Nửa hạt nuốt chẳng trôi  
Đôi dưa nặng vài phân  
Cái bát bảy đồng cân  
Tay cầm lên không nổi  
Dưa rụng rời giữa mâm  
Vờ rên rằng mắc bệnh  
Cha tưởng bị ngộ độc  
Lấy bệnh từ phương xa  
Tưởng bị ma làm hại  
Cầm áo <sup>(1)</sup> vội tìm mo  
Hốt hải tìm ông Tào  
Bói mãi chẳng thấy ma  
Thầy ngập ngừng sẽ bảo :  
— « Bệnh yêu nhau hai đứa ».

Yêu anh em tưởng chết  
Mê ngất đi hàng ngày  
Cha bày đóng ván chôn  
Mẹ kè — Khóc nức nở :  
Vừa kè đến tên anh  
Em đã nhanh hồi tỉnh

---

(1) Theo mê tín : khi đi bói, phải lấy áo hoặc khăn người ốm đến cho thầy gọi vía.



Vừa kề đến tên mình  
Em vụt dậy ngồi ngay.

..

Ví như ta được nàng  
Suối chảy ngay chân làng  
Chẳng đề nàng đi gánh  
Cần gánh anh tự lo  
Xuống thang anh đi gánh  
Sợ em gánh đau vai  
Sợ hai tay nàng héo  
Sợ thêu hoa không đẹp  
Mắt chẳng huyền như xưa

..

Dừng lo em đừng lo !  
Dừng lo dính như dán  
Dừng lo bám như nâu  
Dính như dán, giẻ lau  
Bám như nâu, dao gọt  
Nếu dao gọt chẳng xong  
Ra suối trong mà rửa  
Xuống vũng sâu mà giặt  
Tay trắng nõn như xưa  
Về thưa với cha mẹ.

Lù Dín Siêng  
(Sưu tầm và dịch)



Anh muốn đi mừng lười sắp gánh  
Sắp gánh — Ai cùng gánh ?

Nhà anh tắt lửa tìm người nhóm không có  
Củi tắt tìm người đầy không có  
Ốm đau tìm người chăm cũng không  
Có ruộng không người cấy  
Gà vịt không người chăn  
Lợn cừu không ai gọi  
Có nhà bỏ nhà trống  
Có ruộng bỏ ruộng không  
Nhà không người may vá  
Đau đầu không ai đỡ  
Chóng mặt chẳng ai thăm  
Chệnh choáng lăn đi nằm  
Đầu nặng trĩu miên man  
Nào có người hỏi han !

Nếu em biết em có đến giúp anh chăng ?  
Nếu em gặp em có thương anh không nhi ?

Bụi sậy chùm rể đàn  
Bụi chít chùm rể bầm

Anh muốn gặp — dở dang,  
Dở như vịt dở phai  
Dở như trâu dở bừa  
Vịt dở phai biết về  
Trâu dở bừa biết lồng  
Anh dở dang - chết ngắt.



Lúc nào gặp lại em  
Ấm lòng anh trở lại  
Khi nào gặp lại nàng  
Lòng ta mừng mừng vui.  
Anh chỉ trách duyên anh  
Anh chỉ than phận mình  
Ra đời đúng giờ mao  
Giờ mao giờ gà gáy  
Ra đời đúng giờ thìn  
Giờ thìn lúc sương mù  
Duyên không yêu được nàng  
Số chẳng hợp được em  
Lúc nào duyên em đến với anh ?  
Chẳng lẽ đôi ta chỉ là bạn đến già ?

..

Nếu như anh biết biến  
Nếu như anh biết hóa  
Biến thành điều cánh nhật  
Hóa thành chim cánh đen  
Lượn trên mây theo gió  
Vòng chân trời theo em  
Lượn theo phương nàng ở  
Em nhìn em ra sân xem chim  
Năng rồi nàng ra sân ngắm điều  
Xem điều lượn trên không  
Xem vía ta thăm nàng.

Nếu như anh biết biến  
Nếu như anh biết hóa



Anh sẽ biến thành chỉ  
Anh sẽ hóa thành kim  
Đề em đưa thêu thùa  
Thêu hoa bông hoa nở  
Thêu hoa chỉ màu hồng  
Thêu chỉ hồng thành đóa  
Hai tay em nâng niu  
Lòng em mến không bỏ  
Mắt em ngắm không rời.

Nếu như anh biết biến  
Nếu như anh biết hóa  
Anh hóa đôi niềng niềng  
Bay đến đậu khung cửi  
Em dịch trước vương bìa  
Em dịch sau vương thoi.

Mẹ em dạy dệt lụa  
Dệt xấu xin đừng mắng  
Xin đừng mắng vía ta  
Xin đừng trách vía mình  
Kẻo vía anh xấu hổ  
E vía anh tủi thêm.

Nếu như anh biết biến  
Nếu như anh biết hóa  
Biến thành chim hai con  
Hóa thành người hai thân  
Một thân ở nhà nuôi bố mẹ  
Một thân dành dãi nàng  
Đôi theo nàng khắp phương  
Đôi theo em khắp mường



Chắc nàng vui với anh ?  
Hắn em vui với mình ?

Thên Sên  
(Sưu tầm và dịch)

Giận bởi suối uốn suối  
Giận bởi suối quanh co  
Giận bởi núi uốn núi  
Giận bởi núi uốn nếp  
Núi nhấp nhô cao thấp  
Cao ngất mây tầng mây  
Suối lượn nhìn chẳng thấy  
Núi cao nhìn chẳng thông  
Chẳng thấy bóng người yêu  
Nếu Mừng xuống bán cuộc  
Nếu Hạc <sup>(1)</sup> xuống bán thường  
Ta sẽ mười người mười cái cuộc  
Trăm người trăm chiếc thường  
Ta phá sập núi kia  
Ta phá tung núi nọ  
Lúc đó già gạo nghe tiếng chày  
Cơm trưa nghe tiếng dũa  
Nghe tiếng dũa mình vang  
Ta muốn sang dễ dàng.

---

(1) Chỉ người phương bắc.



Người làm nương thành nương  
Người làm nương thành lúa  
Ta làm nương chỉ thấy cỏ tranh !  
Người yêu nhau thành vợ thành chồng  
Đôi ta yêu nhau sao dang dở ?  
Ta hãy cùng thắp nến  
Thắp ngọn nến soi rừng  
Thắp đèn lồng tìm bạn  
Em ơi ! Anh chỉ lo  
Nến nhỏ thắp không bén  
Tốn dầu đèn không rạng  
Đèn không rạng kêu bắc  
Trời râm vén mây mù  
Đề cho người thấy ta.

Tên tốt gặp cung kém  
Dây cung chùng chim thoát  
Chim thoát bay lên trời  
Nơi đây chim chưa đậu  
Chim tạm thời lại qua  
Khi ta ngồi bên vực  
Cá xô nhau vào bến  
Ta gặp nhưng tay không  
Chẳng chài quăng lưới chắn  
Đề cá lặn vũng sâu.

Em ơi ! Mạ còi sao nên mạ  
Mạ hóa thành cỏ vực.  
Đề bạn nên vợ người  
Thân ta bạn cười chê.

Lù Dín Siêng  
(Sưu tầm và dịch)



Cây quả mọc cuối vườn  
Cây gỗ mọc chân rào  
Tháng nào cũng cùng vun  
Nay đã thành cây cao  
Không ngờ chim *sroong lóa* về đậu  
Đậu tới cành nào cũng xác xơ.

Đồn rằng chạp giáp tết  
Em sẽ ghép người ta  
Đề vắng anh một mình  
Đề lẻ ta một thân ?

Anh cũng hái một hoa về ngấm  
Biến thành đôi niềng niểng  
Con bay trên bay dưới  
Con bay trên thì cao  
Con bay dưới thì thấp  
Sáng đến thăm hai lần  
Chiều về thăm ba lượt.

Mỗi khi em đi làm  
Em dặn gì anh không ?  
Anh ra ruộng dặn nước  
Dặn nước sợ nước chảy  
Dặn rêu, rêu xanh xanh  
Muốn dặn trẻ trong bản  
Sợ trẻ không biết nói  
Nhấn điều, điều đậu cây  
Nhấn quạ, quạ trên cành  
Nhấn bạn bè đi chợ  
Đề em được biết tin  
Nhấn người không sợ biết



Nhấn người đại sợ quên  
Anh chờ tay cầm tay sẽ dần

Gió thổi ít thổi nhiều  
Gió thổi ít hoa nở  
Gió thổi nhiều hoa quay  
Quay, quay tít giữa hồ  
Quay, quay tròn giữa ruộng.

Hãy nghe trời rung sấm  
Hãy nghe mưa đổ trận  
Hãy nghe sông chở sào  
Hãy nghe sông chở thuyền  
Hãy nghe em nói chuyện.

Năm nay mưa đổ tuôn  
Năm ngoái lũ đổ dồn  
Cá tranh nhau vào *lũ* (1)  
Nước sông cuộn chảy xiết  
Còn sông nhỏ ngược quay  
Còn sông cao quay trái.

Những lời không tin  
Tiếng cười không như cũ  
Lúc nào anh chẳng nhớ  
Giờ nào anh chẳng thương  
Nhớ như người cầm sách quên mở  
Nhớ như người mở sách quên đọc

---

(1) Một hình thức ngăn suối hay ngòi để bắt cá ở miền núi.



Nhớ như gái kéo sợi quên quay  
Như trai quán xà cạp quên tháo.

Lúc này bốn phía sáo nhị vang  
Vang như tiếng chim đôi  
Cùng ăn ngần ấy *chu*?  
Cùng ở ngần ấy giờ  
Chưa hiểu được lòng em  
Biến thành cây dựa vách.

Ngọn dưa gang hoa dỏm  
Cánh *queng quí* thanh mát  
Dòng nước qua dưới nhà  
Đường vòng qua cửa sò  
Ngày qua mười đàn ngựa  
Ngày qua năm đoàn người  
Không thấy người nào giống dáng em  
Chưa gặp người nào đúng là nàng.

..

Canh cánh anh nhớ em  
Tim anh đập rội rã  
Choáng váng như bị đau  
Như kim chọc tay buốt  
Trông vàng khắp mọi nơi.

Thăm kín anh nhớ em  
Năm mơ tay nắm tay  
Hóa ra tay nắm giát  
Mơ thấy em đối đáp  
Thì ra môi áp gối.



Phải chăng có phải chăng?  
Phải chăng kẻ nào đã  
Ghép duyên số ta sai  
Ta không lấy được nhau  
Hãy bập cầy làm bằng.

Kẻ nào đặt chuyện cho đôi bên?  
Kẻ nào làm hại cho đôi ta  
Ta lấy nhau không thành  
Yêu thương cùng luyến tiếc.

Cây hoa - bông hoa quay  
Chùm hoa như hoa liễu

Cây hoa - dóa hoa rụng  
Tim anh quay như cọn.

Quay hơn cọn ruộng cấy  
Quay hơn cọn ruộng khô

Vịt thấy phai muốn đùa  
Trâu gặp vũng muốn dầm  
Anh gặp em muốn hẹn  
Hẹn lại sợ em chê  
Đi lại sợ em trách.

Người anh cứ thẩn thờ  
Nhớ! nhớ không sao quên.

..



Nhớ anh em hãy nhìn cây mận hoa trắng!  
Thương anh em hãy nhìn cây đào hoa hồng  
Nhìn cây dẻ trên ghềnh ngoài bến  
Ngắm trăng soi dòng sông  
Xem núi đồi lớp lớp  
Nhìn bầu trời xanh xanh  
Có hình anh trong đó.

Nếu như em nhớ anh  
Em hãy viết tên lên cây đa  
Em cứ vẽ hình lên mặt nguyệt  
Khi sấm rền em có nhắc tới tên anh không?  
Khi trăng rọi sàn em có nhớ tới anh chăng?

Nếu như em nhớ anh  
Em hãy nhìn vết chân anh trước ngõ  
Soi vết chân anh ngoài bến nước  
Ướm vết chân anh ở đầu đường  
Anh đi nhưng tim còn ở lại  
Ở lại bạn với em  
Ngày đêm không xa lìa.

Sớm, trưa đi làm về  
Em có ngắm cây lựu trong vườn không?  
Gặp khi em đi làm  
Nghe tiếng họa mi hót  
Chớ nhầm tưởng tiếng chim *sroong loo*  
Là tiếng của anh gọi

Nếu như em thương anh  
Sớm, trưa đi làm về  
Vía anh trên cành lê  
Đã đợi sẵn em đó



Em nhớ thì em ra sân đón  
Em thương, em ra đứng sân nghe chim hót  
Đón mừng vía anh đến thăm em.

Nhớ em nhớ đến bao giờ?  
Mong em đến khi nào?  
Ra sân ngắm trời sao  
Nghiêng nón xem mặt trời.

Sao hoa lại thành quả?  
Chim bay vút qua núi?  
Ngày nào anh cũng nhớ  
Nhắc tới lòng mừng sao?

Hoa sậy cùng hoa chít  
Nhớ em — núi tiếp núi đến che  
Đêm đêm anh nằm mê  
Càng nhắc lòng thêm buồn.

Thường luống dưới hoa *tan*  
Nhớ nàng chết vì yêu  
Thường luống dưới hoa *lê*  
Nhớ em chết vì thương.

Thương như thương cái nón  
Yêu như yêu cái ô  
Thương như đôi quả mua  
Yêu như chồng bát hoa



Thương em dài như suối  
Suối uốn lượn quanh co  
Yêu em dài như sông  
Sông vẫn còn uốn khúc  
Yêu em không lúc nguôi.

Cái yêu là cái thương  
Cái thương là cái nhớ  
Nhớ ! nhớ ! Chính là yêu.

**Thên Sên**

(Sưu tầm và dịch)

Lên rừng thàng lên rừng  
Cây cong dừng bước qua  
Góa dừng lấy em chú <sup>(1)</sup>  
Đầu bạc cứ đợi ta.

Nếu khi anh lên rừng  
Gặp gà xám dừng xua  
Gặp gà đen chớ đuổi  
E rằng vía em theo.  
Anh ơi ! Lên rừng dừng thời sáo  
Dừng thời sáo cây trúc  
Chớ bực cho vía em

---

1) Phong tục người Giáy khi chôn cất càm không được lấy người  
trong họ nhà chôn (người ruột thịt)



Lên rừng anh hãy nhớ :  
Hái lá cây trên rừng  
Nhằm trong tay làm bạn.

Lữ Dín Siêng

(sưu tầm và dịch)

Nhớ em như nhớ cây *chải* <sup>(1)</sup> trên nhà  
Nhớ em như nhớ cây cam trước ngõ.  
Lòng không rời vì em  
Đêm ngủ anh nằm mơ  
Mơ màng chỉ gặp em.

Nhớ em nhìn núi chỉ thấy núi  
Nhớ em nhìn núi chỉ thấy đá  
Nhớ em nhìn bản chỉ thấy nhà  
Nhớ em nhìn núi chỉ thấy đầy mây phủ  
Nhớ em nhìn bến đầy rêu xanh  
Nhớ em nhìn đâu cho thấy em ?  
Nhớ em nhìn đâu cho thấy nhi ?

Khi đôi ta đứng ở đôi nơi  
Nỗi buồn sao tránh khỏi.

Lúc này ta đứng đây  
Khác gì đôi chim đỏ  
Sáng mai đến bữa trưa  
Ta ăn cơm khác chỗ

---

(1) Cây trầu dai.



Cơm trưa ăn khác nơi  
Em buồn nuốt không trôi.

Lúc này ta đứng đây  
Ngày mai đến bữa tối  
Em đã ở bên mẹ  
Anh đâu nhìn thấy em  
Dùng câu gì để gọi  
Gọi đâu nào thấy em.

Ngoài trời anh ngẩn ngơ  
Trong vườn anh thẩn thờ  
Nhìn trời trong như gương  
Mắt rồi hoài muôn phương  
Tìm đâu cho thấy bóng ?

Sáng mây chuyền lên trên  
« Dây tim » anh tưởng đứt  
Đám mây chuyền lên cao  
Tim anh tưởng muốn rời.

Từ nay trở về sau  
Em ra cửa nhớ đừng quên nón  
Quên nón như thề đã quên ta  
Đi đâu chớ quên ô  
Quên ô như thề đã quên anh  
Em ra cửa liệu có cầm sỏi trong tay ?  
Liệu em có nhắc đến anh luôn không nhỉ ?

Văng anh trên nường, em chớ nói  
Lúa trên nường bông sẽ không chồi.



Văng anh ngoài ruộng, em đừng nói  
Lúa ruộng sẽ chết khô.  
Không nói vụng anh trước khung cửi  
Dệt sợi sẽ rối, đứt.  
Khi ấy em nghĩ sao ?

∴

Đã là chim *sroong loó*  
Ngày kiếm ăn giữa rừng  
Đâu được xuống đồng bắt châu chấu  
Không kịp ra ruộng kiếm mồi ăn.

Anh muốn gặp cô em  
Nhưng đâu đã có dịp  
Thức hoài đã bao đêm  
Nửa đêm chim diềm canh  
Chim *Xiên nhiên* lo lắng.

Người ăn trâu biết nhỏ  
Người sấu nảo biết tiêu  
Anh muốn với — suy nghĩ  
Tay cầm thư phai mờ

Tết cúc áo anh nhớ  
Nhớ em anh vẽ lên tay  
Hình mà người anh yêu  
Giữ dáng này thật kín.

∴



Hai con chim chân chì  
Bốn con chim chân vàng  
Bay chuyền đậu cành lê  
Hát ỏn ẻn trên cành  
Hót chưa xong đã bay.

Hai chân đậu chùm quả  
Mỏ ngậm hai nhánh bạc  
Ngày ngày bay qua thung  
Bay qua lũng nhiều gỗ  
Bay qua thung gỗ thông  
Bay qua lũng gỗ sroọc  
Một con chẳng bay riêng  
Chưa bay riêng lạc bạn.

Thần thờ anh nhớ em  
Hai ta như đôi công  
Bao giờ hỡi cô em  
Dịp may ta lại gặp.

∴

Cây gỗ mọc trước nhà  
Cây quả mọc chân tường  
Lá non xanh xanh rờn  
Cành lá giương như ô.

Hoa nở, trăng không ra  
Hoa nở sáng khắp vườn  
Hoa nở ánh giữa biên  
Chẳng lẽ — hỡi cô em!



Hay đã Hoa lê có người hái  
Ngựa đóng yên ba chẳng  
Lừa đóng chặt hàm thiếc  
Có người ghép thành đôi  
Có trẻ thơ gọi : « mẹ ».

Nào ta Phên nhà đan lóng đôi  
Đá vuông góc bắc cầu  
Đá phiến lát đường rộng  
Đề người đồn chúng ta  
Đồn chúng ta thành đôi  
Đồn hai ta thành lứa.

Cây gỗ mọc trên thác  
Cây quả mọc bên hồ  
Lá xanh xanh đung đưa  
Rụng *Tà lì* hai lá  
Rụng *Tà lì* ba lá.

Thấp thoáng dạo giữa chợ  
Mọi người nhìn đều ưa  
Em chưa nói miệng cười  
Cô em đẹp có duyên  
Đẹp như cái gương trong  
Gương trong, trong lòng bóng  
Em trắng như ong non  
Như ong non trong bông.



Én non ! Oï hoa lê !  
Mắt tròn đẹp, chim câu  
Khi nào mình được yêu ?  
Khi nào em sẽ thương ?

∴

Cây gỗ mọc đỉnh thác  
Cây quả rìoc trên phai  
Vừa gặp em đã mến  
Mới gần em đã quên.

Quả ở trên cây lê  
Quả nào tốt có chia anh không ?  
Hai ta cùng lựa lại cùng bạn  
Đằm thắm chuyện yêu thương.

Đồn rằng trên rừng lắm rẽ đa  
E rằng bạn phương xa nói dẫu  
Bạn khác mừng nói khéo  
Lời khéo đánh lừa bạn  
Lừa anh qua cầu gãy  
Lừa ta nhảy đá cồ (1).

Anh e Thág mới sẽ đòi mới  
Thág mới lòng đòi thay  
Đá giữa rừng biết lở  
Quả trôi sông ủa nôi.

---

(1) Đá tròn xếp làm « cầu » bước qua suối, bấp bênh dễ ngã



Ngây ngất vì cô em  
Đương hái lúa nương tay dừng lại  
Nhắc đến tên em anh nhớ ra  
Đương gặt lúa ruộng mắt ngỡ ngang  
Nhắc đến tên em anh tỉnh lại.

Cây gỗ mọc chân rào  
Cây quả mọc chân tường  
Cây không chăm xơ xác  
Cây không vun lá rụng.

Dây càng xe càng bện  
Dây càng bện càng xe  
Cúc bạc với cài nhau  
Ngày ấy ta thân nhau  
Không ngờ miệng em uốn lưỡi sáo.

Đồn rằng ruộng đồng trên dễ cấy  
Anh vẫn chưa được cấy.  
Đồn rằng quãng đường vòng dễ đi  
Anh vẫn chưa hề đi

Lúa anh chưa thành cốm  
Lúa anh chưa thành *chung* (1)  
Không ngờ chim từ cao về đậu  
Chim đậu trên ghềnh *dầm*

---

(1) Cốm già



Cà *păăm* giỡn ghềnh sỏi  
Anh chỉ lo có người  
Quăng chài úp đề dấy  
Dùng lưới ngăn đề dành.

Anh muốn nắm tà áo em — dang dở  
Anh muốn với bàn tay em — dở dang.

∴

Nếu ta được cây sậy  
Ta sẽ làm nỗ điệu  
Nếu ta gặp bạn cũ làm vợ  
Ruộng năm lần anh bừa  
Nương năm lần làm cỏ  
Có em vui lòng anh.

Anh e hái hoa không đầy lẵng  
Hoa *moói* rủ xuống thấp  
Hoa tím chưa đến tay  
E em đã coi anh như người xa  
Sợ em đã coi anh như người lạ.

Anh cũng ra đi trồng cây *muúng*  
Xuống vườn trồng cây khoai  
Trồng khoai trồng chỗ trũng  
Trồng *muúng* trồng chỗ mát  
Ngọn chụm lại thành chùm  
Nụ tốt không nở hoa.

Em vẫn bảo em yêu  
Em vẫn bảo em thương



Cầu đá bắc qua ghềnh  
Hỏi em sao gỡ nổi.

Này em hỏi, này em!  
Hai ta đến lúc lấy sẽ lấy  
Chết thành dây sẽ chẳng  
Chết thành đất sẽ quện  
Thành vợ chồng mới thôi.

Em ơi anh sẽ đợi:  
Rau rớn to bằng chân  
Cay cỏ tranh làm gậy  
Rau muống đề lợp nhà  
Bấy giờ anh thành đôi  
Lúc ấy anh thành lứa.

Anh theo suối đến suối  
Theo suối lần đến nguồn  
Chỗ nào rò anh đắp  
Em yêu ở phương xa  
Ta yêu không phai nhạt.

Anh đã đắp phai, phai không vỡ  
Anh đã xe dây, dây phải săn  
Anh đã làm nhà chỉ đợi em  
Đợi em về chăm sóc  
Đợi nàng về chăm nom  
Hỏi em nghĩ thế nào?



Râu cái mọc mầm giữa luống cao  
Cá *sinh* nghiêng nghiêng vẫy  
Tựa lá gai gió lật  
Anh mến thật, mến em bản xa  
Anh ưa thật, ưa nàng khác mường.

Cô em tươi như hoa mới nở  
Hoa mới nở cũng chỉ đến trưa,  
Cô em trắng đỏ hồng  
Đỏ hồng như trái dưa.

Miệng chưa chào đã đến  
Anh chưa hề gặp em  
Anh đi khắp chợ trên  
Anh đi suốt chợ dưới  
Mọi người anh đều thấy  
Riêng em anh chưa gặp.

Chi thấy em xinh hơn  
Chi gặp nàng duyên quá  
Nnhư mặt trời hừng sáng  
Nnhư hoa lê chớm nở  
Nnhư dây lưng kim tuyến.

Trắng như thân chuối rừng mới bóc  
Mịn như bông mới bật  
Tròn như cái ô quay  
Đẹp như gió khẽ lay  
Tươi như hoa mới nở.

Bao giờ duyên số ta sẽ se?  
Bảo anh phai sao được?



Nếu như mây mù bỏ rừng sâu  
Quan to chê tiền thuế  
Cá *sinh* chán sông nhỏ  
Mía *mời* rời vườn trên  
Bấy giờ anh quên em  
Mía *mời* nhặt vườn cao  
Lòng anh mới phai nằng.

Hai ta cùng hai ta  
Cùng bắt cá giữa vọt  
Cùng mức nước giữa cầu  
Mức nhanh nhanh nước đồ  
Nước đồ trở về vục  
Nước chảy trở ra sông  
Nhảy xuống cầu anh đón  
Nước cuộn xoáy dưới phai.

Anh đã ngăn phai làm hai *cơn*  
Ngăn phai làm ba *cơn*  
Nhưng vẫn không được nước lên ao  
Không sao đưa được nước lên ruộng.

Anh đã đánh xồng con cá *păđm* qua bến  
Anh đã rời tay người độc nhất anh yêu  
Qua nhiều đêm ngồi thức  
Anh chỉ nhớ thương hoài  
Thấy cây không thấy hoa.



Hai ta cùng hai ta  
Hai ta cùng trồng hoa  
Hai ta cùng đếm sao  
Cùng bắt cá trong vọt  
Cùng mức nước giữa thác  
Nước tung tóe qua cầu  
Rơi xuống dưới cầu treo  
Quay quay dưới cầu hoa.

Phải ruộng chung hai *còn*  
Phải ruộng chung ba *còn*  
Anh cũng muốn quay nước  
Nào nước có lên ao!  
Anh cũng muốn kéo nước  
Sao nước không lên ruộng?

Phải chăng và phải chăng?  
Cá *păăm* muốn vượt bến?  
Cá muốn vượt thác cao?  
Cá muốn xa bến sông  
Tìm vực sâu vầy vùng?

Hai ta cùng hai ta  
Hai ta cùng trồng hoa  
Cùng bắt cá trong vọt  
Nước tung bọt trắng xóa  
Vẽ nước thành muôn dóa  
Lung linh trôi giữa dòng  
Hoa *moói* xen hoa đỏ  
Hoa nào hoa chả đẹp?  
Nhụy nào nhụy chả thơm?



Trên trời chim én chao  
Dưới cành đào hoa nở  
Em đứng gọi mái đầu  
Ngắm đôi cá cùng lượn  
Lăm le anh muốn bắt  
E tay không, bắt trượt.

Duyên anh ghép duyên em  
Chẳng thành đôi do anh  
Duyên em hòa duyên anh  
Không làm nên tại mình.

∴

May áo anh mong chóng thành áo  
Thành cái áo anh ưa  
Chèo thuyền anh thích thuyền tám chèo  
Thuyền tám chèo dễ lướt.

Yêu em tận đáy sỏi  
Thương nàng tận sao mai  
Hỡi ai se cho ta yêu nhau  
Sao chưa ghép cho ta thành lứa?

Cây gỗ lìa, ta nhất định không lìa  
Cây quả chia, ta nhất định không chia  
Duyên số ta yêu nhau  
Sẽ thành đôi có ngày.

**Thèn Sèn**  
(sưu tầm và dịch)

∴



Hai ta cùng hai ta  
Hai ta cùng trồng hoa  
Hai ta cùng đếm sao  
Hẹn nhau ra bến nước  
Ngồi bờ suối bên em  
Tay lên nắm cổ tay.

Thác nước đổ xuống vực  
Trăng soi thác nước reo  
Trăng soi theo dòng suối  
Guồng nước quay quay hoà  
Nước xoáy vòng đáy sâu  
Hình đôi ta in bóng  
Bóng lồng nhau rập rờn.

Đêm nay tựa bên em  
Yêu nhau liệu có thành...?  
Lòng dạ những băng khuâng  
N như rừng rậm tối tăm!  
Vào rừng gai đêm tối!

Giận trời ba năm mà chẳng mưa!  
Sáu năm trời chẳng râm  
Biến thành gió — nắng hạn  
Tạ thóc mười hai lạng (1)  
Ước nàng thành dở dang.

...

---

(1) Giá một tạ thóc mười hai lạng bạc.



Hai ta cùng hai ta  
Hai ta cùng trồng hoa  
Hai ta cùng đếm sao  
Cùng bắt cá trong vọt  
Cùng múc nước chung nguồn  
Nào ngờ bờ khe mọc cây *sẻ*  
Vách giếng mọc cây *muồng*  
Rêu xanh mọc bờ suối.

Ta hằng ước với mong  
Ước áo vắt chung sào  
Mong áo cùng chung cúc  
Ước được duyên của nàng  
Ghép vào duyên của ta.

Mãi chơi thường đi sau  
Làm nương chậm mùa gieo  
Nương tốt chậm làm cỏ  
Trồng mai, mai muộn thời  
Tháng bảy trồng không nên  
Măng mọc sau sinh bộ  
Yêu nhau như đang dở  
Muốn gần nàng lại xa.

∴

Hai ta cùng hai ta  
Hai ta cùng trồng hoa  
Hai ta cùng đếm sao  
Cùng bắt cá trong vọt



Cùng hứng nước giữa thác  
Nước rót trào trắng xóa  
Kết đóa phía dưới cầu  
Nước xoáy găm cầu nôi.

Ta cầm sào hái hoa  
Sào hái hoa chẳng rụng  
Chỉ rụng toàn lá xanh  
Gương thời sáng long lanh  
Nhớ dáng chẳng thấy người  
Vắng em buồn rười rượi  
Bên cửa sổ ngồi chơi  
Lòng chẳng nguôi thương nhớ  
Cầm sào vào vườn trong  
Những mong đập quả rụng  
Đập mạn vỡ thành đôi  
Đập lê tan thành bốn.

Búp dùm chua ngọt ngào  
Đeo đuôi nàng – bền lòng

**Lù Dín Siêng**  
(sưu tầm và dịch)

∴

Bực cho núi uốn sông  
Bực cho sông uốn khúc  
Bực cho núi nhấp nhô  
Trông không thấy người bạn  
Nhìn chẳng thấy người yêu.



Đã lâu anh mới có dịp gặp  
Đã lâu anh mới có chuyến thăm  
Anh gặp trăng vờn hoa  
Anh gặp nàng ra sân  
Chúng ta hãy cùng ngồi  
Chuyện riêng riêng hai ta.

Hai ta cùng ngắm trăng  
Hai ta cùng ngắm sao  
Hai bóng sao thành đôi ?  
Chuyện yêu thương ta bàn.

..

. . . . .  
Thẳng lặn đi như đá  
Anh quyết nuôi đá đắp tường đá

Bản có đôi đèn lồng  
Như đôi hoa mới nở  
Cháy như chùm hoa đèn  
Thấy nhau miễn phải nhớ.

Biến thành lý <sup>(1)</sup> mặt sông  
Ta ngóng trông đợi nàng  
Cây quả mọc bờ ao  
Hoa lát hoa thàng tư  
Hoa *liễn* lì chưa nở  
Lời em quý chưa nói.

---

(1) Một hình thức bắt cá của đồng bào miền núi.



Từ mai trở về kia  
Ngày mai ta không mong  
Ngày kia ta không chắc  
Chờ mong lời của em

. . . . .

Bờ suối đầy hoa vông  
Khắp vũng đầy cây sậy  
Rễ sậy tỏa kín mau  
Miễn là ta gặp nhau  
Đèn thêm dầu thấp sáng.

..

Mẹ anh dệt vải khung nhỏ hẹp  
Ước gì có khung rộng  
Khung rộng dệt mới nhanh  
Khi nào anh mới được  
Người giỏi giang như em.

Chỉ ước mình được mình  
Bờ ruộng hai lần đắp  
Bờ ruộng ba lần đắp  
Em dệt anh se chỉ  
Có con anh ẵm dịu  
Con khóc có anh dỗ  
Con quấy có anh ru  
Mẹ nó chỉ việc chơi  
Em anh cứ việc nghỉ.

Gao có cối nước giã  
Việc nhà có em chăm



Việc đồng có anh lo  
Nước *lăn* <sup>(1)</sup> anh năng thăm  
Em chẳng phải lo lắng.

Rối rít chim mắc bẫy  
Chim mắc bẫy còn gỡ.  
Nay anh được gặp em  
Anh muốn tay nắm tay  
Yêu em không thề rời.

∴

Ước gì ta được ta  
Ngắt lúa không cần *reep* <sup>(2)</sup>  
Ôm đau không cần thầy mo  
Hai ta ôm cồ nhau khác tình.

Ước gì anh được em  
Gạo không có ăn cám  
Củi không có đun trấu  
Miếng tiếp miếng đỏ hồng  
Không đèn nhà vẫn sáng.

Ước gì ta được ta  
Ba ngày chung hạt bầu  
Chín ngày chung hạt dưa  
Hai tết, ba tết chung lạng thịt cũng vui.

---

(1) Máng dẫn nước từ núi, hoặc khe suối về nhà.

(1) Dụng cụ dùng ngắt lúa từng bông một.



Nếu nghèo — duyên số ta  
Vất vả tại hai bên  
Nếu khổ — duyên số ta  
Gian nan, vui sướng cũng là ta.

∴

Ước gì ta được ta  
Bờ ruộng hai lần đắp  
Bờ ruộng ba lần đắp  
Em dệt anh se chỉ

Có con anh ẵm dịu  
Anh ẵm dịu đi chơi  
Con không ngoan đôi lúc  
Em cứ bố nó mắng.

Thực sự ta yêu nhau  
Duyên ta sẽ hợp nhau  
Không con, nuôi con nuôi  
Ta yêu nhau lấy nhau  
Sống một ngày cũng cam.

Thực sự ta yêu nhau  
Số ta sẽ hợp nhau  
Nhất định như hẹn ước  
Thành vợ chồng mới thôi.

∴

Thăm thoát đến tháng hai  
Anh muốn thăm em vào tháng hai  
Tháng hai họ bảo kiêng.



Thăm thoát đến tháng ba  
Anh muốn thăm em vào tháng ba  
Răng bừa anh chưa đẽo  
Cày của anh chưa đóng  
Yêu em môi đỏ chưa được thấy  
Yêu người khác bản chưa được gặp  
Anh như lỗi với em.

Thăm thoát đến tháng tư  
Anh muốn đi thăm vào tháng tư  
Tháng tư vực trâu cày  
Hai tay kéo hai dây  
Mồm luôn đe thét trâu  
Không cần thận trâu chạy  
Sợ trâu chạy vào rừng  
Hai tay nhắc bừa không.

Thăm thoát đã tháng năm  
Anh muốn thăm em vào tháng năm  
Đồng trên dương nhờ mạ  
Đồng dưới đã cấy rồi  
Lúc này anh không rồi  
Không được rồi một lát  
Anh như lỗi với em.

Thăm thoát đến tháng sáu  
Nương bông anh sẽ tra  
Bờ ruộng rậm anh phát  
Chỗ thấp phải đắp bờ  
Chỗ cao cần san phẳng.

Thăm thoát đến tháng bảy  
Anh muốn đi thăm vào tháng bảy



Tháng bảy lúa lên đòng  
Mường phai nước càng chằm.

Thăm thoát đến tháng tám  
Anh muốn thăm em vào tháng tám  
Lúa đương thì con gái  
Cần phải phát bờ ven.

Thăm thoát đến tháng chín  
Bạn làm cốm làm *chung*  
Cùng bản làng hái, giã  
Mùa gặt đập đến nơi  
Anh vội việc kéo củi  
Đề mẹ già khỏi lo  
Yêu em đâu có dịp  
Yêu người bản xa khó được gặp  
Không được gặp một lát  
Anh như lỗi với em.

Thăm thoát đến tháng mười  
Ruộng khe đã chín rồi  
Sợ khi rừng đến cướp  
Cướp ngay giữa ruộng đồng  
Lo cha mẹ chết đói.

Thăm thoát đến tháng một  
Buổi sớm trèo dốc thấp  
Tối đến vượt dốc cao  
Anh quả không được rồi  
Không được rồi một lát  
Anh như lỗi với em.



Thăm thoát đến tháng chạp  
Tháng này bờ cửi tết  
Gánh thóc thuế nộp quan  
Yêu em không lúc nào được gặp  
Yêu người bán xa khó mà vui  
Không được vui một lát  
Anh như lỗi với em.

Lại qua một năm rồi  
Ai bảo anh không yêu?

Thăm thoát đến tháng giêng  
Tháng giêng họ bảo kiêng ta không kiêng  
Tháng giêng họ bảo kỵ ta không kỵ  
Mến em lúc ấy ta gặp nhau  
Yêu em bấy giờ ta thương nhau.

..

Buổi đan vọt dưới ô  
Ngày đan chải dưới bóng  
Buổi hai tin về báo  
Ngày ba tin đến đưa  
Tin rằng em ốm nặng  
Báo rằng em đau nhiều.

Ốm ít hay ốm nhiều?  
Ốm ít anh xỏ giày  
Ốm nhiều anh đóng ngựa  
Đóng con ngựa yên hoa  
Kịp ăn sáng bên sông  
Đóng con ngựa yên đỏ  
Kịp ăn trưa ngoài bến.



Thấm thoát đến đời tranh  
Qua kêu — điềm không lành  
Thấm thoát đến rừng thông  
Sóc bay gào rừng rợn  
Chột dạ anh hoảng hốt  
Ngất đi trên mình ngựa.

Tay trái vờ cỏ tranh  
Tay phải cầm lên bó  
Bói mãi chẳng được gì  
Được hai ta yêu nhau.

Thấm thoát đến bờ sông  
Gặp đôi cá chồ nhau  
Thấy đôi bóng cùng lượn  
Anh đã rút kiếm nhỏ định chém  
E chính hồn của em mới hóa.

Thấm thoát đến ngoài cổng  
Lông lợn đầy chất đồng,  
Chân bước đến ngoài cửa  
Lông gà đầy một góc,  
Khẽ bước đến cạnh giường  
Thấy em đang đòi nước,  
Anh với tay sờ trán  
Mồ hôi đang ướt dẫm,  
Em chột nhìn thấy anh  
Tình ngay em ngồi dậy  
Em tiếp chuyện cùng anh  
Cả nhà vui vui mừng.

**Thèn Sèn**  
(Sưu tầm và dịch)



Từ nay trở về sau  
Ra cửa ngõ một phương  
Ra cửa ngõ một miền  
Ngó theo miền nàng đi  
Ngó theo luồng gió thổi  
Chỉ ngó miền nàng ở  
Ngắm qua đồi cỏ tươi  
Chỉ thấy núi xoắn đồi  
Chỉ thấy suối đậm rêu  
Không thấy bóng em yêu  
In dòng suối xanh trong  
Chỉ thấy suối trộn đá  
Văng giọng hát của em  
Gặp người ngỡ gặp nàng  
Nhác thấy khóm hoa càng nhớ em  
Bụi lau gió động tưởng đâu có mình  
Thấy quả chuối như thấy cả buồng  
Đàn chim bay ngỡ tưởng chim mời  
Thấy dáng hình như là thấy em.

..

Ta tạm biệt đôi thiên (1)  
Ta tạm xa đôi địa (2)  
Biệt thiên địa thời gian  
Xa nàng lên nương ruộng  
Rời em trở về nhà  
Về với mẹ với cha.

---

(1), (2) Bài thiên địa có 32 cây hình chữ nhật bằng loại gỗ tốt đen nhánh hoặc bằng sừng trâu gọt nhẵn. Người Giáy rất thích chơi loại bài này.



Ở lại đây cây mạn  
Hỡi cây mạn hoa trắng,  
Hãy đứng đây cây đào  
Hỡi cây đào hoa hồng,  
Tạm biệt nhé cây dẻ  
Hỡi cây dẻ bờ ao,  
Đứng đây nhĩ cây lát  
Hỡi cây lát bờ suối

Từ nay trở về sau  
Nhớ nhau ta đề lại  
Đề lại dấu vết chân  
Dấu chân in bến nước  
Đề mây phủ núi cao  
Nhà nào nhà em trọ  
Nhà đó đề anh ngắm  
Hồn em vẫn bên anh.

∴

Cây *ké* rủ ta đi  
Lúc đó ta hãy đi  
Cây bông rủ ta là  
Khi đó ta hãy là  
Trời kia xui tạm biệt  
Bấy giờ hãy tạm biệt.

Anh thương anh hãy ngắm  
Ngắm bóng nón dọc đường  
Ngắm bóng ô bờ suối  
Người đi hồn ở lại  
Còn theo mãi bên anh.

∴



Tạm biệt lòng nhói đau  
Xa nhau lòng thương nhớ  
Chia tay chẳng nỡ chia  
Tạm lìa không lìa nôi  
Xa chàng cây chết khô  
Thà thất cò còn dễ.

Anh về anh hãy nhớ  
Ăn cơm bày hai đĩa  
Đến bữa bày hai bát  
Bày đôi chén sát nhau  
Vía em ngồi đầu bàn  
Xin mời chàng cùng ăn.

..

Biệt nàng biệt tháng giêng  
Như dây dưa biệt hoa  
Cá rời vực về bến  
Chẳng ngờ tình đôi ta  
Lại phải xa nhau hoài!

Biệt nàng biệt tháng hai  
Như *piêng pì* (1) rời cây  
Tựa hoa trôi mặt nước  
Giờ nào giờ chẳng mong  
Khắc nào khắc không nhớ.

Biệt nàng biệt tháng ba  
Như hoa cam rời cây

---

(1) Có tên gọi là hoa bọ mò



Cá bỏ phai về bến  
Cá bỏ phai về ghềnh  
Chẳng ngờ phải xa em.

Biệt nàng biệt tháng tư  
Lúa nương từ biệt cây  
Khóm hoa nôi trôi xuôi  
Giờ nào giờ chẳng mong  
Lòng anh luôn luôn nhớ.

Biệt nàng biệt tháng năm  
Nư thiên lơi biệt mường  
Biệt vua quan dễ dàng  
Xa nàng chẳng dễ đâu  
Xa sông còn trở lại lái thuyền  
Xa đường còn muốn đi.

Biệt nàng biệt tháng sáu  
Nhớ đau đau trong tim  
Như in trong đáy lòng  
Như còn bóng bên ta  
Xa mà vẫn như gần.

Biệt nàng biệt tháng bảy  
Mấy ngày đã tưởng lâu  
Xa lâu đã « thành nhà »  
Xa lâu đã thành mẹ  
Ngày ngày che ô hoa  
Địu con ra nương rẫy  
Lấy đâu giờ thành thời  
Mà vui chơi ca hát.



Biệt nàng biệt tháng tám  
Như đám *ít* <sup>(1)</sup> rời cây  
Tựa khóm hoa trôi xuôi  
Ngày ngày ta vẫn mong  
Xa nhau lòng cứ nhớ.

Biệt nàng biệt tháng chín  
Xa mầm liễu nên cây  
Mầm liễu chẳng nên cây  
Xa cỏ tranh nên sợi — nên bông  
Cỏ tranh chẳng nên sợi, nên bông.

Biệt nàng biệt tháng mười  
Vịt con mới hai tuần  
Vịt con mới ba tuần  
Kẻ nào nữ đặt điều  
Đặt điều cho đôi bên  
Đặt điều cho ba bên  
Kẻ nào nữ xua tan cá ao  
Kẻ nào nữ xua tan cá ruộng  
Kẻ nào xua cá vũng lìa đàn  
Cá *cầu* tan chân thác  
Cá *mả* chạy đầu nguồn  
Cá bỗng chết cuối bến.

Vợ người gội đầu ánh mái tóc  
Nơi ngồi ngày xưa mọc *nhàng nhàng* <sup>(2)</sup>  
Chốn đứng mọc rêu xanh  
Mưa lũ bến chẳng đầy

---

(1) Loại cỏ xăng nhỏ lá rất sắc

(2) Cũng gọi cây guột hay cỏ tể.



Mắt nhìn chưa « thấy no »  
Sao đã vội tạm biệt ?

∴

Từ nay trở về sau  
Chỗ ngồi hẹn ngày nào !  
Nhàng nhàng mọc đã cao  
Nơi ăn thề khi xưa  
Rêu đã mọc xanh biếc.

Mưa xuống bến chẳng đầy  
Vài ngày mắt ngắm nhau  
Lưu luyến đâu đã đủ  
Chỗ ngồi cũ ngày nào  
Biển vách cao — núi đá.

Phải chăng : quả nhãn hóa quả vải ?  
Sung sướng lại quen ta ?  
Quả nhãn hóa quả lê ?  
Mãi vui quên bạn cũ ?

∴

Ngày ngắn em nhớ ngắn  
Ngày dài em nhớ dài  
Ngày ngắn nhớ hai lần  
Ngày dài nhớ ba lần  
Nhớ anh đi làm trở về tối  
Cầm nón em vẫy gọi  
Em vẫy gọi mặt trời  
Mời vía anh làm bạn.

**Lù Dín Siêng**  
(Sưu tầm và dịch)



## HÁT THÁCH CƯỜI (« Vươn cần »)

Nam :

Chi e : Cha nàng thách và thách !  
Thách lấy ba mươi tấn da con rái cá  
Thách lấy trăm hai tấn da chăn  
Dù anh muốn yêu cũng đành chịu !

Nữ :

Hỡi anh ơi ! hỡi anh !  
Xin anh chớ buồn phiền  
Mong anh đừng lo lắng  
Da rái cá là vỏ cây *tac* <sup>(1)</sup>  
Da chăn vỏ cây dương  
Anh chẳng chê cứ rước  
Anh có gì mà lo...

...

Chi e cha nàng thách và thách !  
Thách ăn gan đá lăn  
Thách ăn ruột đá mài  
Thách ăn gan bộ mặt

---

(1) Gu đay.



Thách ăn tim con rệp  
Thách ăn máu con nhện  
Thách ăn mỡ rồng đất  
Thách lấy quần đười ươi  
Thách lấy chần lợn rừng  
Anh biết lấy gì cho!  
Dù yêu mà đành chịu!.

**Lù Dín Siông**  
(Sưu tầm và dịch)



## HÁT ÉP DUYÊN

### (« Vươn tình quan »)

« Vươn tình quan » dùng nghĩa là tiếng « hát chèo chồng » Chèo chồng ở đây chính vì người con gái bị ép duyên. Các bài hát này, có bài là tự than của cô gái, có bài là lời thông cảm của bạn bè, nhưng cũng có bài mỉa mai chua xót. « Hát ép duyên » là những tiếng kêu than, phản kháng chế độ cũ đề vươn tới hôn nhân tự do hạnh phúc.

Rau cải còn non mẹ vội nhờ  
Mẹ vội nhờ nấu canh  
Con mới tập cầm dũa  
Mẹ đã muốn tiền bạc  
Con mới tập giần sàng  
Cha vội đuổi xuống thang  
Không đi gậy sẽ phang.

Lòng em đầy oán hận  
Oán hận chỉ oán không  
Trách anh trai trong lòng  
Oán hai ông làm mối  
Nàng bị gả nơi xa.  
Chưa ra ngoài rào dậu  
Lòng đau đớn đắng cay  
Duyên phận chẳng may mắn.



Đoạn đường ngắn đã khóc  
N như dòng thác tuôn trào  
Vạt áo lau nước mắt  
Là lạt – lạt đã nát  
Là giấy – giấy đã mục  
Cũng may là bông vải  
Gió thổi đến lại khô.  
Lòng đau khổ giận hờn  
Ngậm đất phun lên trời  
Biến thành mưa chín cơn  
Mưa chín cơn còn có lúc tạnh

Bâng khuâng giấc chẳng thành  
Quay mặt đành ôm chần  
Hỏi chần – chần nào thừa !  
Quay mặt áp vào chiếu  
Hỏi chiếu — chiếu không lời !  
Quay mặt sang hỏi chồng  
Chồng gắt gỏng chẳng thương !  
Chán chường nghĩ miên man  
Than thầm chẳng lối thoát !  
N như chiếc sa quay sợi  
Bị gãy sa chẳng quay  
Cồ hòng đầy tắc nghẹn.

Bé bỏng ép lấy chồng  
Cả cuộc đời dở dang  
Bởi cha đã nhẹ dạ  
Vì mẹ lòng cả tin  
Tham miếng thịt chén rượu  
Chén rượu uống chẳng được mấy hớp  
Miếng thịt nuôi miệng được bao tháng ?



Trách cha gả bán lòng chẳng thương  
Cả cuộc đời của em  
Như giây *Xiệp soáng* <sup>(1)</sup> bò qua suối  
Bao giờ sẽ vượt qua  
Quên sao cảnh khổ cực.

Lo hơn trâu hai thừng  
Lo hơn quả trên cây  
Ngày khô nhánh hai nhánh  
Tránh sao lời gièm pha  
Lời thật thà chẳng thấy  
Lời cay đắng thì nhiều.

Em ơi! Ví như ngựa dễ bán  
Ví như trâu giúp đời  
Ví như củi đốt lò  
Cảnh chẳng cháy cảnh khác  
Cây không bén tiếp cây  
Việc em việc vợ chồng  
Khó lòng mà thay đời!

Gặp mẹ chồng chẳng tốt  
Đặt điều nói xấu dẫu  
Ởn bản xa, làng gần  
Gạo trong hòm đếm hạt  
Lúa trên nương đếm bông

Rau trong vườn đếm bẹ  
Gà bới một bẹ gầy

---

(1) Dãy « Xiệp soáng » là loại dây leo mềm, không thể vượt qua được suối, năm tháng bị nước trôi vạt vờ giữa dòng, như cuộc đời cô gái bị tình duyên trắc trở.



Vu nàng trộm về nhà  
Cho ông bà bên ngoại  
Lu loa chốn đông người  
Đề kẻ cười người khinh.

Thương em cuộc tình duyên trắc trở  
Gỡ biết thuở nào xong?.

..

Cha nàng giỏi đóng *còn*  
Cớ sao dòng nước xiết không dặt  
Đặt *còn* giữa vũng sâu  
Nước dâu đầy nôi *còn*  
Lững lờ *còn* chẳng quay.

Người thẳng ngay chẳng gả  
Gả nàng tận phương xa  
Gặp ba chề bốn trách  
Như châu chấu trong xiên  
Cứ đập nhau đập hoài  
Tựa như khuyên đeo tai  
Kéo dái tai nặng trĩu  
Gặp nhà ác đầy ra  
Ra đường bè bạn thương  
Nhưng chẳng phương cứu chữa.

Thương em gặp chồng ác  
Miệng chưa hé gây phang  
Cha mẹ nàng xa vắng  
Dù gần khó chớ che



Dựa vào buồng nương nấu  
« Dao bặt tựa rìu đẽo »  
« Rìu tốt cặp biết gãy » (1)  
Cha mẹ gả không lường  
Phải người chồng độc ác  
Nên với hoa chẳng hợp  
Gặp thác mảng vẫn trôi  
Đầu mảng lao xuống thác  
Chẳng tan nát còn gì !  
Lạc đường còn quay lại  
Lạc tình duyên trở ngại  
Phí hoàn cuộc đời em.

Lù Dín Siềng  
(Sưu tầm và dịch)

∴

Trúc sắt mọc bờ ao  
Anh muốn tiện làm sáo  
Không rõ trúc mình hay trúc ai ?  
Mọc dưới bản bên thung  
Trúc đã làm được tên được cung  
Hỏi trúc riêng ai giữ ?

Hoa rụng hoa nở rồi  
Hoa đặt bàn hoa quay  
Hoa rụng ai đoái hoài  
Có người thân gần nhau

---

(1) Rìu tốt đã bị cặp lại thì cũng không còn tốt được như cũ nữa. Ý nói con gái tốt gặp phải người chồng xấu, nếu như bỏ được thì người con gái cũng đã mang tiếng, ăn hận cả đời.



Bố mẹ đâu ưng ý  
Lại gả cho người xa  
Có đi không có lại  
Nước mắt tưới dọc đường.

Tại sao em tại sao?  
Bố em cũng khôn ngoan  
Con chưa lớn là bao  
Bố vội gả ăn tiền  
Mẹ đã bán lấy bạc?

Cô em tuổi nhỏ quá  
Cùng lứa sao họ may  
Riêng mình em gian khổ  
Tự nghĩ tự đau lòng  
Càng nói càng buồn tủi  
Đề em biết trách ai?  
Thân em ngàn ngơ hoài.

**Thên Sên**

(Sưu tầm và dịch)

∴

Cha nàng thạo nghề cá  
Cớ sao ăn cá thừa  
Của rái cá bỏ dờ?  
Cha nàng giỏi hái quả  
Cớ sao lại ăn quả  
Khi ăn thừa quăng đi?



Cha nàng tài kén chọn  
Cớ sao chọn vọt chẳng chọn khung ?  
Vọt xinh khung chẳng hợp  
Đề nàng chẳng xứng đôi  
Cho đời em dang dở  
Tiếc hoài đời lạt giang <sup>(1)</sup>  
Lỡ vạ quả *máy piao* <sup>(2)</sup>  
Lỡ duyên em đau khổ.

Khắp mừng, bản ăn tết  
Ăn tết — làng vui vẻ  
*Ăn chủ* <sup>(3)</sup> — bản vui chơi  
Riêng em buồn rười rượi  
Lòng nàng chua với xót  
Trách cha chẳng biết bán  
Oán mẹ không biết gả  
Như đưa vào rừng *dả* <sup>(4)</sup>  
Gả vào đời cỏ tranh. <sup>(5)</sup>

Anh có dịp gặp nàng  
Cho lợn ăn quên gáo  
Dệt vải quên đập chân  
Đi ngủ quên cởi tất  
Đầu rời khỏi gối hoa  
Mở miệng nước mắt rơi  
Than trời — trách duyên phận.

---

(1) Lạt giang là loại lạt dẻo, bền, chắc mà lại mang buộc vào rào dậu, phơi mưa phơi nắng sẽ chóng mục. Ý nói: con gái tốt lấy chồng không xứng đôi cũng như lạt giang buộc không đúng chỗ.

(2) Máy piao; loại nửa như nửa tép

(3) Chủ: phong tục cũ cúng thần bảo vệ bản làng và ruộng nương, mùa màng sau vụ cấy (thường vào tháng sáu tháng bảy âm lịch) cúng xong nghỉ ngơi 3 ngày.

(4) (5) Ý nói: người con gái lấy phải chồng không vừa ý như kẻ rơi vào nơi rậm rạp gai góc.



Thuyền tốt rộng thênh thang  
Chiều ngang bốn năm sải  
Thuyền quý giá càng cao  
Giá chín trâu mười bò  
Sao nữ cho chở rác !

Tủi thân cuộc đời em  
Chồng chửi ngay giữa chợ  
Chồng rửa ngay xó bếp  
Buồn như chim nhốt lồng  
Chim nhốt có người chăm  
Mình nàng trong buồng vắng.

Lấy chồng chẳng ra chồng  
Lấy chồng chẳng vừa ý  
Như ngủ giường có rệp  
Suốt đêm giấc chẳng say  
Đau phải tháng hay ngày  
Cuộc đời khổ đời thay.

Hoa *dả* <sup>(1)</sup> nhuộm không thắm  
Ra chợ bán không đắt  
Mắt nhìn mắt dăm dăm  
Nhìn như chim nhìn quả  
Chim nhìn quả được ăn  
Anh nhìn em ân hận  
Nhìn mà ruột quặn đau  
Còn đâu phương cứu chữa.

**Lù Dín Siêng**  
(Sưu tầm và dịch)

---

(1) Loại hoa nhuộm xôi màu vàng thắm rất đẹp. Ý nói gái đã có chồng, nếu bỏ chồng cũng như hoa không còn màu sắc nữa.



Năm nay cây cam quả đã chín  
Hỏi ai đã đánh cam đi trồng  
Trồng bờ ao ra hoa  
Thấy hoa không thấy quả.

Ngày ấy bố em nói khác thường  
Coi rẻ thân con gái  
Coi thường không phải trai  
Chia ao bố không tìm  
Chia ruộng mẹ chẳng cho.

Không ước bố chia ao  
Chẳng mong mẹ chia ruộng  
Hằng ngày bố chỉ ham  
Tham tiền gả bán con  
Gả rồi mới ăn hận  
Thương con đến thẩn thờ.

Bố muốn gả em gần  
Sợ em chực chỗ xôi  
E em chực bên giá nếp cầm  
Lo em thăm bữa ăn sớm trưa  
Gặp dọn mâm mỗi lần  
Thêm cái bát đôi đũa  
Nên bố mới bán em đi xa  
Bố không gả em ở gần.

Đường xa men dốc  
Rậm lầy đường tháng bảy  
Lửa bén tranh em chạy  
Lũ ngập lưng vội qua.



Manh áo mục như giấy  
Mắc phải gai dùm dùm  
Tay cầm ô ngã nghiêng  
Chậm đi, lỡ chúng bạn.

Gả cùng bạn chắc hay  
Không ngờ lấy chồng xa chi khô  
Lúc này biết trách ai ?  
Ăn hận chậm mất rồi !.

Cây tươi uốn không cong  
Cây khô uốn không thẳng  
Bố mẹ em gả em  
Gặp phải chồng cao lại khác lúa  
Mười ngày mười muốn thoát.

Sớm mai gà gáy sớm  
Sớm mai gà gáy sáng  
Trời bừng sáng khắp nơi  
Mở miệng nước mắt rơi  
Chưa nói nước mắt trào  
Nước mắt đồ ướt gối  
Nước mắt tràn ướt áo  
Đắm chiếc áo năm cúc  
Thấm thắt lưng hai sợi  
Ôi ! Gà sống bảy lần gáy  
Thanh kiếm bảy lần nhắc



Lúa cùng lúa chim trắng  
Tô cùng tô chim câu  
Chim câu không bao giờ bỏ chạy  
Đồn mười năm chín mùa  
Đồn rằng em chê chồng  
Đồn cô nàng nhăm bạn

Chê thật hay chê giả?  
Chê thật đừng vội la  
Chê giả thôi đừng nói  
Nói đến anh bức mình  
Phên mục thành nhà cũ  
Rui gãy thành nhà đột  
Tiếc thay tên con người

Bố mẹ gả em đi mường xa  
Mỗi lần đi đùm gạo  
Mỗi lần về túi cơm  
Năm cơm thành đất đỏ  
Thương thay cô bạn khờ!

Hỡi cô em biết chăng?  
Mẹ nàng ra bến khóc ngoài bến  
Bố em ra ruộng khóc ngoài ruộng  
Cơm ăn chan nước mắt

Ngày em ra nương nhờ cỏ tranh  
Về nhà vun cây lúa  
Ra nương nhắc dây dưa  
Đến quá trưa mới về  
Chiều chiều em về tối  
Buổi sáng em dậy sớm  
Mẹ chồng đã réo gọi



Giậm chân thét rầm rầm  
Mảnh sàn tường như gãy

Số em gặp chồng cao  
Thân hình dáng gầy guộc  
Có bộ mặt gớm ghiếc  
Nhìn bộ mặt gớm ghê

Tết đến em càng lo  
Và miếng cơm lắm chuyện.  
Đi giữa nhà nào yên  
Thấy người nghĩ đến ta  
Người ta góa đầu trắng <sup>(1)</sup>  
Cô bạn góa đầu đen <sup>(2)</sup>  
Không dám đến nhà ai  
Ăn bám bố mẹ hoài.

Việc ăn thì đã đành  
Chi lo khi nào chết  
Lấy ai chải mái tóc  
Lấy ai tay cầm tay  
Lấy ai cuộn búi tóc  
Lúc ấy quá thương tâm.

Nắng sớm chiếu phương Thân  
Mặt trời ra phương Mão  
Bố mẹ em đem lúa phơi phương Thìn  
Đề mình em đáng thương.

---

(1) (2) Góa đầu trắng là chồng chết, còn góa đầu đen nghĩa là có chồng cũng như không có.



Bố mẹ em tham tiền  
Liên gả em còn thơ  
Không chờ em khôn lớn  
Bán em tận phương xa  
Ra đi phải gói xôi  
Mỗi lần về năm cơm  
Năm cơm biến đất đỏ  
Gói xôi thành sỏi đá  
Vừa ăn dưa vừa gảy  
Ăn chẳng được em khóc  
Nước mắt tuôn như mạch  
Chằng rạch thành suối sâu

Vực nào dễ vượt qua  
Sông nào dễ bơi thuyền  
Chèo thuyền xa xa tít  
Đi mười hai ngày ngựa  
Vượt mười lăm ngày thuyền  
Ơi! Xa bố, xa mẹ  
Xa bản làng hàng xóm.

Anh em tưởng dầm sông  
Họ hàng tưởng chết đuối  
Thầy chìm xuống vực thẳm?  
Hay qua suối lũ trôi?  
Xác lẳng xuống vũng sâu?  
Hay trôi dòng nước xiết?  
Mẹ em mồ mười hai con gà xem chân  
Bố em viết mười hai lá thư đề gửi  
Sở em cũng còn may  
Một lá đến nỗi ngay mũi thuyền  
Tủi thân em than khóc  
Khóc mãi cả trời mờ.



Đứng số cửa nhà chồng  
Mong gì được gặp mẹ  
Mong gì được gặp cha  
Càng nhớ nhà — tủi khóc  
Chỉ sợ ngày ốm đau  
Bát nước đề dầu giường  
Vô ý em đánh đổ  
Đồ vào chần của chồng  
Ướt cả đệm của mẹ  
Mẹ chồng gắt om sòm  
Chồng em thét giạt mình  
Giá chồng tốt đem phơi  
Chồng ác đánh toi bời.

Ngày theo ngày trôi đi  
Càng nghĩ càng thương tâm  
Nghẹn ngào nhắc vật áo  
Lau nước mắt đầm đìa  
Nếu là giấy đã mục  
May thay là sợi vải  
Gặp gió lại khô ngay  
Nếu là trâu hay ngựa  
Anh sẽ bán đời giúp  
Nếu là cồ củi đốt  
Không cháy thay cồ khác  
Cuộc đời em dễ qua

Thuyền em nay đã xuống ghềnh rồi  
Thương tâm cho cả cuộc đời em.



Em thì giã gạo vỗ lợn sồi  
Nấu cám nuôi lợn đàn  
Nuôi lợn đàn cho béo  
Bố giàu cưới con dâu  
Cưới dâu về đến nhà  
Giắt tay nàng đi ra  
Không đi bố cầm nón ra đưa  
Không đi mẹ đưa giày đến chừa  
Đưa em dưới cầu thang  
Không đi cứ như đuôi.

Con mới học cầm nông  
Bố đã lừa xuống thang  
Con mới tập cầm dũa  
Bố đã nghĩ ăn bạc  
Mẹ đã nghĩ ăn tiền

Em chỉ oán vì bố  
Em chỉ bức vì mẹ  
Tham miếng thịt lợn béo  
Tham tấm bánh giầy to  
Ép em đặt đầu cùng chung gối  
Em mất vui chơi với bạn bè

Ngày mai sang ngày kia  
Ngày mai họ giã bánh  
Ngày kia họ sắp gánh  
Lợn mười con, chín con buộc sào  
Ngựa đón cô dâu buộc dưới sào  
Rước nàng đi ngày mai  
Đón em đi ngày kia  
Lúc nào em được rồi



Khi nào em được rảnh  
Đến cửa sổ anh nhắc  
Ra ngoài sân anh dẫn  
Đi dọc đường dừng khóc  
Bà chị hưởng *ngã ản niêu* <sup>(1)</sup>  
Bác thím làm bên ngoài đi đưa  
Đưa em đến tận nhà  
Rước nàng đến tận nơi  
Đề em tạm ngoài sân  
Quây buồng tạm ngoài sân.

Giờ Mão đầu giờ Thìn  
Giờ Thìn lễ tơ hồng  
Lễ tơ hồng ra sao ?  
Cả hai đều cùng lễ  
Bố mẹ chồng, chú, bác  
Cô thím và anh chị  
Ngồi đầy đủ hai bên.

Đêm đêm em thức khuya  
Sáng sáng em dậy sớm  
Dậy sớm trước mọi người  
Nhóm lửa mắt đôi trông  
Trông từ trên xuống dưới  
Mái nhà và dàn bếp  
Em búi tóc cho chặt  
Cầm chổi vôi quét trước

---

(1) Ngã ản niêu : Người Giáy có lệ chị em nhà gái công dâu ra cửa, đồng thời già giữ cô dâu lại, nhà trai phải che tiền mới cho ra cửa — nguyên văn là « tiền đình ».



Bố chồng vừa mới dậy  
Nước nóng đựng chậu đồng  
Em vội bung tới đặt  
Lệ khắp mừng phải hầu  
Hầu bố bung tận nơi  
Hầu anh chậu đặt xa  
Kính bố chỉ bằng bồ  
Nề anh to bằng bịch. (1)

Nếu như rau đã nóng  
Khi cơm đã chín rồi  
Bàn hoa đưa ra dọn  
Ghế chân chéo đem đặt  
Bát đẹp đặt trước mặt chồng em  
Bát bạc đặt trước mặt bố chồng.

Nhà có anh có em  
Chờ có búi tóc trần  
Nhà nhiều bác đông thím  
Chờ có hô hố cười  
Giã chày phải từ tốn  
Xếp dọn chờ vùng vắng  
Bố mẹ chồng ngồi phía đầu mâm  
E rằng sẽ coi em rẻ rúng.

Số tốt gặp nhà tốt  
Nhà có chị có em  
Một bước hai người dìu  
Hai bước ba người dìu

---

(1) Người Giáy có tục cô dâu phải kính nể anh chồng hơn bố chồng, nên muốn đưa vật gì cho nhau phải đặt xa không được chạm vào người nhau.



Chẳng may số xấu gặp nhà xấu  
Nấu cơm nồi không rửa  
Gặp nhà bà lắm mồm  
Sớm ra nói xấu dẫu  
Nói xấu dẫu khắp xóm  
Nói vụng dẫu khắp làng.

Nếu là ngựa đem bán  
Nếu là trâu đưa đòi  
Nếu là cò cùi dun  
Chữa không tốt sẽ thay  
Khúc không cháy sẽ tiếp  
Nhưng cuộc đời tình duyên  
Em ơi! Làm sao đòi?

∴

Hôm nay ngày nắng tốt  
Năm nay năm nắng đều  
Sắp gánh đến rằm rộ  
Gồng gánh đến rằm rập  
Khiêng rượu vào nhà bố  
Gánh thịt vào nhà ngoại.

Tuổi con mới lớn khôn  
Không chê đã ăn hỏi  
Đâu có dám từ chối  
Con xuống vườn trồng rau  
Trồng rau chưa ra ngọn  
Con chưa biết kéo sợi  
Dùng cố chấp nên lời  
Đưa chuyện nói khắp nơi



Muốn cho con quý hóa  
Sẽ dạy bảo dần dần:  
« Thóc nên phơi đem phơi  
Cột nên cuộn thì cuộn  
Chớ có ngày chơi hoài ».

Đừng trách bố mẹ vợ  
Chớ chê đến họ hàng  
Hai bên kết dẫu gia  
Con chúng ta hạnh phúc

Hai con chim chích chòe  
Men dầu ghềnh uống nước  
Vỗ vỗ cánh trên đá  
Hai chân đậu cạnh hoa.

Gái mười chín diềm duyên  
Diềm duyên chưa diềm yêu  
Diềm thuyền chưa diềm bến  
Thuyền tốt chưa có lái  
Mến em chưa dám ngỏ.

Vịt non ăn trấu già  
Bố mẹ ép ghép duyên  
Đứng trên sàn chải tóc  
Dầm dề nước mắt chảy  
Lau lau mãi không kịp.



Uất ức giận cho ai ?  
Giận bố mẹ — không giận  
Giận ông bà — không đúng  
Chỉ giận kẻ mối lái  
Giận người hỏi trước ta.

**Thên Sên**

(Sưu tầm và dịch)



## HÁT KỂ KHỔ « Vươn nài »

Những bài « hát kể khổ » này người hát phải hiểu rõ người hát đối với mình cùng cảnh khổ như bài hát thì mới nên hát. Nếu hát nhầm người thì sẽ bị phản ứng ngay.

Về nội dung các bài « hát kể khổ » là lên án xã hội xưa : sự áp bức của kẻ giàu đối với người nghèo ; thiếu bình đẳng, thiếu tình thương giữa người với người.

Anh mới mười một đã phải lo  
Mười hai đi khắp mường  
Mười ba đi theo chủ  
Mười bốn đi hầu quan  
Đón gà gáy ăn cơm  
Đón hạt sương rửa mặt  
Hứng giọt ngói rửa chân  
Còn ai đau lòng hơn thế nữa.

Anh đã đứng bến sông như trâu  
Anh từng đứng bãi cát như ngựa  
May thay gặp cảnh quả mọc ngang  
Cũng may có nhà trống bản này  
Đêm đến anh nằm ngủ  
Cuộn mình như ruột ốc



Lúc đuổi dài như dây  
Gối đầu lên trên đá  
Gác đầu lên trên đá  
Gác chân lên mặt nước  
Nước trào thấm ướt đầm  
Khò cái cảnh người thừa  
Cái kiếp người rẻ rúng  
Chuyền xô như nước đáy thuyền.

Chèo thuyền đến *Mường pưọc*  
Xuống thuyền đi *Mường laá*  
Ra đi đường *Cai sía* <sup>(1)</sup>  
Thuồng luồng đã bỏ vực lên cao  
Anh qua nương bông nhin cơm tối  
Đến giữa rừng vầu trời mới sáng  
Sáng rõ gặp ba mươi con đường đi Hán  
Một trăm hai mươi con đường đi Kinh  
Gieo neo nhất con đường anh đi.

Anh lại xuống thuyền lướt sông sâu  
Bỗng gặp vực xoáy thuyền quay ngược  
Anh mong gì gặp bố  
Mong gì được gặp mẹ.

Bố anh tưởng anh đã chết đáy sông sâu  
Mẹ anh tưởng anh đã chìm sâu đáy vực  
Bố anh đã xem chân gà mười hai con  
Lật sách đã xem mười hai tầng  
Sách nào cũng nói « tốt lành » thôi. <sup>(2)</sup>

---

(1) Chỉ các thành phố lớn ở miền xuôi

(2) Khi còn mê tín, đồng bào có lệ xem chân gà hoặc mở sách bói ra xem đề đoán số và điềm lành điềm dữ trước khi đi xa, dựng nhà, hay cưới xin...



Biết vậy mẹ em vẫn cứ khóc  
Cuộc đời anh đau thương  
Kiếp anh cùng cực lắm !

Này hỡi cô em ơi !  
Có thể đỡ anh ít nhiều chăng ?  
Có thể thương anh đôi chút nhi ?

**Thên Sên**

(Sưu tầm và dịch)

Cơ cực nhà sa sút  
Cực khổ cửa nhà tan  
Hoa tím lẫn chẳng nổi hoa lẹ  
Tiên trên trời xuống hại  
Ruộng khe ruộng rộc phải bán hết  
Lang thang thêm mệt mỏi  
Được vài cụm lúa nương  
Vò xong bỏ cõi nước  
Bỏ cõi, cõi chẳng đầy  
Ngày lên rừng bụng đói  
Tay rã rời mắt hoa  
Xuyên rừng đã kiệt sức  
Làm mệt muốn nghỉ ngơi  
• Nằm không manh chiếu trải  
Muối cắn chẳng màn che  
Chăn không có mà đắp  
Nằm dưới đất như lợn  
Nằm dưới đất như chó



Nằm cạnh vách như gà  
Nằm đất như thân bò  
Nằm đất như thân trâu  
Lạnh buốt giấc chập chờn  
Ngày nắng còn nên người  
Cực thay ngày mưa rét  
Gió tuyết lùa thêm khờ  
Gánh chẳng rời khỏi vai  
Thêm năm, thêm bảy thôi còn nhẹ  
Dăm bữa đói kè chi  
Quanh năm vẫn đói hoài  
Biết trách và oán ai ?  
Hồ thẹn cho kiếp mình.

— Em sao lời tiếp lời rằng khờ  
Giờ nào cũng bảo cực  
Cái khờ nói thay anh  
Em làm gì có khờ  
Cơm ăn có cha tìm  
Cá đã có mẹ mua  
Ngày ba bữa ăn no  
Lấy đâu ra cực khờ !

— Hỡi anh ơi ! hỡi anh !  
Anh khờ anh có ao  
Anh cực anh có ruộng  
Anh có nương nhiều khoảnh  
Anh có ruộng nhiều nơi  
Thân em phận cơm gái



Có nương cha chẳng cho (1)  
Có ruộng cha chẳng chia (2)  
Chỉ cho đồ mặc cử  
Chưa dệt vải đã rồi  
Hỏi có khờ hay không ?

..

— Em ơi ! hỡi em ơi !  
Em có gì là khờ  
Em có gì là cực  
Hai tay hai chuỗi vòng  
Khuyên vàng đeo hai tai  
Cực khờ chỉ con trai  
Không đi lính quan đòi  
Đòi thu ruộng thu ao  
Kề sao hết nỗi cực !

— Hỡi anh ơi ! hỡi anh !  
Cái cực dồn cho em  
Cái khờ dành phần em  
Em thời giã gạo nuôi lợn hoạn  
Giã cám nuôi lợn đàn  
Nuôi lợn đàn cha béo  
Cha bán lấy tiền đề đón dâu  
Đón được dâu đến nhà  
Đưa con gái ra sân (3).

**Lù Dín Siêng**  
(Sưu tầm và dịch)

---

(1) (2) Theo phong tục người Giáy : quan niệm con gái là con của người, con gái mới là con của mình nên được thừa hưởng gia tài của cha mẹ.

(3) Ý nói đón được con dâu rồi sẽ gả bán con gái đi.



Oán giận và oán giận  
Oán cho cuộc đời ta xa bố quá sớm  
Giận cho cái kiếp ta là mẹ quá nhỏ  
Xa bố nhìn người ăn  
Là mẹ xem người mặc.

Nếu là gà hay vịt đem giết  
Nếu là trâu hay bò đem mổ  
Nhưng là con người bị mổ côi  
Đây là « cây mạ » của con người  
Xem ra không phải món ăn được  
Đâu có phải là của dũa gắp.

Nay được chú bác đem nuôi  
Hãy xem trẻ người và thân mình  
Trẻ người giữ lọ mỡ  
Cho mình giữ lọ dấm  
Trẻ người dùng bát hoa  
Cho mình dùng bát đất  
Trẻ người ăn xôi gói lá *muúng*  
Còn mình: hai tay bốc  
Bữa ăn không khác lợn  
Bữa ăn chẳng khác chó  
Bữa ăn khổ như gà.

Em có bố có mẹ  
Mồ gà đè cái ngực  
Mồ vịt đè cái *còng* <sup>(1)</sup>  
Con không ăn mẹ mớm  
Con không đi mẹ dắt  
Tập men theo vai mẹ

---

(1) Đùi gà



Mình côi bố côi mẹ  
Mồ gà đề cái móng  
Mồ vịt đề đuôi cánh  
Đề miếng tiết dưới cổ  
Phần ngón chân bôi đất

Nghĩ mà nước mắt rơi  
Không ăn thì đói bụng  
Càng nghĩ nước mắt chảy  
Không ăn thì đói lòng.

Em có bố có mẹ  
Bữa ăn sáng bữa gọi  
Bữa ăn tối bữa mời:

— « Về ăn cơm hời con yêu mũ hoa  
Về ăn sáng hời con quý mũ đẹp  
Về ăn trưa hời con út của mẹ  
Về ăn tối hời con quý của ta... »

Ta côi bố côi mẹ  
Bữa ăn cơm nghe chửi  
Bữa ăn sáng bị mắng:

— « Ăn cơm đi « ma ranh »  
« Nhét cơm đi « chết yểu »  
« Hốc cơm đi « thờ tả »  
« Tọng cơm đi « chết toi »... »

Nghĩ mà nước mắt rơi  
Không ăn thì đói bụng  
Càng nghĩ nước mắt chảy  
Không ăn thì đói lòng.



Em tốt bố tốt mẹ  
Bó củi bằng bắp tay  
— Mẹ đã được « ăn sức » (1) của con rồi!

Anh coi bố coi mẹ  
Gánh củi to bằng cái giàn bếp  
Vẫn còn bị mắng: « đồ khôn lỏi »?  
Vác củi to họ cười  
Vác nửa to họ mừng  
Cơm đầy bát họ ghét  
Gắp rau ăn họ mắng

Em tốt bố tốt mẹ  
Ngủ gối thêu chăn hoa  
Anh mờ coi bố mẹ  
Ngủ cạnh bếp thâu đêm  
Ngủ cuộn tròn như ốc  
Ngủ duỗi dài như dây

Càng nghĩ nước mắt rơi  
Nhắc đến tủi thân mình.

**Thèn Sèn**  
(Sưu tầm và dịch)

Mồng một tết tháng giêng  
Người người ngoảnh mặt hướng lên nương  
Mồng hai tết tháng giêng  
Người siêng năng ngoảnh mặt xuống đồng  
ruộng

---

(1) Xé bột cho nhẹ



Mồng ba tết tháng giêng  
Hai ta gác chuyện riêng chơi bởi  
Lời anh chưa dặn dò  
Nàng vội nhắc vĩa ta bên bờ suối.  
Nói vắng hồn anh bên ao sâu  
Mãng vĩa ta nơi vườn rau vắng vẻ

Tháng hai rồi ba, tư sẽ đến  
Tháng ba họ tra lúa trên nương  
Tháng tư họ gieo mạ dưới ruộng  
Hỏi nàng rào đậu vũng hay chưa?  
Kéo rồi mạ nương đã bị dò  
Mạ ruộng đã lên cao  
Mạ già cao thành ống  
Sao không bảo anh giúp  
Gặp lúc khô than phiền

Khô xin miễn trách thân  
Đừng than thân trách phận  
Đừng oán hận trời xanh  
Tháng tư giáp tháng năm vụ làm  
Thân lắm bùn chớ trách  
Vất vả đừng kêu ca  
Hai ta chăm làm nuôi cha mẹ.

**Lù Dín Siêng**

(Sưu tầm và dịch)

Số anh số dầm mưa  
Phận anh phận dải nắng



Dãi nắng chẳng ai ưa  
Dầm mưa không ai ban.  
Số anh số chim hoa  
Đi đến đâu cũng lẻ  
Anh như chim *lii* ăn quả đa  
Quả đa ở trên cây  
Chim *lii* ăn quả *chõ*  
Quả *chõ* ở trên sông  
Nước chảy dưới rì rào.

Cô em qua đường vòng sung sướng  
Còn anh không ngờ sương mù dăm vườn  
trên  
Không ngờ mỗi năm anh thêm khổ  
Không ngờ châu chấu khổ vì xiên thành  
sâu  
Chuối rẻ rúng vì buồng  
Chim bị khổ vì mồi  
Ngựa bị mệt vì chân  
Con người khổ bởi nỗi nghèo.

Gặp em qua bờ ao  
Cây lát ngọn rì rào  
Cô em đi câu lừa lừa cá  
Nước lũ quét xuống ghềnh  
Thân anh duyên số bị phai mờ  
Anh muốn yêu em đã lỡ làng  
Anh muốn níu áo em — dờ dang  
Anh muốn với em — ôi đã muộn !



Nếu em nói đến khồ  
Là em nói thay anh  
Cái khồ anh khồ nhiều  
Cái cực anh cực hơn  
Anh mới mười một đã phải lo  
Mười hai phải đi lang thang khắp bản  
mường  
Thương tâm vẫn là đời của anh !

Tháng ba họ tra nương  
Tháng tư họ cấy ruộng  
Ruộng nương đâu mà cấy  
Anh rời nhà lên đường  
Bước chân tới hai mường  
Bước chân qua ba mường  
Qua xứ lạ bồn chồn  
Đi đến chợ *Paac Sraac*  
Đến nơi chân trời lở

Trèo qua núi *Yit Eo*  
Nom rõ bản người *Vii*  
Nhìn thấy mường người *Peec*  
Mười bảy mười tám cái nón rách trong tay  
Tay chống gậy vai gánh  
Đã bao chục tháng trời  
Đi khắp cả mường *Muong*.

Tháng chạp qua mười rằm  
Mọi người đi phương xa  
Họ quay trở về nhà  
Chỉ riêng có mình anh  
Kiếm lương ăn chẳng được  
Uất ức khóc đỏ người.



Cơm không ăn mà no  
Lo lắng ngủ chẳng được  
Hỏi ai khổ hơn anh?  
Đã ai cực hơn mình?

..

Người ta trồng chuối thì ra chuối  
Ta trồng chuối ra chuối chi thiên  
Người ta trồng khoai thì ra khoai  
Ta trồng khoai ra ráy  
Người ta làm người thì nên người  
Ta làm người sao khổ?  
Mồ hôi dẫm rồi khô  
Đắng cay cuộc đời ta  
Vật áo lau nước mắt  
Nếu là lát đã mục  
Nếu là giấy đã nát.

Không ngờ đời ta rơi xuống vực  
Không ngờ đời ta bị chìm đắm  
Không ngờ nông nổi này  
Khắp mừng anh đi khắp  
Tang thương chỉ vì nghèo.

Chia ao bố ta không có ao  
Hưởng ruộng — Mẹ ta không có ruộng  
Bố mẹ không có gì để lại  
Ta nghèo khổ tận cùng  
Ruộng đầu thung ta mở  
Ruộng hiếm nước ta phá



Ruộng chân núi đất lở  
Bờ ruộng cao sỏi rười  
Anh đã cố gắng chăm  
Mùa làm ăn quá vụ  
Mong gì với ruộng nương

Lo số phận bị đói  
Ta ra đi lang thang  
Lang thang đã mấy vụ  
Đáy dó đã mấy năm  
Làm ruộng đã chậm vụ  
Tháng bảy trồng không thành  
Làm nương chậm thời tra  
Làm ruộng chậm thì cỏ  
Chậm mặng mai ăn nhánh  
Mặng đợt sau gặp sâu  
Đời mệt dần theo ve.

Tháng một họ xẻ xà  
Tháng chạp họ xẻ ván lát nhà ăn tết  
Anh đâu dám nghĩ việc làm nhà  
Nhà ta như bụi guột cháy sém  
Nhà ta như đám cỏ tranh đốt dở.

Ta ngồi nước mắt chảy  
Đi về — không cửa nhà  
Ruộng nương anh không có  
Ở nhờ khắp mọi nơi  
Đến đâu cũng là nhà  
Gặp đâu ầu cũng được.



Đời ta sẽ khổ đến bao giờ?  
Tại sao? ta không biết?  
Tại sao mọi người được sung sướng?  
Riêng đề mình ta khổ

Anh khổ có ai thương  
May em thương đoạn nào.

**Sèn Thèn**

(Sưu tầm và dịch)

Ngày mồng một tháng giêng  
Nàng thời đánh yến dưới dàn nho  
Chơi yến dưới gốc đào  
Búng yến bật lên cao  
Ném còn cao đẹp mắt  
Nhà giàu tết vui thế!  
Ta nghèo tết buồn rầu  
Đứng đâu như người hủi  
Càng nghĩ càng tủi thân  
Người qua lại nhờ bọ  
Trẻ mới bằng năm tay  
Chẳng nề cũng chửi mắng  
Quần áo mặc rách bươm  
Bản mừng vẻ coi khinh  
So le tựa lá bầu  
Co nhàu như lá dưa  
Tháng giêng người vận đồ mới  
Ta vá lại áo rách  
Cũng dành năm mới mặc.



Tốt sao người lắm bạc  
Tốt sao kẻ lắm tiền  
Lợn béo chỉ việc giết  
Tốt thay người có thím, có bác  
Thiếu không khó nơi hỏi  
Vớ dâu mà chả dễ  
Những tấm vải có sẵn  
Thắp đèn cắt thâu đêm  
Đưa kéo tay tê mõi  
Vải thừa dùng làm lót  
Vải tốt kếp bên ngoài  
Vải thừa dùng làm khăn  
Vải hồng dệt hoa nhỏ  
Hoa nổi rõ tươi sắc.

Cuộc đời anh cực khổ  
Chẳng ai ngó, ai giúp  
Tấm áo rách che thân  
Cởi mang ngâm dòng suối  
Giặt cho mới sợi bông  
Bên suối trong tự vớ  
Người gặp người che miệng  
E không may gặp nàng  
Sợ nàng gặp cười ta  
Anh chốn vượt dốc cao  
Tàn lửa đâu bay tới  
Lửa cháy cục hai cục  
Bén thùng nơi hai nơi  
Áo tả tôi càng rách



Cực khổ anh tránh xa  
Xấu hổ chẳng dám ra  
Tránh nàng tháng qua tháng  
Đợi khá giả mới ra  
Tránh mặt năm qua năm  
Chờ khấm khá sẽ về.

**Lù Dín Siêng**

(Sưu tầm và dịch)



## HÁT MƯA RƠI (« Vườn hun tầu »)

Trời mưa phùn bay bay  
Một hạt rơi giữa đường  
Đọng lại rồi không tan.

Thật thà em bảo yêu  
Thật sự em bảo thương  
Yêu thành sợi không đứt  
Tim anh cứ tràn dâng  
Như mặt hồ gặp gió.

Lòng yêu của đôi ta  
Như thành cây thành bụi  
Như cây *vuộc* trồng vườn  
Như cây cải lá mướt giữa luống  
Nhớ em có đôi môi đỏ mọng  
Yêu em căng như sợi dây cân  
Căng như sợi dây cân cân bạc.

Má em hồng hoa đào  
Ngón tay trắng thon thon  
Anh yêu dẫu dám ngỏ  
Giá phải quả hay hoa



Anh lên giấu tay áo  
Khi buồn đưa ra ngắm  
Thỏa nỗi nhớ của anh.

..

Mưa phùn im phăng phắc  
Một hạt rơi giữa đường thành vũng  
Bốn phía nước thấm ruộng tràn bờ  
Lời nàng khéo bịt *phai*.

Hỡi cô em cúc bạc  
Con gái khắp bản mường  
Xinh đẹp đồn vào em  
Đẹp hơn cả đào hoa <sup>(1)</sup>  
Như tranh Phật mới vẽ  
Mồm tươi hỏi ai tô?  
Nụ cười hỏi ai vẽ?  
Hay lúc em còn nhỏ  
Mẹ em đã khéo sửa?

Anh muốn vẽ lấy hình  
Anh ước tô lấy dáng  
Được dáng em đến tay  
Cuộc đời anh dễ qua  
Được hình em đến mình  
Coi như cuộc tình duyên  
Của đôi ta chọn đời.

**Thèn Sèn**

(Sưu tầm và dịch)

---

(1) Cũng gọi là đào tiên. Người Giáy hay dùng vào trong dân ca.



## HÁT GÀ GÁY (« Vườn cây hăn »)

Đang hát với nhau, khi gà gáy thì được hát bài này. Người Giáy quan niệm mỗi lần gà gáy là một canh, không giống như người Việt tính năm canh. Bài này nói là 12 canh cũng chỉ ước lệ.

Gà gáy canh thứ nhất  
Vịt nghe chim *queng quí* <sup>(1)</sup>  
*Queng quí* gáy rừng trên  
Yêu cô em bạn người  
Chi e qua thời không trọn đời.

Gà gáy canh tiếp canh  
Gà gáy đồn canh hai  
Ai tựa ngoài lan can  
Gà gáy ran giữa chùng  
Cùng vui mừng hết đêm.

---

(1) Loại chim này xuất hiện vào đầu xuân có tiếng hót « queng-quí-rọt ». Người xưa cho rằng loại chim báo hiệu và thúc giục mọi người khăn trương vào mùa làm ăn.



Gà gáy canh tiếp canh  
Gà gáy sang canh ba  
Cam giữa vườn ra nụ  
Cá lượn bên tìm ăn  
Chân trời chim phượng múa

Gà lại gáy sang canh  
Gà gáy canh thứ tư  
*Queng-quí* gáy nửa đêm  
Chim phượng hót trên rừng.

Gà gáy tiếp sang canh  
Gà gáy sang canh năm  
Ngõng dưới sàn cầm canh  
Ai đánh thức nàng dậy  
Ngồi dậy chuyện đôi câu  
Gà dâu dây gáy tiếp.

Gà tiếp canh lại canh  
Gà gáy tiếp canh sáu  
Trên trời thúc mây tan  
Đay đó gáy đàn môi  
Ai đánh thức nàng dậy  
Ngồi dậy nàng vội vã  
Với chồng sách nàng chọn  
Lật được trang hai trang  
Gà gáy sang canh khác.

Gà gáy canh tiếp canh  
Gáy tiếp canh thứ bảy  
Tám khăn hoa phơi sào  
Thanh kiếm dài treo vách



Ai thức đôi ta dậy  
Dậy tiếp chuyện đôi câu  
Gà đua nhau gáy tiếp.

Gà gáy canh lại canh  
Gà gáy sang canh tám  
Sao trời sáng lấp lánh  
Ai thức nhanh ta dậy  
Gà đua gáy sang canh

Gà gáy canh tiếp canh  
Gà gáy sang canh chín  
Gốc cây ẩm sương đêm  
Trên ngọn cây sương dầm  
Gốc cây nghiêng cành nằm  
Hể ai là trai tở  
Vào phòng không một mình.

Gà gáy canh sang canh  
Gà gáy sang canh mười  
Gà vịt chuyện với nhau  
Ta khoác mau thanh kiếm  
Bước vội xuống cầu thang  
Nàng phương xa ra tiễn  
Tiễn đến tận bờ ao  
Bờ suối sao còn tối  
Sương còn phủ rừng đêm  
Cá ra bến tìm ăn  
Chân trời chim phượng múa.

Lúc này gà gáy ran  
Gáy sang canh mười một  
Đom đóm còn lập lờ



Con « mặt nhỏ » (1) còn đi  
Con ăn người còn rình.

Gà gáy dồn sang canh  
Gà gáy canh mười hai  
Ban mai chân trời mở  
Chân trời mở bằng nón  
Chân trời ánh bằng nong  
Mặt đất hoa sáng rực  
Bản mường bùng sáng khắp  
Tiếng xay lúa bản trên  
Tiếng giã gạo làng dưới  
Xóm làng vác cuốc, dao  
Lên nương hay xuống ruộng  
Cớ sao đề đôi ta  
Thức trắng suốt đêm thâu?

**Lữ Đình Siêng**

(Sưu tầm và dịch)

Vải đen có tấm nào không?  
Vải nâu có đoạn nào không?  
Ta lấy làm màn mắc che trời,  
Làm trần che tầng không,  
Không cho trời ta sáng.

Nào ta đánh vòng đặt miệng chó  
Đánh khóa khóa mở gà  
Không cho gà ta gáy  
Không để trời sáng mau.

---

(1) Con mặt nhỏ : Ý chỉ con hổ còn đi rình mồi.



Giờ chơi ta còn khuya  
Ở mãi tận trời xanh.  
Gà rừng gáy hai lần  
Gà rừng gáy ba lần  
Gà sông gáy hai lần  
Gà sông gáy ba lần  
« *Cáy cay* » gáy bốn tiếng,  
Bốn tiếng gà gáy mau.

Trên trời dài bằng gang bằng sải  
Dưới trần đếm ngọn mai,  
Hạt sương rơi tỷ tách.  
Câu chuyện xoắn dây xoắn  
Câu chuyện xoắn dây *tan*  
Chuyện nàng đan lông đôi  
Cho anh làm sao cời ?  
Đề anh làm sao gỡ ?

**Sần Tráng**

(Sưu tầm và dịch)



## HÁT SƯƠNG MÙ (« Vườn lặp moọc »)

Sương mù phủ núi mù  
Sương mù uốn núi cong  
*Sroong lóo* hót thánh hai  
Hót núi cao núi nào ?

Thánh ba uống rượu cần  
Thánh tư uống rượu chum  
Bố em sao nghiêm khắc ?  
Muốn yêu, em chẳng được.

Gỗ cùng gỗ như nhau  
Em mừng xa ời đẹp !  
Mạch mừng em dễ mức  
Không ước uống cả giọt  
Không ước mức đầy gánh  
Không ước yêu cả năm  
Lúc này may đến anh  
Với « ngọn tay » cũng mừng.

Thén Sèn  
(Sưu tầm và dịch)



## HÁT TRỜI SÁNG

### (« Vườn bùn ròong »)

« Hát trời sáng » cũng bao hàm cả ý hát chia tay. Mỗi đêm hát, đến đây là những bài kết thúc. Người hát chia tay nhau khi vừng đông vừa rạng. Nếu đôi bên còn muốn hát tiếp một vài đêm nữa thì không cần phải theo thủ tục như đêm đầu.

Sáng sáng chân trời mở  
Trưa rồi chân trời quang  
Mây cất bông lên cao  
Chân trời mở bừng sáng  
Chiều cây đào đáy ao.

Sao nhấp nháy một ngôi  
Gà còn gáy đôi lần  
Chim *nhuúng* gáy rừng cao  
Hót đón chào bình minh  
Chuyền mình trời hé mở  
Mở được sỏi nửa sỏi  
Đám bài đêm đã vắng  
Vừng tâm nàng vừng tâm !



Đứng ngọn đào rung rung  
Vững tâm mạn với lê  
Tăng lòng tốt với mình  
Vững tâm mạn với đào  
Lòng trong trắng tựa ta.

Lù Dín Siêng  
(Sưu tầm và dịch)

Sáng sáng chân trời mở  
Trưa trưa chân trời quang  
Đám mây bông lên cao  
Chân trời mở rộng khắp.

Nắng sớm chiều rõ cảnh quả trầu  
Soi vết chân em lòng những buồn  
Chỉ thấy hình em vào buổi trưa  
Chỉ thấy dáng em vào giờ mao  
Én con bay uống nước giữa vực  
Bay đi soi hồ gương  
Lượn trên thác nước trào.

Nắng sớm chiều ngọn đa  
Mẹ em gọi về nhà  
Anh mất vui với bạn  
Cá sông nhỏ vẫy vẫy  
Dơi bay quanh quanh lượn  
Nước sông đổ vào nhánh  
Hải âu bay qua biển.



Anh yêu như yêu hoa  
Như yêu hoa đang nở  
Gió dung đưa cảnh hoa  
Miệng em hay hoa nở ?

Nào ta sửa soạn đi đường riêng

. . . . .  
Khi nào dễ quên em  
Nếu bỏ sẽ bỏ giống bông  
Phai thì phai giống bầu  
Thà bỏ quan trong mừng  
Yêu cô nàng hơn hết.

Sáng sáng chân trời mở  
Trưa trưa chân trời quang  
Mây mù bốc lên cao  
Vòm trời mờ sáng khắp,

Nắng chiếu cảnh quả chín  
Lòng anh sao nặng trĩu  
Soi vết chân thêm buồn  
Anh một mình băng khuâng.

Làm sao đề chúng ta  
Chia tay ra đôi ngã ?  
Làm sao đề chúng ta  
Rời nhau cách đôi nơi ?



Én non chao mặt hồ  
Bóng loang loáng đáy nước  
Én ơi uống nước chưa ?  
Mà én bay lên cao ?  
Én đi nghỉ nơi nào ?  
Hay én đi làm tồ ?  
Én nhớ chăng mặt hồ ?.

Gà đã gáy canh năm  
Nhìn qua phen đã sáng  
Lúa chín đồng đã rữ  
Lá lúa gập xuống gốc  
Không gặt lúa sẽ rụng

*Queng quí* bay qua ruộng  
*Sroong lóo* bay qua biển  
Người mến người làm bạn  
Giờ tiếp giờ cứ qua.

Hạt sương rơi tí tách  
Nắng chiếu mạch nước lạnh  
Nắng dọi đầu nguồn đỏ  
Cá tranh nhau ra bến  
Như súc vải trắng dăng.

Mặt trời đến bến sông  
Ở nhà mẹ em mắng  
Về nhà bố em chửi  
Hai ta nhìn thấy nhau



Khó lòng mà rời bỏ  
Chim mắc bẫy còn gỡ  
Yêu nhau bắt xa nhau  
Hai ta khó mà gỡ.

Sáng rồi chân trời mở  
Trưa rồi vòm trời cất  
Đám mây bốc lên cao  
Chân trời mở sáng khắp.

Nắng soi hồ lấp lánh  
Ánh cảnh quả bên hồ  
Chiều chỗ ngồi ta vắng  
Soi chỗ đứng mà buồn.

Hai ta lúc này rời sao đang ?  
Làm sao chia tay giữa hai đũa ?  
Nghiêng nghiêng chùm hoa đèn  
Nhìn thấy nhau — khỏi nhớ.

Cây quả mọc bờ hồ  
Hoa lát hoa thảng tu  
Hoa *liêng li* chưa nở  
Lời em vẫn chưa nói.

Từ nay cho đến mai  
Từ mai cho đến kia  
Ngày mai anh cũng trông  
Ngày kia anh cũng mong  
Mong lời nói của em.



Sớm tối én bay qua  
Gà gáy thắp đèn dầu  
Dầu trong thắp không cháy  
Đèn không cháy gáy bắc  
Trời không trong mây cất  
Đề mọi người xem ta  
Như măng mai măng vầu.

Mây giáp sàn mây râm  
Cung không căng chim sồng  
Đề chim sồng bay đi  
Đề hai ta chia ly.

Nhớ giọng nói lòng đau  
Thấy vết chân lòng buồn.

Sáng sáng chân trời mở  
Trưa trưa chân trời quang  
Mây mù biến tan dần  
Mặt trời nhích lên cao  
Chiều rõ ghềnh nước xiết  
Soi tỏ khúc sông êm  
Trái nắng khắp cánh đồng  
Vịt non giỡn ruộng ngấu.

Ta ngất say vườn hoa  
Mười cây khác mười màu  
Màu nào trông cũng ưa  
Hoa nào mà chả thích



Đẹp nhất là vườn quả  
Khắp cảnh quả nặng trĩu.

Vườn này hẳn chưa có người trảy quả ?  
Khóm này chắc chưa có ai hái hoa ?  
Sông kia hẳn chưa có người đánh cá ?  
Nước trong suốt tận đáy  
Nước quay quay xuống vực  
Anh chỉ ước xuống tắm  
Những lo đoạn sông sâu  
Xuống tắm nào biết đâu  
Biết đâu có người giữ ?  
Giờ này đã trưa rồi  
Mặt trời lên đã cao  
Chiều ghềnh sông chảy xiết  
Lấp lánh nước cuộn cuộn.

Anh hướng lên mặt trời  
Mắt chồi chang vẫn nhìn.

Sáng sáng chân trời mở  
Trưa trưa chân trời quang  
Chiều cảnh quả nặng trĩu  
Soi vết chân em buồn  
Buồn như tiếng *cơn* quay  
Tiếng giọt tranh nhỏ đều.

Xuống vườn anh hái hoa  
Ban mai anh bứt lá  
Sáng rồi ta chia tay



Chia tay em về mẹ  
Rời anh em về nhà.

Về nhà lòng chớ quên  
Làm nhà làm cho cao  
Dựng nhà sao cho rộng  
Anh qua lại ghé thăm  
Cho đừng chân nghỉ nhờ.

...

Sáng rồi chân trời mở  
Trưa rồi chân trời nhắc  
Mây dày bỗng dần lên  
Mặt trời vươn lên cao.

Nắng chiếu ghềnh nước xiết  
Nắng dội ghềnh nước ầm  
Nắng tỏa ngọn sông Hồng  
Cá tranh nhau ra bến  
Trắng tựa vải phơi sào

Mặt trời tới bên sông  
Lúc này bố mẹ mắng hay chửi?  
Hai ta tay cầm khăn không bỏ  
Giữ nhau lại không rời  
Như con chim mắc bẫy  
Chim mắc bẫy còn gỡ làm sao?

Đã ghép đôi sao lại còn chia?  
Hai ta gặp nhau sao còn lìa?



Nếu như hai ta phải xa rời  
Sẽ xa vào tháng giêng  
Như dây dưa rời hoa  
Nhưng dây dưa vẫn chưa rời hoa  
Cá dưới bến vẫn chưa rời vực  
Bạn ơi! Vội gì xa  
Em ơi! Sao vội rời?  
Xa rồi lần sau bao giờ thấy?  
Xa nhau dịp sau khi nào gặp?

Rời sẽ rời tháng hai  
Như chùm chùm chưa rời cây  
Nay chùm chùm chưa vẫn chưa rời cây  
Bạn ơi chớ vội rời.

Xa sẽ xa tháng ba  
Như cây cam rời hoa  
Nhưng cây cam vẫn chưa rời hoa  
Cá dưới ghềnh vẫn chưa rời dòng  
Bạn vội gì xa nhau.

Rời sẽ rời tháng tư  
Như lúa nương rời cây  
Như lúa ruộng rời đồng  
Ta muốn rời giống bông  
Giống bông tra Mường Chung  
Anh muốn rời đường rộng  
Đường rộng mọi người đi  
Ta muốn rời sông biển  
Sông biển người chở thuyền  
Sông biển người chở bè  
Bạn ơi! Vội gì xa.



Xa sẽ xa tháng năm  
Như ông sấm lìa trời  
Như con út rời mẹ  
Bố mẹ chưa cho ta chia tay  
Trời đất chưa cho ta xa rời.

Rời sẽ rời tháng sáu  
Như *còn* rời cánh quạt  
*Còn* bền vẫn chưa rời cánh quạt  
*Còn* chắc vẫn chưa rời các ống.

Xa sẽ xa tháng bảy  
Ta tạm xa vài buổi  
Vài buổi lo cũng lâu  
Đôi lúc sẽ rất nhớ  
Hai ta chớ vội rời.

Rời sẽ rời tháng tám  
Như cây sậy rời bụi  
Sậy đâu đã rời bụi  
Cỏ vực đâu lìa đầm  
Ta khoan khoan xa lìa.

Xa sẽ xa tháng chín  
Như dây bầu rời gốc  
Dây bầu chưa rời gốc  
Bạn ta chớ vội rời.

Rời sẽ rời tháng mười  
Ve kêu đã hai đợt  
Ve kêu qua ba đợt  
Nước không chảy về vực  
Cá dưới vực lật bơi



Bố mẹ già chưa cho ta rời nhau  
Trăng sao chưa cho ta xa lìa.

Lìa sẽ lìa tháng một  
Tiếng ve gửi sông lớn  
Lời ve gửi sông trên  
Phượng hoàng kêu *si saão*  
Các cụ già chưa cho ta xa  
Trời đất vẫn chưa cho ta rời.

Rời sẽ rời tháng chạp  
Chợ trên bán vải hoa  
Chợ dưới bán lụa nhiều  
Người tốt bán chỉ thêu  
Lụa nhiều mọi người ưa  
Chỉ thêu mọi người thích  
Ta rủ nhau đi mua  
Nhân lúc nào em may  
Rồi lúc nào nàng thêu  
Thêu đẹp đầu diềm cửa  
Thêu hoa vào đôi gối  
Thêu lá trên mặt giày  
Gối hoa đẹp đợi ta  
Chăn hoa mới chờ mình.

Sáng rõ ta sẽ chia  
Trưa đã ta sẽ rời  
Rời vệt nhỏ về phai  
Xa cô em về nhà  
Rời vệt nhỏ về ao  
Xa cô em về mẹ.

Thên Sên  
(Sưu tầm và dịch)



## HÁT TẠ KHĂN

### (« Vườn bãi căn »)

Khi được mời nước rửa mặt thì hai bên đều hát bài này.

Bãi tiếp bãi lá dong  
Khe tiếp khe lá ngõa  
Áo đẹp đơm cúc đồng.  
Mỗi mừng mỗi cách vui  
Rễ sậy đan khác kiểu  
Chăn, đệm khác đường thêu  
Lông chim sáo khác màu  
Con người lý khác nhau  
Giàu lý này lý nọ.

Qua cầu rồi tiếp cầu  
Cùng nhau ta kể thứ nhất, thứ nhì chuyện  
con người

Kể tới bàn tay khéo của người con gái  
Chẳng phải đi chợ Mão <sup>(1)</sup>  
Nào có đi chợ Thìn <sup>(2)</sup>

---

(1) (2) Chợ phiên họp vào ngày Mão hoặc ngày Thìn.



Cuốc dao mình đi sắm  
Lưỡi cuốc nặng hai đồng <sup>(1)</sup>  
Con dao hai đồng hai <sup>(2)</sup>  
Về nhà tra lại cán  
Nặng tháng bảy nặng yếu  
Nặng tháng tám nặng tốt  
Nặng mang lửa đi đốt  
Tháng một nằng đi cuốc  
Tháng chạp nằng đi xới  
Tháng giêng thành đất màu  
Tháng hai cần mở luống  
Tháng ba xuống tra bông  
Làm cỏ xong tháng sáu  
Vun gốc vuốt từng cây  
Càng vun cây càng lớn.  
Bản, mừng gọi là hoa  
Người ta gọi là bông  
Cuối tháng bông kết nụ  
Tháng bảy bông nở tung  
Tháng tám bông nở trắng.  
Bàn tay lành đi nhặt  
Gấp váy làm túi đựng  
Gấp váy làm hai ô  
Gấp váy làm ba ô  
Mỗi ô chứa mỗi loại  
Loại tốt đề riêng ra  
Bông sâu chứa ô khác  
Bông tốt đèn bù công  
Bông xấu bán cho *Hạc*  
*Hạc* trên bán sa quay

---

(1) (2) Giá trị bằng đồng cân bạc. Ý nói mua bán thời xưa bằng bạc, phải dùng cân tiêu ly đề cân.



Hạc dưới bán sa sắt  
Sa gỗ quay sang trái  
Sa sắt quay sang phải  
Người Giáy bán dây bát  
Một lạng dây bát, hai lạng bông  
Loại đó thực là dây bát tốt  
Bát cả năm không hỏng.  
Càng bát bông càng mịn  
Tay trái cầm cần bát  
Tay phải lật bông đều  
Mang ra suối trong giặt  
Mang về rải trên cát  
Phơi được một nắng rồi hai nắng  
Tay lật đi lật lại  
Nhặt sạch hết bông sâu  
Đến giờ trẻ lùa trâu về chuồng  
Nàng mới thu bông về  
Mang về cất trong nhà  
Giờ nhàn rồi mới se  
Se được đủ suốt sợi  
Mang đặt vào giá suốt  
Xuống trong vườn mắc cửi  
Mắc cửi nhờ người tài  
Nhiều người lại cùng làm  
Có người dùng thanh mai  
Người ta gọi là cách  
Một người đưa lược gỗ đi trước  
Cái gì tạo nên trước?  
Ba cọng tranh tạo trước <sup>(1)</sup>

---

(1) Bấy giờ phải dùng cọng tranh đan đi đan lại, khi dệt mới đưa thoi được.



Chín cọng tranh đan dàu  
Thoi mới luồn theo sau  
Sợi đan nhau thành mặt  
Thành mặt vải đẹp xinh  
Nhờ được khăn lụa khăn nhiều lau mồ hôi  
Phủ khăn trên đỉnh đầu  
Gọi là tấm lòng thành mang trao.  
Lên rừng anh chẳng đội  
Đi buôn cũng chẳng mang  
Giành đi chợ làm dáng.  
Gọi là bàn tay nài tặng ta  
Giành làm áo khi chết  
Treo cột nhà đề ngăm.  
Đẹp hơn lông cò vịt  
Xinh hơn cánh niềng niềng  
Đẹp hơn nước đáy ao  
Bằng hơn nước đáy ruộng  
Anh được tấm khăn hoa  
Chiều em biết chừng nào ?

**Lữ Sín Siềng**

(Sưu tầm và dịch)

Phía trên và phía trên  
Phía trên có ba mươi mạch nước chảy  
Phía dưới có năm mươi mạch nước hoa  
Phía trên có ba mươi mạch nước phượng  
Em mang ống đi mức  
Nàng vác đòn đi gánh



Gánh nước về đến nhà  
Đồ chảo lớn trên lò  
Đốt bằng củi gỗ tốt.

Nước nóng đựng chậu đồng  
Em có lòng bùng đến  
Nước nóng đựng chậu hoa  
Nàng có tâm cùng rửa  
Rửa mặt anh trắng ra  
Rửa mặt em thêm hồng  
Anh về mẹ anh quên !  
Anh về bố anh lạ !

Anh gặp em — danh tiếng  
Ta gặp nàng — danh dự  
Danh này nhờ ở em  
Tiếng này nhờ ở nàng.

**Thèn Sèn**

(Sưu tầm và dịch)



## HÁT XIN DÂU (« Vươn té pầu »)

Bài hát này chỉ hát trong lễ cưới — Khi sắp đến « giờ tốt » ra cửa thì ông (hay bà) mới bên nhà trai tay bưng chén rượu hát bài « hát xin dâu ». Tiếng hát cất lên thường gây xúc động mạnh đối với họ hàng nhà gái. Bài hát có tính chất nghi lễ.

Thăm thoát rồi thăm thoát  
Thăm thoát đến giờ Mão  
Thăm thoát sang giờ Thìn  
Giờ tốt đến — xin ngoại  
Xin con gái, rước đi  
Xin con dâu, lên đường.

Đời người như đoạn sào <sup>(1)</sup>  
Quãng đường như quãng sông  
Vợ chồng mới rủ nhau làm ăn  
Vợ chồng mới rủ nhau làm mặc  
Chớ nghĩ đường lâu lờng  
Chớ rong chơi gió trắng.

---

(1) Tiếng Giáy đoạn và đời có ý như nhau. Ý nói một đời người không dài là bao.



Ơi ngoại ! ới ới ngoại !

Đến đây ông bà bên nội <sup>(1)</sup> muốn quay  
lưng tạm biệt cây mạ

Quay lưng xa cỏ vực.

Về bán thông gia xin biệt họ ngoại

Quay lưng biệt cây mạ

Quay mặt biệt cây cà

Về bán bên nội biệt ông bà bên ngoại

Ở lại nhé cây gừng lá xiên

Tạm biệt đây cây chuối lá mỏng

Ngồi ăn nhé, ông bính ông giáp trong làng

Xin chào các cụ ngồi trong mâm.

Bảo này người nào là Pỏ-Sray <sup>(2)</sup>

Người nào làm ông ngoại đưa dâu ? <sup>(3)</sup>

Người nào là *Mẻ Sray* ? <sup>(4)</sup>

Người nào làm bà ngoại đưa dâu ? <sup>(5)</sup>

Mời cùng nhau lên đường

Đi theo hạt gạo ngâm - <sup>(6)</sup>

Đi theo ông bà nội đến đón <sup>(7)</sup>

Quãng đường rậm dẫu qua

Vách đá ta dắt lẩn

Vượt đồi vầu, rừng cây

---

(1) Đây là những người đại diện bên họ nhà trai đến đón dâu.

(2) (4) — Những người giỏi như sư phụ (biết đạo lý, đối đáp lưu loát, biết lễ nghi đưa dâu về nhà trai).

(3) (5) — Người đại diện bên nhà gái đi đưa dâu đến trao cho nhà trai — Người Giáy kiêng không được để người ruột thịt đi đưa và đón dâu.

(6) Ý nói cô dâu đang tuổi dậy thì đẹp tựa hạt gạo ngâm đang nở

(7) Người đại diện cho họ nhà trai đến đón dâu (có thể 4 người đàn ông gọi là 4 ông mối và 4 bà gọi là 4 bà mối. Thông thường hai đàn ông, hai đàn bà).



Kíp cơm chiều bên nội  
Vượt lên qua núi Caái  
Sớm mai ăn cơm sáng nhà trai  
Nhà trai mâm tiếp mâm cơm rượu  
Đợi họ ngoại mới xơi.

Quay lưng ta tạm biệt cây mạ  
Quay mặt xa cỏ vực  
Dẫn con đến bản thông gia đề gieo bông  
Quay lưng biệt cây mạ  
Quay mặt biệt cây cà  
Đưa con đến bản ta dệt vải.

Hỡi ông ngoại bà ngoại  
Thứ cần đưa thì đưa  
Vật chưa trao thì trao  
Dìu con bước xuống thang  
Sang thêm đông bên nội  
Con ra đi xin đừng đau lòng  
Chớ buồn khóc theo con.

Ơi ngoại ! ơi hỡi ngoại !  
Từ giờ trở về sau  
Sinh cháu trai, cháu gái  
Sinh cháu gái nối dõi  
Sinh cháu trai nối dòng  
Đi lại thăm bên ngoại  
Xin họ ngoại hãy vui.

Lù Dín Siêng  
(Sưu tầm và dịch)



## HÁT TRAO DẦU (« Vươn trao pầu »)

Sau khi ăn bữa cơm chính thức, gọi là « ngái lấu », ở bên nhà trai, người ta soạn riêng một mâm rượu mời những người thân trong họ nhà trai với sự chứng kiến chủ chốt của ông mối bà mối, đại diện nhà gái, gọi là « Ta sroóng, tái sroóng » trao dầu cho nhà trai. Người trao dầu vừa cầm chén rượu như sắp trao cho nhà trai, vừa « hát trao dầu ». Bài hát được coi như một nghi thức. Người hát cần tỏ thái độ trang trọng.

Tháng giêng người ta kiêng  
Sao cha lại chẳng kiêng ?  
Tháng hai người ta kỵ  
Sao cha lại chẳng kỵ ?  
Cớ sao gồng gánh đến ?  
Kịu kịt chuyện râm ran  
Nhắc hũ rượu vào nhà  
Cha không túng gì tiền  
Mẹ không túng gì bạc  
Con lớn khôn gả chồng.

Xuống vườn dề trồng rau  
Rau cải chưa lên đồng  
Con chưa khôn đã gả  
Gặp phải mẹ chồng hiền



Dâu gia quí chiều con  
Tự dạy bảo cho khôn  
Đẹp tựa sóng dào dạt.  
Con ơi ! Thóc cần phơi thì phơi  
Đừng mãi vui chơi bởi  
Miệng cha miệng mẹ mời bản làng  
Con thành đôi đẹp lứa  
Lời cha lời mẹ bảo mọi người  
Con nên người — đời con phú quý  
Nâng chén ! mời dâu gia  
Cạn chén ! mời bà con bản làng  
Cả nhà như nở hoa.

Con nhỏ ở bên ngoài  
Guồng sợi chưa biết quay  
Sợi bông chưa biết kéo  
Còn ham chơi ngoài sân  
Còn đánh yến giữa nhà  
Còn rong chơi khắp bản  
Chưa khôn dâu gia dạy  
Xin đừng có oán trách  
Chẳng phải vật giấu hòm  
Không phải của giấu tủ  
Nội, ngoại vui lòng làm dâu gia  
Chúng ta nhờ ăn mừng  
Cạn chén ! mời bà con !  
Miệng cha ăn thịt vịt  
Tay mẹ cầm bánh giầy (1)  
Biết tốt thì mới ưng  
Miệng cha ăn thịt lợn

---

(1) Theo lệ đám cưới người Giáy không thể thiếu bánh giầy.



Tay mẹ cầm chén rượu  
Mắt ngắm cân tiêu ly (1)  
Thấy tốt thì mới gả  
Mới đến nhà nhiều lần  
Tiếng vang rền cả bản  
Bố mới tiếp vài lời  
Mẹ nhẹ dạ nghe mới  
Hứa gả lòng nhói đau  
Nhớ hồi con thơ ấu  
Ủ tã dịu sau lưng  
Bố mẹ già ai chăm  
Lòng mẹ bỗng bán khoán  
Nước mắt trào nhỏ giọt  
E rằng: Sau này nhắc con, xin chẳng đến  
Gả con gặp khổ đau  
Như ngựa quay giữa tàu  
Từ nay trở về sau  
E rằng cha ốm đau chẳng gặp  
Mẹ gặp nạn chẳng sang  
Gặp khổ cực gian nan  
Năm vất vả đói kém  
Ân hận nhói trong tim  
Cha mẹ đi đường lầy  
Khó mà tìm chỗ bước  
Gặp ông bà nội tốt  
Lửa không cháy giúp đầy  
Bố mẹ chồng ác nghiệt  
Ngày đánh mắng mấy lần  
Mỗi lần mắng cả cha  
Mỗi lần nhieếc cả mẹ

---

(1) Dùng cân tiêu ly để cân bạc, cân hoa tai, cân vòng tay vòng cổ nhà bên gái đã thách.



Họ hàng cũng chẳng tha  
Thương con ta ân hận.

Kề việc lại tiếp việc  
Chỉ nói việc lấy dâu  
Gà chia tiếng gáy quen  
Bố mẹ khóc đỏ người  
Mời bố mẹ lên ngự mâm cao  
Mời bố mẹ lên ngồi bàn tiệc  
Xin bố xin mẹ lau nước mắt  
Đề con lòng vui về ra đi  
Làm ăn được phong lưu.  
Nâng chén ! mời ông bà !  
Cạn rượu ! mời bà con !  
Mời mừng bản xóm làng.

Trên trời sinh trên trời  
Trên trời sinh trăng sao  
Mặt đất dựng cửa nhà  
Tạo bản trên làng dưới  
Thường lui tới thăm nhau  
Ta đi lại kén dâu.

Nhờ ông mỗi bà mỗi  
Mỗi đi lần tiếp lượt :  
Mỗi đi lần thứ nhất  
Cha rằng « cái non chưa nên nhờ »  
« Chưa nên nhờ nấu canh »  
« Con ta chưa biết cười với mẹ » !  
Mỗi lái phải về không.



Mới đi lần tiếp lượt  
Mới đi lượt thứ hai  
Mẹ bạn đi chăn vịt đầu *phai*  
Cha bạn đi thăm trâu ngoài *rừng* (1)  
Cha mẹ em cùng vắng  
Mới lái trở về không

Mới đi lần tiếp lần  
Mới đi lần thứ ba  
« Một hai nhất cuộc sao thành vũng vịt bơi  
« Một hai nhất dao gọt sao thành đôi dưa » ?  
« Một hai lần mới chưa thề thành dâu gia »  
Chân bám bùn ra về !

Mới đi lần tiếp lượt,  
Mới đi lần thứ tư  
Con mới đi bờ suối gội đầu  
Con mới đi bến sông bơi thuyền  
Con mới chải mái tóc bên mẹ.

Ngày con còn bé bỏng  
Không biết nhờ ai ẵm  
Con giai nay đã lớn  
Cha mẹ nuôi đã khôn  
Ngày đã biết vác nỏ lên rừng đi săn  
Đêm con đã biết nhày cửa đi « chơi trăng »  
Cha mẹ lo xảy việc  
Mới mời hai người ăn cơm sớm  
Mới mời hai mới ăn cơm chiều  
Mới mời mới đi hỏi con dâu

---

(1) Thung lũng, nơi thả trâu.



Được dâu gia bằng lòng  
Mới được con dâu về giúp mẹ.

Thăm thoát rồi thăm thoát  
Thăm thoát đến giờ Mão  
Thăm thoát đến bữa sáng  
Tất chưa đưa hãy đưa  
Giầy chưa trao hãy trao  
Trao đủ dưới chân thang  
Cho con kịp lên đường  
Ngoảnh lại con khóc thảm khóc thương  
Quay đi khóc vắn vường nhớ mẹ  
Khóc thê thảm chân thang  
Rời quê sang bên chồng.

Con ơi ! đêm thức khuya  
Sáng tinh mơ phải dậy  
Phải dậy trước chú bác  
Búi tóc cho thật gọn  
Nhớ cầm chổi quét nhà  
Nếu cha mẹ dậy sớm  
Nước nóng đựng thau đồng (1)  
Mời bố mẹ rửa mặt.

Làm con đi nương phải về muộn  
Đi ruộng phải đi sớm  
Ăn cơm sớm, cơm chiều  
Cần nhớ điều làm ăn  
Chăm thuê hoa, dệt vải  
Dừng mê mãi rong chơi

---

(1) Tục lệ người Giáy: Con dâu mới về nhà chồng phải lấy nước nóng cho bố mẹ chồng rửa mặt rửa chân.



Chơi bởi lêu lờng  
Lêu lờng người ta cười  
Chơi bởi bản làng chê  
Cha mẹ khắc cây đề *Ngám ải* (1)  
Bập cây đề *Ngám ruóm* (2)  
Kéo con thành rẻ rúng.

Từ nay trở về sau  
Nhà chồng ngâm ba yển thóc giống  
Năm chục cân mẹ gieo  
Thân dính bùn đừng kêu  
Làm việc mệt đừng oán.

Từ nay trở về sau  
Hai bên cha mẹ thành dâu gia  
Có cháu thăm bên ngoại  
Ngoại cho tã, cho dịu (3)  
Dịu cháu ngoại rong chơi  
Chúc hai con hạnh phúc.

**Lù Dín Siềng**  
(Sưu tầm và dịch)

---

(1) và (2) Ý nói lời dặn dò như khắc vào cây ở những nơi ranh giới có nhiều người qua lại để dễ nhớ.

(3) Phong tục người Giáy khi con gái đẻ con đầu lòng bà ngoại phải sắm tã mới, dịu mới cùng họ hàng bên ngoại mang đến mừng cháu ngày đầy tháng. Họ nội phải tỏ chức mời bản làng đến ăn mừng đón tã dịu họ ngoại mang đến.



## HÁT CHUỐC RƯỢU (« Vườn nả lẩu »)

Bài hát này thường hát trong các bữa rượu vui vẻ; không nhất thiết phải nam nữ hát với nhau mà nam hát với nam, nữ hát với nữ cũng được.

Rượu này là rượu gì?  
Hoa này hoa thế nào?  
Ai đến đặt trên mâm?  
Đề lòng ta khó xử!  
Thật khó xử cho ta  
Làm sao lo cho trọn  
Đề ta nghĩ làm sao?  
Làm sao lo cho vẹn.

Tất cả đều im lặng  
Mọi người đều lắng nghe  
Cớ sao ép ta phải trồng hoa  
E rằng trồng hoa không ra hoa  
Ra hoa không ra nụ  
Ra nụ không nở hoa  
Hoa khô héo dọc đường  
Ta thì kém mồm không biết cãi  
Kém miệng không biết chối



Cụ già ép phải mức mới mức  
Cụ già ép phải giót mới giót  
Người lớn ép phải hát sẽ hát  
Nhưng ta biết chọn câu nào hát trước nhỉ ?  
Chiếc dũa gãy xin đừng mắng nhé !  
Chiếc dũa chẻ xin đừng ăn hận  
Có điều lỗi xin đừng cố chấp.

Bố em nhà có ruộng có nương  
Bố em dắt trâu đen đi cày  
Bố em dắt trâu trắng đi bừa  
Bừa xuống ruộng đồng dưới  
Bừa lên ruộng đồng trên  
Ruộng bừa đẹp trắng xóa  
Rồi bố em gieo mạ  
Gieo được hai vồng gạo  
Lạt rơm treo đòn gánh  
Đông người giúp nhờ mạ  
Nhờ tay sắp tay ngửa  
Đến quá trưa bụng đói.

Cảm ơn nhé các trai  
Vác bừa dắt trâu đi  
Cảm ơn nhé các gái  
Vác sào ra xếp mạ  
Vác đòn xóc xiên gánh  
Chuyền mạ lên ruộng trên  
Gánh mạ xuống ruộng dưới  
Tia mạ đừng tia mau  
Tia bốn góc dễ cấy  
Cấy vuông góc dễ cò  
Ruộng cong cấy kín góc



Hạt lúa mới vàng óng như chuối  
Hạt lúa mới dòn như lá móc  
Cây lúa mới sánh mật ong.

Tháng bảy lúa đang thì  
Tháng tám lúa đang sữa  
Tháng chín lúa ương đồng  
Tháng mười lúa chín ruộng  
Mẹ em mới mang *reep* <sup>(1)</sup> đi hái  
Bố em vác đòn xóc đi gánh  
Ngày mưa gánh về hong trên bếp  
Ngày nắng chuyền ra ngoài sân phơi  
Thóc mới ráo mới khô  
Bố em đồ cối xay  
Gạo mới xay đã trắng  
Trắng như bẹ chuối bóc  
Trắng tưởng như hạt bạc  
Cái nong làm việc chia  
Cái sàng làm việc quay  
« Cái tốt đề chỗ tốt »  
« Cái ác đề chỗ ác »  
« Thóc lẫn gạo đề riêng »

Bố vác cuốc lên rừng  
Bố cầm thuổng xuống núi  
Núi đước cây hai cây  
Rừng kiểm rế, hai rế  
Mới đước rế *ngó po* <sup>(2)</sup>  
Mới đước cầy *net ti* <sup>(3)</sup>

(1) Cái hái con dùng đề ngắt bông lúa.

(2), (3) Loại cây lấy rế làm men rượu.



*Net ti* làm rượu tốt  
Mạch nước nhà ta làm rượu ngọt  
Gạo mới đồ thành xôi  
Được ủ men trên dàn  
Ba ngày ủ trong men  
Bố em bốc vào chum  
Sáu ngày mở ra cất  
Cất trong chỗ gỗ *srooc*  
Kéo củi tốt về đun  
Vác củi khô về đốt  
Rượu mới cháy đều đều  
Rượu ngon sao mà ngon  
Rượu ngon dành tiếp khách nhà bố  
Rượu ngon dành tiếp khách nhà mẹ  
Khách trên về bố cũng chưa đưa ra tiếp  
Khách dưới đến mẹ cũng chưa đưa ra đãi  
Lúc này lại đem ra chuốc ta trước  
Từ cửa nhỏ cứ tiếp  
Tiếp ta trai không vợ  
Tiếp ta như tiếp con thường luồng  
Tiếp thường luồng, thường luồng còn đưa  
nước về thêm  
Ta đến chỉ uống nhờ bố mẹ.

Ta nhắm mắt uống rượu  
Rượu bố sao mà ngon  
Rượu mẹ sao mà nặng  
Rượu bố rượu nếp *taái*  
Trâu dưới sản di cày  
Em môi đỏ di cấy  
Em mắt huyền đã chằm  
Nay thành rượu trong chum  
Trong hơn nước mạch chảy



Bố em còn pha thêm :  
Đúng ba cân đường miếng  
Tám cân chần mật ong  
Mới gập hơi đã say  
Uống rượu say nhà bố  
Uống rượu say nhà mẹ

Cạn rượu đi hơi ba mâm trên !  
Cạn rượu đi hơi ba mâm dưới !  
Mời các cụ nâng chén !  
Nhắc chén đi tất cả  
Cảm ơn bố mẹ già trong nhà !  
Cảm ơn em lòng tốt !  
Cho ta uống nhờ xin cảm ơn !.

**Thèn Sèn**

(Sưu tầm và dịch)



## HÁT ĐẠO LÝ (« Vươn tảo lý »)

Bài « hát đạo lý » thể hiện quan hệ giữa người với người trong xã hội dân tộc Giáy. Tiếng « hát đạo lý » nhằm củng cố trật tự xã hội, duy trì tập quán cổ xưa của người Giáy, khi dạy bảo con cháu, các bậc cha mẹ cũng thường theo những ý tứ trong bài hát mà giảng giải.

Mời nàng ngồi ghế uốn  
Ép nàng ngồi ghế cong  
Đề nàng ngồi ghế mây  
Xin bảo ban vài lời  
Kể việc rồi tiếp việc  
Nhắc chuyện lại đến chuyện  
Chuyện lý lẽ con người.

Có lớp người con trai  
Có số người con gái  
Một số do bố bán  
Có loại do anh gả  
Khi đã lấy nhau rồi  
Đừng có ân hận nữa  
Khi đã đi đường bùn  
Chẳng cần tránh chỗ trơn



Dừng cãi lại lời bố  
Chớ già mồm với mẹ  
Không nên khinh chồng mình  
Việc ấy quả không nên.

Bố mẹ cầm cân cầm dĩa gốc  
Đếm từ gốc ra ngọn  
Bố em gả em thách giá cao  
Mẹ em bán em chỉ vì tiền  
Mang tiếng ở cửa miệng  
Nói ra nhiều người biết  
Ai biết mới là biết  
Người biết thì mới nên

Tiền bạc đừng dễ tin  
Vu vạ gây oán thù  
Chuyện chơi bởi lâu lòng  
Bao người khổ từ đó  
Bao người giàu có rồi lại nghèo.

Bố mẹ vợ thương con rề  
Đưa cả xa kéo sợi  
Cho cả cày và bừa  
Muốn có con dâu ngoan  
Phải nhờ mối thật tốt.

Hỏi ai nhớ hơn nhớ người yêu  
Còn gì to hơn lệnh quan trên  
Tội gì to hơn ăn cắp ngựa  
Cao không hơn ông Sấm  
Sấm ì ầm trên không  
Là ma không nom thấy.



Làm người chớ lắm mồm  
Chớ có dối xử ác  
Với những người nghèo túng  
Đời người như đời măng  
Càng cao cây càng vững  
Ai siêng năng làm việc  
Trời cao mới dám giúp  
Cho đủ ăn đủ mặc  
Một mình khác ăn chẳng ra sao  
Một thân khác ở ra thế nào  
Làm sao cho qua năm  
Khen người biết nói thấp nói cao  
Lời khôn ngoan đối đáp  
Hay giận nhà rồi ren.

Dạy người phải biết việc  
Bói gà mắt phải thấy  
Có vàng có bạc phải giúp nhau  
Giúp người nghèo bản sẽ thêm đông  
Trẻ mồ côi ở đâu phải chăm chỉ nhanh nhẹn  
Khi thiếu thốn người ta mới giúp đỡ cho  
Con trẻ ở đâu phải giữ ý  
Ra sân chớ có ném đá bừa  
Không trúng người thì cũng trúng gà  
Trúng người việc đến quan  
Trúng gà việc đến chủ  
Gặp người già ở đâu chớ có lỗi  
Nuôi con sẽ không lớn  
Không dạy đâu nào biết

Việc nhà phải biết tính  
Đi buôn phải có vốn  
Có thóc có gạo phải biết dè



Có tiền có bạc phải biết dùng  
Ngồi ghế khen ghế mây  
Đánh bài gặp *tiên cũ*  
Tình duyên chỉ đôi ta.

Chỉ khen người chăm làm  
Đi làm chớ quá trưa  
Khôn ngoan trốn việc sẽ chết đói  
Đi đường xa phải làm cơm sớm  
Cùng đường đi trước vẫn nhanh hơn  
Sắp đến mừng lạ điều phải biết  
Kẻ nào hay lừa lọc  
Bà nào biết thuốc độc  
Liệu mà còn xử sự

Dầu năng gội năng chải  
Tóc năng chải năng gội  
Người chống nhau gây rối  
Kiện nhau tốn vàng bạc  
Đánh giặc thì phải thắng  
Đào củ hồng mũi dao

Đi buôn tốn giày rơm  
Vào thành tốn rượu thịt  
Hỡi các bậc cha anh hãy nhớ  
Dây *Reén* <sup>(1)</sup> bò dầu thác  
Dây sắn bò miệng phai  
Bao kẻ tỏ khôn ngoan  
Gặp việc khoác vào cổ

---

(1) Loại dây hay bò trên mặt đất, to bằng chiếc dũa, có nhựa vàng rất mềm và dai ; người ta thường dùng để đan ống trâu.



Không người giúp không xong  
Bập cây đề đoạn giữa  
Lời nói phải suy nghĩ  
Làm người chớ lăm điều  
Nghèo khổ chớ có nghĩ ăn cắp  
Biết bao người khổ sở từ đây mà ra  
Bán ruộng bán ao di chuộc mạng.

Bập cây đề làm bằng  
Lời hát tặng đôi bên  
Bên nào ngả thì nhắc  
Bản mừng ta tốt mãi.

**Thên Sên**

(sưu tầm và dịch)



## HÁT TRỒNG BÔNG

### (« Vươn đăm vải »)

Trong dân ca người Giáy có bài chỉ nói riêng về lao động sản xuất như bài «trồng bông» này. Bài «hát trồng bông» được nhiều người rất ưa thích.

Tháng giêng rẫy nương rậm  
Tháng hai tra nương bông  
Chọn giống bông cho tốt  
Lấy hạt bông đem trồng.

Tháng ba sấm nổ rền  
Tháng tư sấm nổ rung  
Cá nhảy tung bọt nước  
Hạt mưa rơi rào rào.

Cây bông mọc giữa hốc  
Gió đánh thức cây lớn  
Gió thổi thốc cây cao  
Lá reo mừng trước gió.

Tháng ba nhú hoa tình  
Tháng tư nở hoa cái .  
Trái tiếp trái khắp nương  
Quả tiếp quả khắp rẫy.



Tháng tư giáp tháng năm  
Mưa đến gặp bông mít  
Nắng đến gặp bông nở  
Quả bông trắng như bạc  
Quả bông trắng như tiền  
Đẹp sao ơi cây bông  
Người người cũng muốn xem  
Khắp bản cũng đều thích.

Muốn mặc nên phải làm  
Muốn dùng cần gắng chăm  
Dồn việc lại đến việc  
Đêm lại đêm tiếp đêm  
Nửa đêm cũng muốn se  
Canh khuya vẫn muốn bện  
Không se đâu thành chỉ.

Chập ba sợi cùng se  
Năm sợi dăng cùng bện  
Mới nên vải nên tình.

Thên Sên

(Sưu tầm và dịch)



## MỤC LỤC

Dân tộc Giáy : Lời thơ và tiếng hát	5
Hát gốc	25
Hát mừng nhà lớn	40
Hát phía trên	47
Hát nước mạch	52
Hát nước rơi thác	54
Hát sáng trăng	60
Hát sao	66
Hát nửa đêm	69
Hát đố	75
Hát yêu thương	85
Hát thách cưới	147
Hát ép duyên	149
Hát kè khờ	169
Hát mưa rơi	185
Hát gà gáy	187
Hát sương mù	192
Hát trời sáng	193
Hát tạ khăn	204
Hát xin dâu	209
Hát trao dâu	212
Hát chúc rượu	219
Hát đạo lý	224
Hát trồng bông	229



---

## DÂN CA GIẤY

*Chịu trách nhiệm xuất bản :*

NÔNG QUỐC CHẤN

*Biên tập :* MA TRƯỜNG NGUYỄN

*Bìa :* ĐỖ XUÂN DOÃN

*Trình bày :* ĐẶNG NAM

*Sửa bản in :* QUANG NHỰ

---

---

Nhà xuất bản Văn hóa dân tộc in 3.100 cuốn, khổ 13×19  
tại Nhà in Việt Bắc — Số xuất bản 07/VHDT — Số in 76

Xong ngày 25-7-1977. Gửi lưu chiều tháng 8-1977



Giá tiền miền Bắc : 1đ05  
Giá tiền miền Nam : 0đ85